

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG KENYA

Thành phố Hồ Chí Minh 2023

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh ở Kenya.....	3
Chương 2: Điều kiện tự nhiên, môi trường kinh tế và chính trị.....	9
Chương 3: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn.....	29
Chương 4: Môi trường đầu tư	41
Chương 5: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý	75
Chương 6: Một số liên hệ cần thiết.....	80

Chương 1: Kinh doanh ở Kenya

Tổng quan thị trường

Kenya là nền kinh tế hàng đầu ở châu Phi phía nam Sahara với dân số trên 50 triệu người có trình độ học vấn và hiểu biết công nghệ cao, trong đó, khả năng anh ngữ của thế hệ trẻ nước này đã và đang phát triển rất tốt. Ngoài ra, bên cạnh việc đất nước này là trung tâm kinh tế, thương mại, tài chính và hậu cần của Đông Phi quốc gia này còn sở hữu nền kinh tế thị trường. Kenya có mối quan hệ song phương bền chặt với Hoa Kỳ. Những điều trên đã khiến Kenya trở thành lựa chọn hàng đầu của các công ty nước ngoài muốn tìm kiếm, mở rộng đầu tư xuyên biên giới.

Mặt khác, Kenya có nền tảng công nghiệp mạnh nhất ở khu vực Đông Phi và đã thành công trong việc thu hút các nhà xuất khẩu và đầu tư quốc tế đến để tận dụng lợi thế như vị trí chiến lược, nền kinh tế đa dạng, lực lượng lao động có kỹ năng kinh doanh, các tuyến hàng không toàn diện và vai trò trung tâm tài chính khu vực của đất nước này.

Kenya đã xây dựng các mối quan hệ thương mại song phương và đa phương mạnh mẽ với sự có mặt trong Cộng đồng Đông Phi (EAC), Thị trường chung Đông và Nam Phi (COMESA) và Khu vực thương mại tự do lục địa châu Phi (AfCFTA). Vào tháng 7 năm 2022, quan hệ Hoa Kỳ và Kenya đã trở thành Quan hệ đối tác thương mại và đầu tư (STIP), nhằm tăng cường đầu tư; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và toàn diện; mang lại lợi ích cho người lao động, người tiêu dùng và doanh nghiệp (bao gồm cả doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa); và hỗ trợ hội nhập kinh tế khu vực châu Phi.

GDP của Kenya được dự đoán sẽ tăng 5,5% vào năm 2022 và 5,2% vào năm 2023. Mặc dù triển vọng và sự phục hồi kinh tế của đất nước này tuy nhìn chung là tích cực nhưng vẫn còn đó nhiều bất ổn (do hạn hán ngày càng trầm trọng và Kenya dễ bị ảnh hưởng từ tác động giá cả toàn cầu của cuộc chiến ở Ukraine). Tỷ lệ thất nghiệp chính thức vào năm 2021 là 5,7% (số liệu từ Ngân hàng Thế giới).

Tỷ lệ nợ trên GDP của Kenya được dự đoán sẽ tăng từ 68,1% vào năm 2021 lên 70,3% vào năm 2022. Lạm phát tính đến tháng 5 năm 2022 là 7,05% (Ngân hàng Trung ương Kenya) và được dự đoán sẽ vượt mức cao nhất của Ngân hàng Trung ương Kenya. Phạm vi mục tiêu của Kenya $5 \pm 2,5\%$, dưới tác động chi phí nhập khẩu tăng do đồng shilling suy yếu so với đồng đô la.

Chính phủ Kenya đã khởi xướng một loạt cải cách hỗ trợ doanh nghiệp trong vài năm qua, bao gồm các quy định về khởi nghiệp kinh doanh, tiếp cận nguồn điện, đăng ký tài sản, bảo vệ các nhà đầu tư thiểu số và hợp lý hóa quy trình phá sản doanh nghiệp. Kenya cũng đang nhận dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài mạnh mẽ, đặc biệt là trong các lĩnh vực tài chính và bảo hiểm, năng lượng tái tạo, thương mại, sản xuất, truyền thông và giáo dục. Có nhiều tổ chức vốn cổ phần tư nhân có mặt ở Kenya, bao gồm các tổ chức đa phương, chẳng hạn như Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC), Ngân hàng Phát triển Châu Phi và các cơ quan song phương, bao gồm Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (DFC).

Nông nghiệp vẫn là xương sống của nền kinh tế Kenya và là trung tâm trong chiến lược phát triển của Kenya. Theo Cục Thống kê Quốc gia Kenya (Khảo sát Kinh tế KNBS 2022), lĩnh vực này vẫn chiếm ưu thế, chiếm 22,4% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) vào năm 2021, mặc dù đã giảm 0,1% so với năm 2020. Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp, nông nghiệp chiếm 65% thu nhập từ xuất khẩu. Đây là lĩnh vực có tỷ lệ lao động lớn nhất trong nước, với hơn 40% tổng dân số và hơn 70% dân số nông thôn của Kenya làm việc trong lĩnh vực này. Cấu trúc lĩnh vực nông nghiệp ở Kenya rất rộng lớn và phức tạp, với vô số tiểu ngành công cộng, tiểu bang, phi chính phủ và tư nhân. Sự thu hẹp trong lĩnh vực này được cho là do lượng mưa thất thường và phân bổ kém, chi phí đầu vào tăng cao và sự chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang bất động sản.

Mặc dù Kenya là quốc gia có nền công nghiệp phát triển nhất ở Đông Phi nhưng lĩnh vực sản xuất chỉ chiếm 7,2% GDP vào năm 2021 (Khảo sát kinh tế KNBS 2022). Tuy tài nguyên khoáng sản ở Kenya còn hạn chế nhưng quốc gia này là nguồn cung cấp các mặt hàng khoáng sản có giá trị cao như titan, vàng và đất hiếm.

Lĩnh vực xây dựng và bất động sản là một trong những lĩnh vực tăng trưởng nhanh nhất vào năm 2021. Ngành xây dựng đạt mức tăng trưởng 6,6% so với mức tăng trưởng 10,1% vào năm 2020. Để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng dân số dài hạn, Chính phủ Kenya đã đầu tư mạnh vào các dự án phát triển cơ sở hạ tầng công cộng (hiện đại hóa đường bộ, đường sắt, năng lượng, cảng và sân bay) và lĩnh vực bất động sản. Tuy nhiên, do mức nợ công của quốc gia này khá cao dự kiến sẽ hạn chế đầu tư cơ sở hạ tầng công trong trung hạn và làm chậm lại ngành xây dựng.

Công nghệ vẫn là một trong những lĩnh vực kinh doanh phát triển nhanh nhất ở Kenya, với tỷ lệ sử dụng internet là 34,9% và đứng thứ bảy ở Châu Phi về số lượng người dùng internet (theo Statista). Mục tiêu được Chính phủ Kenya phê duyệt và hướng đến là phủ sóng 4G toàn cầu và sự tăng trưởng trong việc sử dụng điện thoại thông minh đang thúc đẩy tăng trưởng trong thương mại điện tử và các dịch vụ điện tử khác.

Ngành du lịch ở Kenya là một trong những ngành đa dạng nhất ở Đông Phi, với sự đầu tư ngày càng tăng vào các nơi tổ chức hội nghị, du lịch sinh thái và du lịch giải trí. Năm 2021, ngành du lịch bắt đầu phục hồi với lượng khách quốc tế tăng 50,3% lên 871,30 lượt khách (Khảo sát Kinh tế KNBS 2022) nhờ vào việc nới lỏng các hạn chế đi lại do dịch bệnh COVID-19.

Nhìn chung, mặc dù sự phục hồi kinh tế sau những tác động liên quan đến COVID-19 diễn ra mạnh mẽ nhưng nhiều yếu tố kinh tế vĩ mô khác nhau đang gây áp lực đáng kể lên nền kinh tế Kenya. Chúng bao gồm cuộc tổng tuyển cử vào tháng 8 năm 2022, hạn hán và nạn đói, giá hàng hóa toàn cầu tăng và sự gián đoạn nguồn cung của các đầu vào quan trọng bao gồm dầu, lúa mì và phân bón, cũng như không gian tài chính eo hẹp và khả năng tiếp cận các nguồn lực bên ngoài bị hạn chế. Các công ty nước ngoài nên lưu ý đến các biến động kinh tế và duy trì sự linh hoạt về mặt chiến lược kinh doanh.

Thách thức trên thị trường

Môi trường kinh doanh ở Kenya tiếp tục phục hồi nhưng vẫn còn nhiều thách thức liên quan đến:

- Tham nhũng và quản lý yếu kém
- Chi tiêu tiêu dùng suy yếu (dẫn đến thất nghiệp và nghèo đói gia tăng)
- Giảm đầu tư công và thất lưng buộc bụng tài chính
- Sự không chắc chắn liên quan đến môi trường chính trị.

Theo Chỉ số nhận thức tham nhũng toàn cầu năm 2021 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Kenya xếp hạng 128 trên 180 quốc gia (trong đó 180 quốc gia là tham nhũng nhất). Các vấn đề quản trị khác ở đất nước này còn liên quan đến hệ thống quản lý và tư pháp yếu kém. Việc có được quyền sở hữu đất đai có thể gặp nhiều rắc rối về mặt pháp lý. Điều

này làm giảm khả năng vay vốn của các gia đình và doanh nghiệp, đồng thời hạn chế khả năng mở rộng cơ sở vốn của Kenya.

Việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ (IPR) không thoả đáng đối với video, âm nhạc và phần mềm máy tính khiến một số công ty nước ngoài không muốn xuất khẩu những hàng hóa và dịch vụ này sang Kenya. Theo EIU, sự cạnh tranh từ hàng nhập khẩu giá rẻ của Trung Quốc và sự phổ biến của hàng giả, hàng kém chất lượng là những rào cản tiếp theo, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất.

Theo Triển vọng Kenya của Ngân hàng Phát triển Châu Phi, tốc độ tăng trưởng sẽ chậm lại vào năm 2022 và 2023 do nhu cầu trong nước và bên ngoài sụt giảm vì thu nhập thấp; chi phí nhập khẩu lương thực, nhiên liệu tăng. Mặt khác, phía cung đã bị ảnh hưởng bởi hoạt động kinh tế ảm đạm giữa các ngành do các yếu tố chi phí đẩy.

Chỉ tiêu khu vực công của Kenya đã bị ảnh hưởng tiêu cực bởi nợ công ngày càng tăng. Theo Deloitte, tỷ lệ nợ trên GDP của Kenya đã tăng lên 68,2% vào năm 2021 từ mức 65,8% vào năm 2020. Điều này có thể khiến mua sắm của khu vực công bị hạn chế hơn nữa. Theo Báo cáo Rủi ro Quốc gia của Đơn vị Tình báo Kinh tế (EIU), đánh giá rủi ro chủ quyền của Kenya vẫn ở mức CCC, thâm hụt ngân sách trên diện rộng và chi phí trả nợ nước ngoài ngày càng tăng đặt ra những rủi ro cần được kiểm soát. Chính phủ Kenya đã chuyển chính sách tài khóa của mình từ kích thích sang củng cố, được hỗ trợ bởi cơ sở tín dụng mở rộng trị giá 2,34 tỷ USD của IMF.

Theo đánh giá rủi ro chính trị của EIU Kenya, tính đến tháng 7 năm 2022, xếp hạng rủi ro chính trị của Kenya vẫn ở mức CC, với số điểm 75 (rủi ro cao). Xếp hạng này đã phản ánh những rủi ro chính trị và an ninh xuất phát từ bất bình đẳng xã hội và tham nhũng.

Cơ hội thị trường

Các cơ hội thương mại hứa hẹn nhất ở Kenya là nông nghiệp và chế biến nông sản, linh kiện hàng không, dịch vụ cơ sở hạ tầng, giáo dục, lưu trữ và truyền tải năng lượng, phần cứng và phần mềm CNTT, thiết bị chăm sóc sức khỏe, công nghệ an toàn và bảo mật cũng như dịch vụ điện tử. Năm 2021, các lĩnh vực hoạt động mạnh nhất của nền kinh tế bao gồm sản xuất (6,9%), thương mại bán buôn và bán lẻ (7,9%), bất động sản (6,7%), vận tải và kho bãi (7,2%), hoạt động tài chính và bảo hiểm (12,5%).

Không những là một trung tâm thương mại Kenya còn đóng vai trò là bàn đạp cho các công ty quốc tế muốn thâm nhập vào khu vực và. Mối liên kết từ Kenya với các khu vực khác của lục địa sẽ chỉ được tăng cường khi tăng cường hội nhập EAC và AfCFTA.

Kenya là quốc gia dẫn đầu khu vực về nền kinh tế kỹ thuật số. Theo Báo cáo Quốc gia Kenya của Statista, doanh thu kỹ thuật số đạt tổng cộng 1,4 tỷ USD. Thương mại điện tử (76,1%), phương tiện kỹ thuật số (10,3%), thương mại điện tử du lịch (9,0%) và dịch vụ điện tử (4,7%) là những lĩnh vực đóng góp chính vào doanh thu. Theo Khảo sát kinh tế KNBS 2022, giá trị của thương mại di động, bao gồm các giao dịch qua tiền di động, thanh toán hóa đơn và nền tảng số, đã tăng từ 80 triệu USD vào năm 2020 lên 127,3 triệu USD vào năm 2021. Giá trị giao dịch thương mại di động đã tăng 63,2% lên 12,7 tỷ USD vào năm 2021. Tuy nhiên, các đạo luật được thông qua gần đây ảnh hưởng trực tiếp đến các công ty nước ngoài bao gồm Đạo luật bảo vệ dữ liệu năm 2019 và thuế dịch vụ kỹ thuật số (Dự luật tài chính 2020). Thuế 1,5% có hiệu lực từ tháng 1 năm 2021 và áp dụng thuế 1,5% đối với bất kỳ giao dịch nào xảy ra ở Kenya thông qua thị trường kỹ thuật số.

Đầu tư của chính phủ chiếm một phần lớn trong tăng trưởng GDP của Kenya, với hầu hết các khoản đầu tư này tập trung vào cơ sở hạ tầng giao thông. Chính phủ đang tiến hành các dự án mở rộng mạng lưới đường sắt, cảng và đường bộ nhằm tăng sức hấp dẫn của Kenya như một điểm đến đầu tư và duy trì vị thế là trung tâm kinh tế của khu vực.

Kenya cũng đang tìm cách mở rộng các cơ hội trong Quan hệ đối tác công-tư (PPP) thông qua luật PPP được sửa đổi. Đạo luật PPP Kenya năm 2021 đã tìm cách hợp lý hóa khung pháp lý cho PPP và nâng cao hiệu quả trong quy trình PPP bằng cách giảm số lượng phê duyệt giám sát và đề xuất các mốc thời gian cho các quy trình và giai đoạn quan trọng của dự án.

Chiến lược thâm nhập thị trường

Các công ty nước ngoài đang quan tâm đến việc đầu tư vào Kenya phải mở rộng vốn hiểu biết về thị trường này để có thể tăng khả năng thành công. Điều này bao gồm việc xác định các kênh thâm nhập thị trường tốt nhất. Các công ty nước ngoài nên xem xét hợp tác với các công ty Kenya để làm đại lý hoặc nhà phân phối địa phương. Hoặc kết nối được với những người được nhượng quyền hoặc được cấp phép ở địa phương. Mặc dù một số lĩnh vực cho phép bán hàng trực tiếp cho người dùng cuối, nhưng vẫn phải

cần có những hiểu biết vững chắc về hậu cần của thị trường cũng như cách tiếp cận khách hàng thông qua quảng cáo, việc này được thực hiện thông qua mạng xã hội hoặc các chiến dịch nhắm mục tiêu. Trong quảng cáo, các công ty nên cân nhắc sử dụng tiếng Swahili hoặc các ngôn ngữ địa phương khác, đặc biệt khi hướng đến mục tiêu khách hàng bên ngoài các khu vực đô thị chính.

Thông thường, tiến hành nghiên cứu thị trường bao gồm việc tham quan thị trường, đây là cách lý tưởng để thu hút các đối tác địa phương tiềm năng, xây dựng mối quan hệ và đánh giá các cơ hội thị trường. Tuy nhiên, khi xem xét các hạn chế đi lại liên quan đến COVID-19, các doanh nghiệp nên khám phá các hoạt động tương tác ảo ở các sự kiện ảo, bao gồm hội thảo trên web, nhằm có được những hiểu biết quan trọng và thông tin kinh doanh với chi phí thấp và thuận tiện. Hơn nữa, Kenya có một số tổ chức thành viên kinh doanh mạnh có thể cung cấp nguồn phát triển kinh doanh, mạng lưới và thông tin thị trường tốt.

Quan hệ Việt Nam – Kenya

Việt Nam và Kenya lập quan hệ ngoại giao ngày 21/12/1995. Mặc dù hai nước chưa mở Đại sứ quán tại thủ đô của nhau, quan hệ Việt Nam-Kenya trong thời gian qua đã có những bước phát triển rất thực chất: quan hệ chính trị-ngoại giao được duy trì; quan hệ thương mại có bước chuyên biến rõ rệt; số lượng doanh nhân và tiểu thương Kenya đến Việt Nam nhập hàng hóa, buôn bán đã liên tục tăng trong các năm gần đây.

Hiện nay, quan hệ kinh tế, thương mại Việt Nam-Kenya còn chưa phát triển, nhưng Kenya là quốc gia có tiềm lực cho các nhà xuất khẩu ở Việt Nam. Cụ thể hơn, Kenya có các nông sản chính như lúa mì, ngô, kê, khoai tây, chuối, cà phê, chè, bông, đường... Ngành công nghiệp Kenya khá phát triển, trong đó có công nghiệp thực phẩm, hoá dầu, điện và vật liệu xây dựng. Bạn hàng thương mại chính của Kenya gồm Mỹ, Nhật, Ấn Độ, Các tiểu vương quốc Arab (UAE), Nam Phi, Trung Quốc, Hà Lan, Tanzania...

Năm 2018, kim ngạch thương mại song phương đạt 45,2 triệu USD trong đó Việt Nam xuất 39,3 triệu USD; trong 6 tháng đầu năm 2019, kim ngạch thương mại song phương đạt 19,9 triệu USD trong đó Việt Nam xuất 14 triệu USD.

Chương 2: Điều kiện tự nhiên, môi trường kinh tế và chính trị



Điều kiện tự nhiên.

Kenya là quốc gia ở Đông Phi nổi tiếng với phong cảnh tuyệt đẹp và khu bảo tồn động vật hoang dã rộng lớn. Bờ biển Ấn Độ Dương đã cung cấp cho quốc gia này các hải cảng quan trọng trong lịch sử, tạo thuận lợi cho dòng hàng hóa từ các thương nhân Ả Rập và châu Á vào đất nước này trong nhiều thế kỷ qua. Dọc theo bờ biển đó, nơi có một số bãi biển đẹp nhất ở Châu Phi, chủ yếu là các thành phố Swahili theo đạo Hồi như Mombasa, một trung tâm lịch sử đã đóng góp nhiều cho di sản âm nhạc và ẩm thực của đất nước. Trong đất liền là những vùng cao nguyên đông dân nổi tiếng với các đồn điền trồng chè, một mặt hàng kinh tế quan trọng trong thời kỳ thuộc địa của Anh. Nơi đây cũng là nơi cư trú của khá nhiều loài động vật, bao gồm sư tử, voi, báo gêpa, tê giác và hà mã. Các tỉnh phía tây của Kenya, được bao quanh bởi các hồ và sông, đều có rừng, trong khi một phần nhỏ phía bắc là sa mạc và bán sa mạc. Động vật hoang dã đa dạng

và vị trí địa lý toàn cảnh của đất nước thu hút lượng lớn du khách châu Âu và Bắc Mỹ, đồng thời du lịch là ngành có những đóng góp quan trọng cho nền kinh tế Kenya.

Thủ đô của Kenya là Nairobi, một thành phố rộng lớn với những tòa nhà chọc trời hiện đại nhìn ra những khu ổ chuột rộng lớn ở phía xa, nhiều nơi chứa chấp những người tị nạn chạy trốn từ các cuộc nội chiến ở các nước láng giềng.

Kinh tuyến thứ 38 chia Kenya thành hai nửa tương phản rõ rệt. Trong khi nửa phía đông dốc thoải về phía bờ biển có san hô bao quanh, còn phần phía tây lại dốc lên qua một loạt đồi và cao nguyên đến Thung lũng Rift phía đông, được biết đến với tên gọi Central Rift. Phía tây của thung lũng Rift là một cao nguyên dốc về phía tây, phần thấp nhất là Hồ Victoria. Từ đó, Kenya được chia thành các khu vực địa lý sau: lưu vực Hồ Victoria, Thung lũng Rift và các vùng cao nguyên liên quan, các vùng đất cao nguyên phía đông, các khu vực bán khô cằn và khô cằn ở phía bắc và phía nam, và bờ biển.

Lưu vực hồ Victoria là một phần của cao nguyên vươn lên về phía đông từ bờ hồ đến vùng cao nguyên Rift. Phần dưới, hình thành nên lưu vực hồ, bản thân nó là một khu vực cao nguyên nằm ở độ cao từ 3.000 đến 4.000 feet (900 đến 1.200 mét) so với mực nước biển. Đồng cỏ trải dài của cao nguyên này bị đồng bằng Kano cắt gàn một nửa, trong đó một nhánh của hồ được gọi là Vịnh Winam (Vịnh Kavirondo) kéo dài về phía đông khoảng 50 dặm (80 km). Tầng đồng bằng Kano nối liền phía bắc và phía nam thành vùng cao nguyên đặc trưng bởi một số núi lửa đã tắt. Chúng bao gồm Núi Elgon, cao tới 14.178 feet (4.321 mét) ở biên giới Ugandan ở cực bắc của lưu vực.

Thung lũng Rift chia vùng cao nguyên thành hai phần: Vách đá Mau ở phía tây và Dãy Aberdare ở phía đông. Bản thân thung lũng này rộng từ 30 đến 80 dặm (50 đến 130 km), và có nền cao từ khoảng 1.500 feet (450 mét) còn ở phía bắc xung quanh Hồ Turkana (Hồ Rudolf) đến hơn 7.000 feet (2.100 mét) tại Hồ Naivasha nhưng sau đó giảm xuống còn 2.000 feet (600 mét) tại biên giới Tanzania ở phía nam. Một loạt các hồ nhỏ được bao quanh bởi những ngọn núi lửa không hoạt động tạo nên đáy thung lũng Rift. Hồ Naivasha là hồ lớn nhất trong số này; những hồ khác bao gồm Hồ Magadi, Nakuru, Bogoria và Baringo. Phía tây thung lũng, khu vực cao nguyên đa dạng chạy từ Vách đá Mau -Núi Tinderet về phía bắc đến Cao nguyên Uasin Gishu. Phía đông của Rift chính là dãy Aberdare cao tới gần 10.000 feet (3.000 mét). Vùng cao nguyên phía đông kéo dài từ Đồi Ngong và vùng cao giáp Tanzania về phía bắc đến Vách đá Laikipia. Xa hơn

về phía đông, chúng được liên kết bởi thị trấn Nyeri với Núi Kenya, đỉnh núi cao nhất đất nước, ở độ cao 17.058 feet (5.199 mét). Địa hình của cả hai vùng cao nguyên rất phức tạp và bao gồm đồng bằng, thung lũng sâu và núi. Quan trọng trong sự phát triển kinh tế và lịch sử của Kenya, khu vực này là trọng tâm của việc định cư của người châu Âu.

Vùng đất cao nguyên phía đông tạo thành một cao nguyên rộng lớn gồm những tảng đá cổ dốc thoải về phía đồng bằng ven biển. Những ngọn đồi Taita, Kasigau, Machakos và Kitui là những ngọn đồi đáng chú ý nhất trong số vô số ngọn đồi. Những ngọn đồi này là khu vực có khí hậu thuận lợi hơn, được bao quanh bởi các khu vực thường xuyên xảy ra nạn đói.

Các khu vực bán khô cằn và khô cằn ở phía bắc và đông bắc là một phần của khu vực rộng lớn kéo dài từ biên giới Uganda qua Hồ Rudolf đến khu vực cao nguyên giữa cao nguyên Ethiopia và Kenya. (Khu vực từ Hồ Magadi về phía nam, mặc dù không khô cằn nhưng có những đặc điểm tương tự.) Mặc dù ở đó có rất ít cây và cỏ che phủ, nhưng các khu vực sa mạc thực sự chỉ giới hạn ở sa mạc Chalbi ở phía đông Hồ Rudolf. Sự di chuyển của người dân và gia súc bị hạn chế nghiêm ngặt bởi nguồn nước sẵn có.

Đồng bằng ven biển, chạy dài khoảng 250 dặm (400 km) dọc theo Ấn Độ Dương, chỉ rộng khoảng 10 dặm (16 km) ở phía nam, nhưng ở vùng đất thấp sông Tana ở phía bắc, nó mở rộng đến khoảng 100 dặm (160 km). Mombasa là một trong các bến cảng tự nhiên tuyệt vời và tốt nhất ở Đông Phi.

Hầu hết các con sông ở Kenya đều ngắn và thường biến mất trong mùa khô. Hồ Victoria, với diện tích bề mặt 26.828 dặm vuông (69.484 km vuông), là hồ lớn nhất ở châu Phi, là vùng nước ngọt lớn thứ hai trên thế giới và là hồ chứa chính của sông Nile. Hồ Rudolf, dài khoảng 150 dặm (240 km) và rộng 20 dặm (30 km), là hồ lớn nhất trong số các hồ ở Thung lũng Rift của đất nước.

Tuy nhiên, loại đất phổ biến nhất ở Kenya là đất cát ở vùng bán khô cằn giữa bờ biển và vùng cao nguyên Rift. Ở phía bắc của Rift là những khu vực rộng lớn được bao phủ bởi đất sa mạc đỏ, chủ yếu là đất cát. Đất của Kenya bị xói mòn trên diện rộng phần lớn là do thiếu độ che phủ rừng; chặn thả quá mức và trồng trọt, đặc biệt là ở các vùng khô cằn và bán khô hạn, cũng góp phần làm mất đất.

Những thay đổi khí hậu theo mùa được kiểm soát bởi hệ thống áp suất quy mô lớn ở phía tây Ấn Độ Dương và các vùng đất lân cận. Từ tháng 12 đến tháng 3, gió đông bắc chiếm ưu thế ở phía bắc Xích đạo, trong khi gió nam đến đông nam thống trị ở phía nam xích đạo. Những tháng này khá khô, mặc dù có thể có mưa cục bộ. Mùa mưa kéo dài từ cuối tháng 3 đến tháng 5, có luồng không khí thổi từ phía đông ở cả hai bán cầu. Từ tháng 6 đến tháng 8 có ít mưa và gió tây nam thịnh hành ở phía bắc Xích đạo trong khi gió đông nam thịnh hành ở phía nam.

Tại lưu vực Hồ Victoria, lượng mưa hàng năm thay đổi từ 40 inch (1.000 mm) quanh bờ hồ đến hơn 70 inch (1.800 mm) ở những vùng cao hơn ở khu vực phía đông. Bờ hồ có tiềm năng nông nghiệp tuyệt vời vì nơi đây có thể đạt mực nước từ 20 đến 35 inch (500 đến 900 mm) trong hầu hết các năm. Nhiệt độ tối đa hàng ngày dao động từ 80 ° F (27 ° C) vào tháng 7 đến 90 ° F (32 ° C) vào tháng 10 và tháng 2.

Tại Thung lũng Rift, nhiệt độ trung bình giảm từ khoảng 84 ° F (29 ° C) ở phía bắc xuống chỉ hơn 61 ° F (16 ° C) quanh Hồ Nakuru và Naivasha ở phía nam. Các vùng cao nguyên lân cận nhìn chung có khí hậu ôn hòa, với nhiệt độ trung bình dao động trong khoảng từ 56 đến 65 ° F (13 và 18 ° C). Nền của Thung lũng Rift nhìn chung khô ráo, trong khi các khu vực cao nguyên nhận được lượng mưa hơn 30 inch (760 mm) mỗi năm. Lượng mưa đầy đủ và đất đai màu mỡ của Vách đá Mau là cơ sở cho một ngành nông nghiệp phát triển mạnh.

Ở khu vực cao nguyên phía đông, lượng mưa hàng năm ở hầu hết các khu vực trung bình từ 20 đến 30 inch (500 đến 760 mm), mặc dù nông nghiệp bị cản trở bởi lượng mưa thay đổi liên tục. Các vùng bán khô cằn và khô cằn phía bắc, đông bắc và nam Kenya có nhiệt độ cao nhưng lượng mưa rất thất thường. Hầu hết các nơi đều có nhiệt độ trung bình từ 85 ° F (29 ° C) trở lên, trong khi lượng mưa hàng năm chỉ khoảng 10 inch (250 mm) ở phía bắc và dưới 20 inch (500 mm) ở phía nam.

Ở hầu hết các vùng bờ biển, nhiệt độ trung bình vượt quá 80 ° F (27 ° C) và độ ẩm tương đối cao quanh năm. Từ bờ biển ẩm ướt, nơi có lượng mưa hàng năm từ 30 đến 50 inch (760 đến 1.270 mm), lượng mưa giảm dần về phía tây xuống còn khoảng 20 inch (500 mm) mỗi năm. Chỉ ở bờ biển phía nam, lượng mưa mới đủ đáng tin cậy để phát triển nông nghiệp thịnh vượng.

Đất thủy lợi: 1.030 km² (2012).

Thiên tai: hạn hán tái diễn; lũ lụt vào mùa mưa; núi lửa: Barrier (1.032 m) phun trào lần cuối vào năm 1921; hòn đảo phía nam Kenya là nơi núi lửa duy nhất còn hoạt động trong lịch sử.

Dân số (ước tính năm 2023): 57.052.004, xếp hạng so với thế giới: 27.

Ngôn ngữ: Tiếng Anh (chính thức), tiếng Kiswahili (chính thức), nhiều ngôn ngữ bản địa.

Mẫu ngôn ngữ chính:

- The World Factbook, the indispensable source for basic information. (English)
- The World Factbook, Chanzo cha Lazima Kuhusu Habari ya Msingi. (Kiswahili)

Các nhóm dân tộc: Kikuyu 17,1%, Luhya 14,3%, Kalenjin 13,4%, Luo 10,7%, Kamba 9,8%, Somali 5,8%, Kisii 5,7%, Mijikenda 5,2%, Meru 4,2%, Maasai 2,5%, Turkana 2,1%, không phải người Kenya 1%, khác 8,2% (ước tính năm 2019).

Mặc dù tiếng Anh, là ngôn ngữ thương mại địa phương và cũng được sử dụng (cùng với tiếng Anh) làm ngôn ngữ chính thức trong cơ quan lập pháp Kenya, Quốc hội và tòa án nhưng các dân tộc châu Phi ở Kenya, chiếm gần như toàn bộ dân số, còn sử dụng ba nhóm ngôn ngữ: Bantu, Nilo-Sahara và Afro-Asiatic. Bantu là ngôn ngữ khá phổ biến và người nói tiếng này chủ yếu tập trung ở một phần ba phía nam đất nước. Các dân tộc Kikuyu, Kamba, Meru và Nyika chiếm giữ vùng cao nguyên Central Rift màu mỡ, trong khi Luhya và Gusii sống ở lưu vực Hồ Victoria.

Người Luo ở nông thôn sống ở phần dưới của cao nguyên phía tây và ở đó, lượng người Kalenjin lại có số lượng áp đảo hơn. Ở khu vực phía nam giáp Tanzania, người dân tộc Maasai là những người du mục đồng quê; ở vùng tây bắc khô cằn, người Turkana và Samburu có quan hệ họ hàng với nhau, cũng có lối sống tương tự.

Các dân tộc Á-Phi sống ở các vùng khô cằn và bán khô cằn ở phía bắc và đông bắc chỉ chiếm một phần rất nhỏ dân số Kenya. Một dân tộc Phi-Á khác là người Burji, một số người trong số họ là đời sau của những công nhân được đưa đến từ Ethiopia vào những năm 1930 để xây dựng đường sá ở miền bắc Kenya.

Ngoài dân số châu Phi, Kenya còn là nơi sinh sống của các nhóm người nhập cư trong thời kỳ thuộc địa của Anh. Người từ Ấn Độ và Pakistan bắt đầu đến quốc gia này vào thế kỷ 19, mặc dù nhiều người đã rời đi sau khi giành được độc lập. Một số lượng đáng

kể vẫn ở các khu vực thành thị như Kisumu, Mombasa và Nairobi, nơi họ tham gia vào nhiều hoạt động kinh doanh khác nhau. Người Kenya gốc Âu, chủ yếu là người gốc Anh, là tàn dư của dân cư thuộc địa. Số lượng của họ từng lớn hơn nhiều, nhưng hầu hết đều di cư sau khi giành được độc lập đến Nam Phi, Châu Âu và những nơi khác. Những người còn lại được tìm thấy ở các trung tâm đô thị lớn Mombasa và Nairobi.

Tôn giáo (ước tính năm 2019): Thiên chúa giáo 85,5% (Tin lành 33,4%, Công giáo 20,6%, Tin lành 20,4%, Nhà thờ được thành lập ở Châu Phi 7%, Kitô giáo khác 4,1%), Hồi giáo 10,9%, khác 1,8%, không tôn giáo 1,6%, không xác định 0,2%. Quyền tự do tôn giáo ở Kenya luôn được hiến pháp đảm bảo và có hơn 4/5 dân số theo đạo Thiên Chúa, chủ yếu là đạo Tin lành hoặc Công giáo La Mã. Kitô giáo lần đầu tiên đến Kenya vào thế kỷ 15 thông qua người Bồ Đào Nha, nhưng sự tiếp xúc này đã kết thúc vào thế kỷ 17. Kitô giáo được hồi sinh vào cuối thế kỷ 19 và phát triển nhanh chóng. Các tôn giáo truyền thống châu Phi có quan niệm về một đấng tối cao được biết đến với nhiều tên gọi khác nhau. Nhiều tín ngưỡng hỗn hợp đã nảy sinh trong đó các tín đồ vay mượn các truyền thống Cơ đốc giáo và các thực hành tôn giáo châu Phi. Người Hồi giáo tạo thành một nhóm thiểu số khá lớn và bao gồm cả người Sunni và người Shi'is. Ngoài ra còn có một số lượng nhỏ người Do Thái, đạo Jain, đạo Sikh và đạo Baha'is. Ở những vùng xa xôi, các trạm truyền giáo Kitô giáo cung cấp các cơ sở giáo dục và y tế cũng như các cơ sở tôn giáo.

Cấu trúc tuổi (ước tính năm 2023)

- 0-14 tuổi: 36,45% (nam 10.447.425/nữ 10.349.611)
- 15-64 tuổi: 60,26% (nam 17.196.347/nữ 17.185.035)
- 65 tuổi trở lên: 3,28% (nam 855.757/nữ 1.017.829)

Độ tuổi trung bình: tổng cộng: 20 năm (2020)

- Nam: 19,9 tuổi
- Nữ: 20,1 năm
- Xếp hạng so với thế giới: tổng 195

Tỷ lệ tăng dân số (ước tính năm 2023): 2,09%, xếp hạng so với thế giới: 38.

Tỉ lệ sinh (ước tính năm 2023): 26,01 ca sinh/1.000 dân, xếp hạng so với thế giới: 42.

Tỉ lệ tử vong (ước tính năm 2023) 4,95 người chết/1.000 dân, xếp hạng so với thế giới: 195.

Tỷ suất di cư thuần (ước tính năm 2023): -0,19 người di cư/1.000 dân, xếp hạng so với thế giới: 107.

Đô thị hóa (ước tính năm 2023): dân số thành thị chiếm khoảng 29,5% trên tổng dân số.

Tỷ lệ đô thị hóa (ước tính 2020-25): 4,09% (tỷ lệ thay đổi hàng năm).

Dân số tại các đô thị lớn (ước tính năm 2023): 5,325 triệu ở Nairobi, 1,440 triệu ở Mombassa.

Chi tiêu y tế (ước tính năm 2020): 4,3% GDP.

Mật độ bác sĩ (ước tính năm 2018): 0,16 bác sĩ/1.000 dân.

Chi phí giáo dục (ước tính năm 2021): 4,8% GDP, xếp hạng so với thế giới: 83.

Trình độ học vấn (từ 15 tuổi trở lên có thể đọc và viết, ước tính năm 2021)

- Tổng dân số: 82,6%
- Nam: 85,5%
- Nữ: 79,8%

Chính phủ và tình hình chính trị



Tên chính thức: Cộng hòa Kenya.

Nguồn gốc: đặt tên theo núi Kenya; Ý nghĩa của cái tên không rõ ràng nhưng có thể bắt nguồn từ các từ Kikuyu, Embu và Kamba "kirinyaga", "kirenyaa" và "kiinyaa" - tất cả đều có nghĩa là "Nơi an nghỉ của Chúa".

Thủ đô: Nairobi, nguồn gốc của cái tên này bắt nguồn từ cách diễn đạt của người Maasai có nghĩa là "nước mát" và dùng để chỉ dòng nước lạnh chảy qua khu vực vào cuối thế kỷ 19.

Ngày Lễ Quốc gia: Ngày Jamhuri (Ngày Độc lập), 12/12/1963; Ngày Madaraka, ngày 1/6/1963 đánh dấu ngày Kenya đạt được quyền tự trị nội bộ.

Theo hiến pháp, thủ tướng đứng đầu nội các do Quốc hội lưỡng viện lựa chọn. Phần lớn quyền lực được trao cho các hội đồng ở từng khu vực của đất nước và tại Kenya, các cuộc tranh cử đa đảng được cho phép. Tuy nhiên, bắt đầu từ đầu những năm 1960, một loạt sửa đổi đã bãi bỏ các hội đồng khu vực và chúng được thay thế bởi các ủy ban cấp tỉnh do chính phủ trung ương bổ nhiệm, biến Quốc hội thành một cơ quan đơn viện, từ đó xác nhận Liên minh Quốc gia Châu Phi Kenya (KANU) là đảng chính trị hợp pháp duy nhất. Tác động của những thay đổi này đã thiết lập lại chính quyền trung ương - đặc biệt là tổng thống - với tư cách là trung tâm quyền lực chính trị chính trong nước. Mặc dù hiến pháp đảm bảo một số quyền, chẳng hạn như quyền tự do ngôn luận, hội họp và thờ cúng, nhưng Hiến pháp này cũng cho phép tổng thống giam giữ không cần xét xử những người được xem là mối đe dọa đối với an ninh công cộng.

Cải cách hiến pháp, năm 1991, đã cho phép nền chính trị đa đảng trở lại và trao cho các đảng phái chính trị quyền tự chủ hơn trước cuộc bầu cử tháng 12 năm 1997. Năm 2008, sau cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 12/2007, một đạo luật đã được thông qua quy định việc thành lập một chính phủ liên minh và sửa đổi hiến pháp để thay đổi cơ cấu của nhánh hành pháp, cho phép tái lập chức vụ thủ tướng và bổ nhiệm hai chức vụ Thứ trưởng. Một hiến pháp mới khác cũng được ban hành vào năm 2010, bao gồm những thay đổi như giảm bớt quyền lực của tổng thống, bãi bỏ chức vụ thủ tướng sau vòng bầu cử tiếp theo, tái lập quốc hội lưỡng viện, các quy định về cơ cấu chính phủ phi tập trung mới dựa trên các quận, và bổ sung Tuyên ngôn Nhân quyền cho người Kenya.

Theo hiến pháp năm 2010, cơ quan hành pháp do tổng thống đứng đầu và được hỗ trợ bởi phó tổng thống và nội các. Tổng thống được người dân trực tiếp bầu cử và cần nhận

được ít nhất 25% số phiếu bầu ở mỗi quận trong số hơn một nửa số quận của quốc gia, bên cạnh việc nhận được hơn 50% tổng số phiếu bầu. Nhiệm kỳ của tổng thống kéo dài 5 năm.

Các quận ở Kenya là đơn vị của cấu trúc chính phủ phi tập trung mới trong hiến pháp năm 2010. Cơ cấu quận bắt đầu được thực hiện theo từng giai đoạn sau khi cuộc bầu cử thống đốc quận được tổ chức vào năm 2013. Kenya trước đây được chia thành 8 tỉnh: Nyanza, Western, Rift Valley, Central, Eastern, North Eastern, Coast và Nairobi. Theo hiến pháp, việc chuyển giao quyền lực cho hệ thống chính quyền quận dự kiến sẽ diễn ra trong vòng ba năm kể từ cuộc bầu cử năm 2013. Một cơ quan chính phủ mới, Cơ quan Chuyển tiếp, đã được thành lập và chịu trách nhiệm hỗ trợ quá trình này.

Quyền công dân

- Quốc tịch theo ngày sinh: không
- Quốc tịch theo dòng dõi: ít nhất cha hoặc mẹ phải là công dân Kenya
- Công nhận hai quốc tịch: có
- Yêu cầu cư trú để nhập tịch: 4 trong 7 năm trước

Quyền bầu cử: 18 tuổi; phổ cập.

Nhánh hành pháp

- Nguyên thủ quốc gia: Tổng thống William RUTO (kể từ ngày 13 tháng 9 năm 2022); lưu ý - tổng thống vừa là nguyên thủ quốc gia vừa là người đứng đầu chính phủ
- Người đứng đầu chính phủ: Tổng thống William RUTO (kể từ ngày 13 tháng 9 năm 2022)
- Nội các: Nội các do tổng thống bổ nhiệm, phải được Quốc hội xác nhận
- Bầu cử/bổ nhiệm: tổng thống và phó tổng thống được bầu trực tiếp trên cùng một lá phiếu theo đa số phiếu trên toàn quốc; cuộc bầu cử được tổ chức lần cuối vào ngày 9 tháng 8 năm 2022 (tiếp theo sẽ được tổ chức vào năm 2027)

Nhánh lập pháp

- Mô tả: Quốc hội lưỡng viện bao gồm:
 - Thượng viện (68 ghế; 47 thành viên được bầu trực tiếp tại các khu vực bầu cử một ghế bằng đa số phiếu đơn giản và 20 thành viên được bầu trực

tiếp theo bỏ phiếu đại diện theo tỷ lệ - 16 phụ nữ, 2 đại diện cho thanh niên, 2 đại diện cho người khuyết tật và một chủ tịch Thượng viện; các thành viên phục vụ nhiệm kỳ 5 năm)

- Quốc hội (350 ghế; 290 thành viên được bầu trực tiếp ở các khu vực bầu cử một ghế theo nguyên tắc đa số đơn giản, 47 phụ nữ ở các khu vực bầu cử một ghế được bầu theo nguyên tắc đa số đơn giản và 12 thành viên do Quốc hội đề cử - 6 đại diện cho thanh niên và 6 đại diện cho người khuyết tật và một chủ tịch Hạ viện; các thành viên có nhiệm kỳ 5 năm)
- Cuộc bầu cử:
 - Thượng viện - được tổ chức lần cuối vào ngày 9 tháng 8 năm 2022 (tiếp theo được tổ chức vào tháng 8 năm 2027)
 - Quốc hội - được tổ chức lần cuối vào ngày 9 tháng 8 năm 2022 (tiếp theo được tổ chức vào tháng 8 năm 2027)

Nhánh tư pháp

- Tòa án cao nhất: Tòa án tối cao (bao gồm Chánh án, Phó Chánh án và 5 thẩm phán)
- Lựa chọn và nhiệm kỳ thẩm phán: Chánh án, Phó Chánh án do Ủy ban Dịch vụ Tư pháp (CTCP) đề cử và được Chủ tịch nước bổ nhiệm với sự chấp thuận của Quốc hội; các thẩm phán khác do CTCP đề cử và do Chủ tịch nước bổ nhiệm; Chánh án có nhiệm kỳ 10 năm không được gia hạn hoặc đến 70 tuổi, tùy điều kiện nào đến trước; các thẩm phán khác phục vụ cho đến khi 70 tuổi
- Tòa án cấp dưới: Tòa án cấp cao; Tòa phúc thẩm; Tòa án quân sự; Tòa án sơ thẩm; Tòa án tôn giáo

Các tổ chức quốc tế đã tham gia: ACP, AfDB, ATMIS, AU, C, CD, COMESA, EAC, EADB, FAO, G-15, G-77, IAEA, IBRD, ICAO, ICCT, ICRM, IDA, IFAD, IFC, IFRC, IGAD, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC (NGOs), MIGA, MINUSMA, MONUSCO, NAM, OPCW, PCA, UN, UNAMID, UNCTAD, UNESCO, UNHCR, UNIDO, UNIFIL, UNISFA, UNMIL, UNMISS, UNSOM, UNWTO, UPU, WCO, WHO, WMO, WTO.

Kinh tế

Kenya đã thực hiện những cải cách chính trị và kinh tế quan trọng, góp phần duy trì tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội và ổn định chính trị trong thập kỷ qua. Tuy nhiên, đất nước này vẫn còn những thách thức chính liên quan đến vấn đề nghèo đói, bất bình đẳng, thất nghiệp, tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, biến đổi khí hậu. Ngoài ra, đầu tư khu vực tư nhân vẫn còn yếu và nền kinh tế của quốc gia này tương đối dễ bị tổn thương trước các tác nhân bên trong và bên ngoài.

Nền kinh tế Kenya đạt mức tăng trưởng trên diện rộng trung bình 4,8% mỗi năm trong giai đoạn 2015-2019, tỷ lệ dân nghèo được giảm đáng kể (từ 36,5% năm 2005 xuống 27,2% vào năm 2019 (tiêu chuẩn xác định là thu nhập dưới 2,15 USD/ngày).

Năm 2020, đại dịch COVID-19 đã tác động nặng nề đến nền kinh tế, làm gián đoạn hoạt động thương mại và vận tải quốc tế, du lịch và dịch vụ đô thị của đất nước này. May mắn thay, ngành nông nghiệp, nền tảng của nền kinh tế, đã kiên cường, gắng gượng vượt qua, giúp hạn chế mức giảm GDP chỉ ở mức 0,3%. Năm 2021, nền kinh tế có sự phục hồi mạnh mẽ, với tốc độ tăng trưởng 7,5% mặc dù một số lĩnh vực như du lịch vẫn chịu áp lực. Tuy nhiên, tăng trưởng GDP đã giảm xuống 4,8% vào năm 2022 và dự kiến sẽ tăng ở mức 5,0% vào năm 2023. Tỷ lệ nghèo lại tiếp tục có xu hướng giảm sau khi tăng trước đó trong đại dịch. Mặc dù triển vọng kinh tế nhìn chung là tích cực, nhưng vẫn có nhiều bất ổn, bao gồm cả việc Kenya (với tư cách là nước nhập khẩu nhiên liệu, lúa mì và phân bón rỗng) bị ảnh hưởng bởi tác động giá cả toàn cầu của cuộc chiến ở Ukraine.

Ngân hàng Thế giới đã hỗ trợ cho Kenya ngân sách để giúp thu hẹp khoảng cách tài chính đồng thời hỗ trợ các cải cách giúp thúc đẩy chương trình nghị sự tăng trưởng bao trùm của chính phủ.

Ngoài việc điều chỉnh chương trình nghị sự phát triển dài hạn của đất nước theo Tầm nhìn 2030 của Kenya—nhằm biến Kenya thành một quốc gia cạnh tranh và thịnh vượng với chất lượng cuộc sống cao—mô hình kinh tế từ dưới lên của chính phủ ưu tiên nông nghiệp, chăm sóc sức khỏe, nhà ở giá rẻ, vi mô và doanh nghiệp nhỏ cũng như nền kinh tế kỹ thuật số và sáng tạo.

Nông nghiệp đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế Kenya. Mặc dù tỷ trọng của của lĩnh vực này trong tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đã giảm (từ hơn 2/5 năm 1964

đến dưới 1/5 vào đầu thế kỷ 21) nhưng lĩnh vực nông nghiệp của quốc gia này vẫn là nguồn cung cấp nguyên liệu thô cho khu vực sản xuất và tạo ra doanh thu thuế và ngoại hối hỗ trợ phần còn lại của nền kinh tế. Hơn nữa, phần lớn dân số ở Kenya đều làm việc trong lĩnh vực này.

Trong những năm đầu tiên sau khi giành được độc lập, chính phủ đã tìm cách phân phối lại đất đai được dùng cho sản xuất phần lớn nông sản xuất khẩu. Mặc dù hiện nay có hàng nghìn trang trại, trại chăn nuôi và đồn điền lớn nhưng phần lớn các trang trại đều nhỏ hơn 5 mẫu Anh (2 ha). Trà và hoa tươi là những nguồn thu ngoại tệ chính. Salu, bông, trái cây và rau quả cũng là những cây trồng quan trọng. Cà phê, trong lịch sử là một nguồn thu ngoại tệ quan trọng, vẫn đóng góp cho nền kinh tế nhưng bắt đầu giảm tầm quan trọng và thu nhập vào những năm 1990, một phần do sự bất ổn của thị trường và việc bãi bỏ quy định. Kenya cung cấp phần lớn pyrethrum (một loại hoa dùng để tạo ra pyrethrin, thuốc trừ sâu không tổng hợp) cho thị trường thế giới; nhu cầu đối với sản phẩm này dao động tùy thuộc vào mức độ quan tâm ở Hoa Kỳ (quốc gia tiêu thụ lớn nhất mặt hàng này). Các ủy ban quốc gia kiểm soát các mặt hàng xuất khẩu chủ chốt như cà phê, chè và bông đã được bãi bỏ quy định bắt đầu từ đầu những năm 1990.

Các loại cây trồng chính cho tiêu dùng trong nước là ngô và lúa mì. Mía là cây trồng xuất khẩu trong những năm 1970 và 1980, nhưng đến thập niên 90, nhu cầu trong nước đã vượt quá khả năng cung cấp và phải nhập khẩu. Chăn nuôi (bao gồm cả gia súc và dê) được chăn nuôi và các sản phẩm từ sữa được sản xuất chủ yếu để sử dụng trong gia đình, đồng thời chính phủ duy trì nguồn cung dự trữ các mặt hàng như sữa gầy, phô mai và bơ. Các sản phẩm động vật và sữa dư thừa được dùng để xuất khẩu.

Ngay cả khi nông nghiệp rất quan trọng đối với nền kinh tế quốc gia, khả năng phát triển của lĩnh vực này vẫn bị hạn chế tương đối nghiêm trọng (chưa đến 1/10 diện tích Kenya có thể sử dụng cho nông nghiệp) do thiếu cơ sở hạ tầng, nước và đất đai màu mỡ. Mặc dù chính phủ đã nỗ lực tăng cường tưới tiêu nhưng ước tính chỉ có 1/5 đến 1/4 diện tích có khả năng tưới tiêu được phát triển.

Rừng chỉ chiếm một phần nhỏ diện tích đất nhưng lại đóng một vai trò vô cùng quan trọng đối với nền kinh tế trong nước. Phần lớn diện tích rừng dự trữ là cây bụi, tre, cỏ; phần còn lại bao gồm các loại gỗ mềm được trồng, nhằm hỗ trợ ngành sản xuất giấy trong nước. Rừng rất quan trọng trong việc bảo tồn tài nguyên đất và nước của Kenya,

nhưng chúng ngày càng bị đe dọa, thu hẹp bởi sự gia tăng của dân số (từ đó đòi hỏi nhiều nhiên liệu và khu định cư hơn). Gỗ là nhiên liệu được sử dụng chủ yếu để nấu ăn trong gia đình, nhưng nạn phá rừng bừa bãi đã đe dọa nguồn cung. Một chương trình trồng cây đã được khởi xướng để trồng các loài bản địa và ngoại lai sinh trưởng nhanh ở những khu vực phù hợp về mặt sinh thái.

Cá và các loại hải sản khác tuy chiếm một phần nhỏ nhưng chúng vẫn đang tăng trưởng trong nền kinh tế Kenya và có tầm quan trọng không nhỏ đối với địa phương. Cá nước ngọt từ Hồ Victoria và Rudolf chiếm phần lớn sản lượng đánh bắt. Hiện tượng lục bình xâm lấn trên bề mặt hồ Victoria đã đe dọa đến nghề này vào những năm 1990, mặc dù vấn đề này đã được giải quyết bằng một số chiến lược, bao gồm cả việc đưa mọt vào môi trường. Kết quả, tuy hầu hết chúng đã được loại bỏ thành công, nhưng chúng vẫn còn khả năng tái phát vẫn còn có thể xảy ra.

Sự phát triển kinh tế của Kenya gắn liền với khả năng cải thiện nguồn năng lượng. Kể từ khi độc lập, Kenya đã đặt trọng tâm là sản xuất thủy điện, nhưng khả năng tiếp cận năng lượng bị hạn chế ở các vùng nông thôn, do phần lớn điện được tiêu thụ bởi hai trung tâm đô thị lớn là Nairobi và Mombasa. Quốc gia này có những nhà máy thủy điện nằm trên sông Tana và Turkwel. Tài nguyên địa nhiệt ở Thung lũng Rift đã được khai thác từ đầu những năm 1980 để sản xuất điện và đã cung cấp một lượng đáng kể cho tổng nhu cầu của Nairobi. Trong khi việc mở rộng công suất phát điện tiếp tục thông qua các khoản tài trợ từ Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Thế giới, một đợt hạn hán nghiêm trọng đã xảy ra ở phía tây bắc đất nước vào cuối thế kỷ 20. Điều này dẫn đến tình trạng mất điện kéo dài đến đầu thế kỷ 21.

Kenya là quốc gia có nền công nghiệp phát triển nhất Đông Phi nhưng vẫn chưa đạt được kết quả tương xứng với tiềm năng. Sản xuất chủ yếu dựa vào chế biến hàng nhập khẩu, mặc dù chính phủ hỗ trợ phát triển các ngành công nghiệp định hướng xuất khẩu. Các ngành công nghiệp chính bao gồm chế biến nông nghiệp, xuất bản và in ấn, sản xuất hàng dệt may, xi măng, lốp xe, pin, giấy, gốm sứ và đồ da. Các nhà máy lắp ráp sử dụng linh kiện nhập khẩu, sản xuất nhiều loại xe thương mại và xe chở khách, thậm chí xuất khẩu một lượng nhỏ sang các nước châu Phi khác như Uganda, Tanzania, Rwanda và Burundi. Gia công thép để tái xuất khẩu và cho ngành xây dựng là một ngành đang phát triển với khoảng chục nhà máy thép đang hoạt động. Ngành công nghiệp dầu mỏ, được bãi bỏ quy định vào năm 1994, sản xuất dầu diesel và nhiên liệu máy bay phần lớn từ

dầu thô nhập khẩu tại một nhà máy lọc dầu gần Mombasa và cung cấp nguồn ngoại hối lớn.

Ngân hàng Trung ương Kenya, một tổ chức thuộc sở hữu của chính phủ được thành lập năm 1966, có chức năng cung cấp các khoản vay ngắn hạn hoặc theo mùa, quản lý nguồn cung tiền và hỗ trợ sự phát triển của hệ thống tiền tệ, tín dụng và ngân hàng. Ngoài ra còn có một số lượng lớn các ngân hàng thương mại và nước ngoài ở Kenya. Sở giao dịch chứng khoán Nairobi, được thành lập vào năm 1954, là một trong những sàn lớn nhất ở châu Phi cận Sahara.

Các sản phẩm nông nghiệp như trà, hoa tươi, trái cây, rau quả và cà phê chiếm tỷ trọng lớn nhất trong xuất khẩu của Kenya. Phần còn lại của xuất khẩu bao gồm các sản phẩm dầu mỏ, xi măng, da sống và tro soda. Nhập khẩu bao gồm máy móc và thiết bị vận tải, sản phẩm hóa chất, dầu mỏ và các sản phẩm dầu mỏ, thực phẩm và đồ uống. Trong số các đối tác thương mại chính của Kenya có Ấn Độ, Trung Quốc, Uganda và Pakistan. Kenya là thành viên của Liên minh Hải quan Cộng đồng Đông Phi.

Kenya là quê hương của một số loài động vật hoang dã quý hiếm và thú vị nhất trên thế giới. Chính vì vậy, du lịch là một trong những nguồn thu ngoại tệ chính của đất nước, với lượng du khách chủ yếu đến từ các quốc gia thuộc Liên minh Châu Âu. Du lịch xoay quanh khuôn khổ cơ bản của các công viên quốc gia, khu bảo tồn trò chơi và khu bảo tồn trò chơi, nơi có thể tận hưởng nhiều loại động vật và điểm tham quan văn hóa. Tuy nhiên, số lượng khách du lịch bắt đầu thay đổi hàng năm vào đầu những năm 1990, sau một thời kỳ bất ổn chính trị và các cuộc tấn công nhằm vào khách du lịch, và một lần nữa vào đầu những năm 2000, một phần do mối đe dọa khủng bố.

GDP thực tế (ngang giá sức mua): 251,431 tỷ USD (ước tính năm 2021), 233,852 tỷ USD (ước tính năm 2020), 234,438 tỷ USD (ước tính năm 2019), lưu ý: dữ liệu được tính bằng đô la năm 2017, xếp hạng so với thế giới: 62.

Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế: 7,52% (ước tính năm 2021), -0,25% (ước tính năm 2020), 5,11% (ước tính năm 2019), xếp hạng so với quốc tế: 50.

GDP thực bình quân đầu người: 4.700 USD (ước tính năm 2021), 4.500 USD (ước tính năm 2020), 4.600 USD (ước tính năm 2019), lưu ý: dữ liệu được tính bằng đô la năm 2017, xếp hạng so với quốc tế: 181.

GDP (tỷ giá hối đoái chính thức): 95,52 tỷ USD (ước tính năm 2019).

Tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): 6,11% (ước tính năm 2021), 5,4% (ước tính năm 2020), 5,24% (ước tính năm 2019), xếp hạng so với quốc tế: 50.

Cơ cấu tỉ trọng GDP theo ngành (ước tính năm 2017):

- Nông nghiệp: 34,5%
- Công nghiệp: 17,8%
- Dịch vụ: 47,5%
- Thứ hạng so với quốc tế: dịch vụ 191; công nghiệp 164; nông nghiệp 13

GDP theo mục đích sử dụng cuối cùng (ước tính năm 2017)

- Tiêu dùng hộ gia đình: 79,5%
- Tiêu dùng chính phủ: 14,3%
- Đầu tư vào vốn cố định: 18,9%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: -1%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 13,9%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -25,5%

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp (ước tính năm 2021): 7,17%, xếp hạng so với thế giới: 59.

Lực lượng lao động (ước tính năm 2021): 23,915 triệu, xếp hạng so với thế giới: 27.

Lực lượng lao động - theo ngành nghề (ước tính năm 2005)

- Nông nghiệp: 61,1%
- Công nghiệp: 6,7%
- Dịch vụ: 32,2%

Tỷ lệ thất nghiệp

- 5,74% (ước tính năm 2021)
- 5,73% (ước tính năm 2020)
- 5,01% (ước tính năm 2019)
- Xếp hạng so với thế giới: 132

Hệ số Gini - phân phối thu nhập hộ gia đình: 40,8 (ước tính năm 2015), xếp hạng so với quốc tế: 51.

Thu nhập hoặc tiêu dùng hộ gia đình theo phần trăm (ước tính năm 2005): 10% thấp nhất: 1,8%, cao nhất 10%: 37,8%.

Ngân sách (ước tính năm 2019)

- Doanh thu: 16,885 tỷ USD
- Chi tiêu: 24,271 tỷ USD

Thặng dư ngân sách (+) hoặc thâm hụt (-) (ước tính năm 2017): -6,7% (GDP), xếp hạng so với thế giới: 190.

Nợ công: 54,2% GDP (ước tính năm 2017), 53,2% GDP (ước tính năm 2016), xếp hạng so với thế giới: 91.

Thuế và các khoản thu khác(ước tính năm 2020): 14,3% (GDP), xếp hạng so với quốc tế: 153.

Năm tài chính: 1 tháng 7 - 30 tháng 6.

Số dư tài khoản hiện tại:

- 5,744 tỷ USD (ước tính năm 2021)
- 4,792 tỷ USD (ước tính năm 2020)
- -5,258 tỷ USD (ước tính năm 2019)
- Xếp hạng so với thế giới: 191

Xuất khẩu: 11,825 tỷ USD (ước tính năm 2021), 9,709 tỷ USD (ước tính năm 2020), 11,471 tỷ USD (ước tính năm 2019), lưu ý: dữ liệu tính bằng đô la năm hiện tại, xếp hạng so với thế giới: 96.

Đối tác xuất khẩu: Uganda 14%, Pakistan 8%, Hà Lan 8%, Hoa Kỳ 8%, Vương quốc Anh 7% (ước tính năm 2020); các mặt hàng xuất khẩu chính: chè, hoa cắt cành, cà phê, dầu mỏ tinh luyện, titan (ước tính năm 2021).

Nhập khẩu: 21,853 tỷ USD (ước tính năm 2021), 17,717 tỷ USD (ước tính năm 2020), 20,408 tỷ USD (ước tính năm 2019), lưu ý: dữ liệu tính bằng đô la năm hiện tại, xếp hạng so với thế giới: 89.

Đối tác nhập khẩu (ước tính năm 2020): Trung Quốc 27%, Ấn Độ 11%, Các tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất 7%, Nhật Bản 4%, Ả Rập Saudi 3%; các mặt hàng nhập khẩu chính: xăng dầu tinh chế, dầu cọ, thiết bị phát sóng, thuốc đóng gói, ô tô.

Dự trữ ngoại hối và vàng: 9,491 tỷ USD (ước tính ngày 31 tháng 12 năm 2021). 8,297 tỷ USD (ước tính ngày 31 tháng 12 năm 2020), 9,116 tỷ USD (ước tính ngày 31 tháng 12 năm 2019), xếp hạng so với thế giới: 85.

Nợ - bên ngoài: 29,289 tỷ USD (ước tính năm 2019), 25,706 tỷ USD (ước tính năm 2018), xếp hạng so với thế giới: 86.

Tỷ giá hối đoái (Shilling Kenya (KES) trên mỗi đô la Mỹ)

- 109,638 (ước tính năm 2021)
- 106.451 (ước tính năm 2020)
- 101,991 (ước tính năm 2019)
- 101.302 (ước tính năm 2018)
- 103,41 (ước tính năm 2017)

Thông tin liên lạc

Dịch vụ điện thoại đã mở rộng đáng kể kể từ đầu những năm 1980, tuy nhiên, trong khi số lượng điện thoại tăng hơn gấp đôi từ năm 1984 đến năm 1995, đại đa số người dân vẫn không thể truy cập vào đường dây điện thoại địa phương. Dịch vụ điện thoại di động đã có sự tăng trưởng nhanh chóng vào đầu thế kỷ này, cũng như khả năng truy cập Internet—vào giữa những năm 2000, quốc gia này có một trong những quốc gia có số lượng người dùng Internet cao nhất ở châu Phi cận Sahara. Giống như các ngành công nghiệp khác ở Kenya, viễn thông đã được tư nhân hóa vào đầu thế kỷ 21.

Điện thoại – đường dây cố định

- Tổng số đăng ký: 61.096 (ước tính năm 2021)
- Số đăng ký trên 100 dân: dưới 1 (ước tính năm 2021)
- Xếp hạng so với thế giới: tổng số lượt đăng ký 148

Điện thoại - di động

- Tổng số đăng ký: 65.085.720 (ước tính năm 2021)
- Số thuê bao trên 100 dân: 123 (ước tính năm 2021)

- Xếp hạng so với thế giới: tổng số lượt đăng ký 26

Hệ thống viễn thông

- **Đánh giá chung:** Thị trường viễn thông Kenya tiếp tục có những thay đổi đáng kể trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, kết nối quốc tế được cải thiện và sự phát triển nhanh chóng của thị trường di động; đất nước này được kết nối trực tiếp với một số tuyến cáp ngầm với Mombasa thông qua mạng lưới trên mặt đất, đất nước này đóng vai trò như một đầu mối quan trọng để kết nối với các quốc gia Ả Rập và Viễn Đông; nhiều đối thủ cạnh tranh đang triển khai các mạng đường trục quốc gia và đô thị cũng như mạng truy cập không dây để cung cấp dịch vụ đến các trung tâm dân cư trên toàn quốc; một số thỏa thuận liên quan đến vấn đề chia sẻ cơ sở hạ tầng cáp quang đã được ký kết và kết quả là số lượng kết nối băng thông rộng cáp quang đã tăng mạnh trong những năm gần đây; phần lớn tiến bộ trong phân khúc băng thông rộng là nhờ chiến lược băng rộng quốc gia sửa đổi của chính phủ, đã được cập nhật với các mục tiêu đến năm 2030 và phần lớn phụ thuộc vào nền tảng băng thông rộng di động dựa trên LTE và 5G (2022)
- Đường dây trong nước: số thuê bao cố định ở mức dưới 1 trên 100 người; thuê bao di động ở mức 123 trên 100 người (2021)
- Đường dây quốc tế: mã quốc gia – 254.

Phương tiện truyền thông: Ở Kenya có khoảng sáu công ty truyền thông tư nhân lớn có đài phát thanh và truyền hình cũng như một đài truyền hình nhà nước cung cấp dịch vụ trên toàn quốc; dịch vụ thuê bao truyền hình vệ tinh và cáp có sẵn; đài phát thanh nhà nước vận hành 2 kênh phát thanh quốc gia và cung cấp các dịch vụ phát thanh khu vực và địa phương bằng nhiều ngôn ngữ; nhiều đài phát thanh tư nhân phát sóng trên phạm vi toàn quốc cùng với hơn 100 đài khu vực tư nhân và phi lợi nhuận phát sóng bằng tiếng địa phương; các chương trình phát sóng của hầu hết các đài truyền hình quốc tế lớn đều có sẵn, chủ yếu thông qua đăng ký trả phí; một số đài truyền hình thuộc sở hữu của chính phủ nước ngoài có quyền truy cập vào đường truyền biến điệu tần số vô tuyến trực tiếp (2019).

Mã quốc gia Internet: .ke

Người sử dụng mạng

- **Tổng:** 15,37 triệu (ước tính năm 2021)

- Phần trăm dân số: 29% (ước tính năm 2021)
- Xếp hạng so với thế giới: 49

Giao thông vận tải

Cơ sở hạ tầng giao thông ở Kenya đã phát triển cả trước và sau khi độc lập, đường bộ trở thành cầu nối chính giữa khu vực thành thị và vùng nội địa nông thôn, mặc dù chúng được phát triển từ thời thuộc địa như một công trình phụ của tuyến đường sắt chạy từ Mombasa đến các vùng phía tây của đất nước. Các tuyến đường chính và đường trục được sử dụng nhiều đã được nâng cấp từ đường đất lên đường nhựa và sỏi sau khi độc lập. Khi mạng lưới này được mở rộng, lưu thông hàng hóa trong Kenya cũng như đến Tanzania, Uganda, Sudan (bao gồm cả Nam Sudan ngày nay) và Ethiopia tăng lên và phát triển nhanh chóng. Tuy nhiên, do mật độ giao thông cao đã ảnh hưởng nghiêm trọng các con đường ở Kenya và chi phí sửa chữa tương đối tốn kém.

Đường sắt, phương thức vận tải quan trọng thứ hai sau đường bộ, được điều hành bởi Đường sắt Kenya. Tuyến chính chạy về phía tây bắc từ Mombasa qua Nairobi, Nakuru và Eldoret đến biên giới Ugandan. Các tuyến nhánh chính chạy từ Nakuru đến Kisumu trên Hồ Victoria và từ Nairobi đến Nanyuki gần Núi Kenya và một tuyến khác đi vào Tanzania. Việc tư nhân hóa Đường sắt Kenya bắt đầu vào đầu thế kỷ 21 và những nỗ lực đã được thực hiện để làm cho ngành đường sắt trở nên cạnh tranh hơn trên thị trường vận tải hàng hóa. Dịch vụ hành khách chiếm một phần rất nhỏ trong lĩnh vực kinh doanh đường sắt.

Vị trí chiến lược của Kenya trên bờ biển phía tây Ấn Độ Dương có thể kết nối dễ dàng đến các khu vực khác nhau của Châu Phi, Trung Đông và Châu Á, đã nâng cao đáng kể vai trò của các sân bay quốc tế tại Nairobi và Mombasa. Một sân bay quốc tế khác nằm ở Eldoret. Có các sân bay nội địa ở Kisumu và Malindi và nhiều sân bay nhỏ hơn trên khắp đất nước. Kenya Airways, được thành lập năm 1977, đã tư nhân hóa các hoạt động và kiểm soát tài chính vào năm 1996.

Mombasa, cảng chính của đất nước, xử lý phần lớn lưu lượng xuất nhập khẩu không chỉ của Kenya mà còn của Burundi, Rwanda, Uganda và phần phía đông của Cộng hòa Dân chủ Congo. Các cảng Lamu và Malindi chủ yếu phục vụ thương mại ven biển và nghề đánh bắt cá.

Hệ thống vận tải hàng không quốc gia

- Số hãng hàng không đăng ký: 25 (2020)
- Tồn kho máy bay các hãng đã đăng ký nhưng không khai thác: 188
- Lưu lượng hành khách hàng năm trên các hãng hàng không đã đăng ký: 5.935.831 (2018)
- Lưu lượng hàng hóa hàng năm trên các hãng hàng không đã đăng ký: 294,97 triệu (2018) tấn-km

Tiền tố mã quốc gia đăng ký máy bay dân dụng: 5y

Sân bay

- Tổng: 197 (2021)
- Xếp hạng so với thế giới: 29

Sân bay có trải nhựa đường băng: 16

Sân bay không trải nhựa đường băng: 181

Đường sắt

- Tổng: 3.819 km (2018)
- Khổ tiêu chuẩn: 485 km (2018) khổ 1.435 m
- Khổ hẹp: 3.334 km (2018) khổ 1.000 m
- Xếp hạng so với thế giới: 51

Đường bộ

- Tổng: 161.452 km (2018)
- Trải nhựa: 14.420 km (2017) (8.500 km đường cao tốc, 1.872 km đường đô thị và 4.048 km đường nông thôn)
- Chưa trải nhựa: 147.032 km (2017)
- Xếp hạng so với quốc tế: 32

Chương 3: Quy định thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn

Rào cản thương mại

Các rào cản phi thuế quan ở Kenya bao gồm các yêu cầu về dịch vụ hải quan, đóng gói và dán nhãn chậm, tồn thời gian, yêu cầu phải có giấy chứng nhận phù hợp (CoC) từ đối tác (đã xác minh sự phù hợp trước khi xuất khẩu (PVoC) được Cục Tiêu chuẩn Kenya (KEBS) chỉ định). Ngoài ra, nhãn hiệu tiêu chuẩn nhập khẩu (ISM) cho danh sách các sản phẩm nhạy cảm được nhập khẩu vào Kenya cũng được yêu cầu khi nhập cảng. Các công ty Bureau Veritas, Công ty TNHH Tập đoàn Kiểm tra & Chứng nhận Tiêu chuẩn hóa Thế giới (Thâm Quyển), Công ty TNHH Kiểm tra & Chứng nhận (Tập đoàn) Trung Quốc, SGS, TUV Austria Turk và Công ty TNHH Chứng nhận & Kiểm tra Hansom Trung Quốc hiện đã được KEBS ký hợp đồng nhằm thay mặt KEBS vận hành chương trình PVoC 2022 tại các khu vực Bắc Mỹ. Vì lý các lý do trên nên một số công ty nước ngoài có thể khó đáp ứng được các yêu cầu về đóng gói và ghi nhãn. Việc thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với video, âm nhạc và phần mềm máy tính không đủ đã khiến một số công ty nước ngoài ngần ngại xuất khẩu những hàng hóa và dịch vụ này sang Kenya.

Mười hai hiệp ước thuế của Kenya thường tuân theo mô hình của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế để ngăn ngừa việc đánh thuế thu nhập hai lần.

Thuế nhập khẩu

Kenya áp dụng thuế quan dựa trên hệ thống hài hòa quốc tế (HS) về phân loại sản phẩm và áp dụng thuế quan của Thuế quan đối ngoại chung EAC. Thuế hải quan có thể được đánh ở mức từ 0% đến 100%, trung bình là 25%. Tuy nhiên, các mặt hàng nhạy cảm có mức thuế cao hơn 25% (các mặt hàng nhạy cảm được liệt kê trong Phụ lục 2 của Thuế quan đối ngoại chung EAC). Thuế tiêu thụ đặc biệt phụ thuộc vào việc mặt hàng nhập khẩu có bị đánh thuế hay không. Các mức thuế này được quy định theo Đạo luật thuế tiêu thụ đặc biệt năm 2015. Hàng nhập khẩu vào Kenya phải chịu mức thuế VAT tiêu chuẩn là 16%, được tính trên tổng giá trị CIF, thuế và các loại thuế hiện hành khác. Phí khai báo nhập khẩu là 3,5% và thuế phát triển đường sắt là 2%.

Các yêu cầu và chứng từ nhập khẩu

Để nhập khẩu bất kỳ mặt hàng nào vào Kenya, nhà nhập khẩu sẽ phải sử dụng dịch vụ của đại lý thông quan, người sẽ xử lý chứng từ nhập khẩu thông qua Hải quan Kenya bằng điện tử trên hệ thống Simba 2005 và thay mặt nhà nhập khẩu thông quan hàng hóa.

Từ ngày 7 tháng 11 năm 2019, Đạo luật về các loại phí và thuế khác (MFLA) đã được sửa đổi thông qua Đạo luật tài chính năm 2019 để tăng thuế suất Phí khai báo nhập khẩu (IDF) và Thuế phát triển đường sắt (RDL) từ 2% lên 3,5% (của Giá trị Chi phí, Bảo hiểm và Vận chuyển (CIF) tối thiểu là 5.000,00 Shilling Kenya) và tương ứng là 1,5% đến 2%. Tuy nhiên, Đạo luật quy định mức giá ưu đãi đối với nguyên liệu thô và sản phẩm trung gian được nhập khẩu bởi các nhà sản xuất được phê duyệt, cũng như các nhà nhập khẩu đầu vào được phê duyệt, để xây dựng nhà ở theo Chương trình Nhà ở Giá cả phải chăng (nhập khẩu đủ điều kiện).

Thuế suất ưu đãi đòi hỏi tỷ lệ IDF giảm 1,5% và duy trì tỷ lệ RDL trước đó là 1,5% đối với hàng nhập khẩu đủ điều kiện. Hải quan sẽ đánh giá các khoản thuế phải nộp tùy thuộc vào giá trị của (các) mặt hàng và mức thuế áp dụng.

Ở Kenya, đối với hàng xuất khẩu sang đất nước này, cần phải kiểm tra trước khi giao hàng (Xác minh sự phù hợp trước khi giao hàng - PVoC). Xuất khẩu sang Kenya cũng phải có ISM bổ sung (điều bắt buộc đối với tất cả các sản phẩm nhập khẩu được bán ở Kenya) để giúp người tiêu dùng tại thị trường địa phương có thể xác định các sản phẩm nhập khẩu này đã được KEBS chứng nhận.

Đối với một số lượng nhỏ hàng nhập khẩu về y tế, môi trường và an ninh, cần phải có giấy phép nhập khẩu. Việc nhập khẩu máy móc và thiết bị được phân loại là vốn chủ sở hữu hoặc mua khoản vay phải được nhận trước khi phê duyệt trao đổi; các ngân hàng địa phương sẽ không cấp bảo lãnh vận chuyển để thông quan hàng nhập khẩu trong trường hợp không có sự chấp thuận đó. Tất cả hàng nhập khẩu do các nhà nhập khẩu có trụ sở tại Kenya mua phải được bảo hiểm bởi các công ty được cấp phép kinh doanh ở Kenya. Nhập khẩu động vật, thực vật và hạt giống phải tuân theo các quy định về kiểm dịch.

Tất cả hàng nhập khẩu từ Kenya phải có các tài liệu sau: tờ khai nhập khẩu (IDF); CoC từ đại lý PVoC cho các sản phẩm được quản lý; ISM khi áp dụng; và hóa đơn chiếu lệ hợp lệ của doanh nghiệp xuất khẩu.

Những yêu cầu về dán nhãn và đóng gói.

Cần phải dán nhãn đặc biệt cho một số hàng hóa bao gồm sữa đặc, sơn, vecni, rau, sản phẩm thuốc lá và bơ. Ngoài ra, việc nhập khẩu sơn đóng gói sẵn và các sản phẩm liên quan hoặc tương tự phải được bán theo trọng lượng hoặc chất lỏng theo đơn vị mét. Các chỉ số trọng lượng và thước đo phải ở dạng hệ mét hoặc hiển thị cả đơn vị hệ mét và hệ đo lường Anh (tiêu chuẩn Hoa Kỳ).

Tất cả nhãn mác trên bao bì hàng nhập khẩu phải bao gồm tiếng Anh và/hoặc tiếng Kiswahili. Hàng hóa đóng gói (chẳng hạn như thực phẩm, hóa chất, mỹ phẩm, v.v.) phải ghi rõ số lô, ngày hết hạn và/hoặc ngày sản xuất. Tất cả hàng nhập khẩu có thời hạn sử dụng giới hạn (Thực phẩm) phải đảm bảo đủ thời hạn sử dụng trên bảy mươi lăm phần trăm (75%) kể từ ngày dự kiến cập bến Kenya. Đối với sản phẩm phi thực phẩm, thời hạn sử dụng tối thiểu 50%.

Nhà sản xuất phải ghi rõ ngày sản xuất, hạn sử dụng trên nhãn sản phẩm tiêu hao. Ghi nhãn cho các sản phẩm dược phẩm phải bao gồm hoạt chất chữa bệnh, thành phần không hoạt động, tên và tỷ lệ phần trăm của bất kỳ chất diệt khuẩn hoặc kim khuẩn nào, ngày hết hạn và số lô, số đăng ký của sản phẩm, cảnh báo hoặc biện pháp phòng ngừa, cũng như tên chính thức và địa chỉ kinh doanh của cơ sở sản xuất.

Tạm nhập

Kenya cho phép miễn thuế nhập khẩu hàng hóa đến các nước láng giềng hoặc để trung chuyển. Những hàng hóa đó phải được giữ trong kho ngoại quan do Cục Hải quan Kenya chỉ định. Việc đưa hàng hóa ngoại quan vào thị trường Kenya bị cấm trừ khi các khoản thanh toán hải quan theo luật định được thực hiện.

Hàng mẫu và hàng trưng bày/trưng bày tại hội chợ thương mại có thể được nhập khẩu miễn thuế vào nước này. Tuy nhiên, yêu cầu của cơ quan hải quan là các mặt hàng đó phải được tái xuất khẩu hoặc được nhân viên chứng nhận hải quan tiêu hủy sau khi sử dụng. Công ty nhập khẩu không đáp ứng các yêu cầu này sẽ bị tính thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng đối với giá trị giả định của mặt hàng.

Qui định Hải quan

Cục Dịch vụ Hải quan (CSD) trực thuộc Cơ quan Thuế Kenya (KRA) có chức năng chính là thu và hạch toán thuế nhập khẩu và VAT đối với hàng nhập khẩu. Các loại thuế

khác do Cục Dịch vụ Hải quan thu trên cơ sở đại lý bao gồm Thuế phát triển dầu mỏ, Thuế đường, Thuế bảo trì đường bộ, Phí khai báo nhập khẩu, Phí vận chuyển đường bộ, Phí hàng không dân dụng, Phí dịch vụ hành khách hàng không, Phí nhượng quyền của Cơ quan quản lý sân bay Kenya, và các loại phí khác nhau liên quan đến giấy phép xe cơ giới.

Ngoài các trách nhiệm tài chính nghiêm ngặt của mình, CSD còn có trách nhiệm thu thập số liệu thống kê thương mại, tạo thuận lợi cho thương mại và bảo vệ xã hội khỏi việc xuất nhập cảnh trái phép các hàng hóa bị cấm (chẳng hạn như lạm dụng ma túy, hóa chất độc hại, nội dung khiêu dâm và vũ khí/chất nổ) .

CSD thực hiện các thỏa thuận thương mại song phương, khu vực và quốc tế. CSD cũng hỗ trợ thực thi toàn diện chống buôn lậu, xuất nhập khẩu vũ khí bất hợp pháp và lạm dụng ma túy, thông qua các công cụ pháp lý quốc tế khác nhau. Ví dụ, Kenya là thành viên của cả EAC và COMESA, với tư cách thành viên trong hai khối khu vực này đòi hỏi phải mở rộng thuế quan ưu đãi đối với hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia thành viên EAC và COMESA tuân theo các điều kiện đã thỏa thuận trước (“Quy tắc xuất xứ”). Hàng hóa có xuất xứ từ Kenya cũng có thể tiếp cận các nước thành viên với mức thuế ưu đãi.

CSD, với tư cách là cơ quan được chính phủ giao trách nhiệm giám sát và kiểm soát xuất nhập khẩu, chịu trách nhiệm thực hiện các điều khoản thương mại và hải quan của các hiệp định thương mại khu vực. Điều này cũng áp dụng cho các ưu đãi thương mại một chiều - chẳng hạn như các ưu đãi dành cho Kenya theo Đạo luật Cơ hội và Tăng trưởng Châu Phi (AGOA) của Hoa Kỳ và Hiệp định Đối tác Cotonou Châu Phi, Caribe và Thái Bình Dương/Liên minh Châu Âu. CSD là thành viên của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO).

Tiêu chuẩn trong thương mại

Cục Tiêu chuẩn Kenya (KEBS) là cơ quan quản lý của chính phủ, trực thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp hóa Kenya, có nhiệm vụ chuẩn bị các tiêu chuẩn liên quan đến sản phẩm, phép đo, vật liệu, quy trình, v.v. và quảng bá chúng ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế. Cơ quan Quản lý Môi trường Quốc gia, trực thuộc Bộ Môi trường và Tài nguyên, Bộ Y tế Công cộng và Bộ Y tế đều là các tổ chức chính phủ phát triển các tiêu chuẩn về môi trường và sức khỏe cộng đồng đều hợp tác chặt chẽ với KEBS. KEBS tiến

hành thử nghiệm sản phẩm cho từng loại sản phẩm riêng lẻ và đảm nhận chứng nhận. KEBS có kế hoạch phát triển tiêu chuẩn nửa năm một lần và hiện đang xem xét tất cả các tiêu chuẩn, đặc biệt chú ý đến những tiêu chuẩn có tuổi đời từ 10 năm trở lên. Phần lớn các tiêu chuẩn đã được xem xét và hài hòa trong khu vực Đông Phi.

KEBS hoạt động theo cách tiếp cận theo định hướng thị trường linh hoạt hơn, theo đó họ mang đến cho công chúng cũng như các công ty, nhà sản xuất, hiệp hội cơ hội tham gia vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn thông qua các ủy ban kỹ thuật và xuất bản các tiêu chuẩn để công chúng xem xét.

Ủy ban Kỹ thuật thường chịu trách nhiệm chuẩn bị và duy trì các tiêu chuẩn bao gồm tiêu chuẩn hóa trong phạm vi xác định. Trách nhiệm chính của đại diện ủy ban kỹ thuật là: (i) Cung cấp hỗ trợ chuyên môn cho ủy ban kỹ thuật về các vấn đề chất lượng, an toàn, quản lý và đánh giá rủi ro; (ii) Thu thập và phân tích thông tin kỹ thuật để soạn thảo tiêu chuẩn liên quan; (iii) Tham dự và tích cực tham gia các cuộc họp ủy ban; (iv) Góp ý về các dự thảo đánh giá của công chúng và bỏ phiếu về dự thảo tiêu chuẩn Kenya; (v) Cung cấp đầy đủ thông tin cho các tổ chức/cơ quan tương ứng của mình về các dự án phát triển tiêu chuẩn hiện hành và bày tỏ quan điểm của tổ chức mình; (vi) Tham gia công tác tiêu chuẩn hóa khu vực và quốc tế bằng cách tham dự các cuộc họp, lấy ý kiến và biểu quyết về các dự thảo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế.

KEBS cũng làm việc cùng với các tổ chức tiêu chuẩn khác nhau và chính phủ cũng thông qua các cơ quan/tổ chức khác nhau quản lý mọi thứ và quy định tất cả các tiêu chuẩn có tính bắt buộc. KEBS có trách nhiệm chuẩn bị Kế hoạch tiêu chuẩn hóa quốc gia, kế hoạch này được hiểu là lời kêu gọi hành động tới tất cả các bên liên quan tham gia và đóng góp vào việc giải quyết các nhu cầu và ưu tiên về tiêu chuẩn hóa hiện tại và tương lai. Kế hoạch này được xây dựng nhằm đáp ứng tình hình đang thay đổi và những yêu cầu mới nảy sinh từ quá trình tự do hóa nền kinh tế thế giới và những phát triển mới.

Tiêu chuẩn:

Tiêu chuẩn của Kenya là một tài liệu được thiết lập dựa trên sự đồng thuận và được KEBS phê duyệt, cung cấp các quy tắc, hướng dẫn hoặc đặc điểm sử dụng chung và lặp đi lặp lại cho các sản phẩm và dịch vụ cũng như các quy trình hoặc phương pháp sản xuất liên quan, nhằm đạt được mức độ trật tự tối ưu trong từng bối cảnh.

Kenya áp dụng “tiêu chuẩn” so sánh cho tất cả các sản phẩm hoặc dịch vụ. Các tiêu chuẩn của Kenya được phân thành sáu loại: bảng chú giải thuật ngữ hoặc định nghĩa thuật ngữ; tiêu chuẩn kích thước; tiêu chuẩn thực hiện; phương pháp thử nghiệm tiêu chuẩn; quy tắc thực hành; và chuẩn đo lường. Các tiêu chuẩn này được phát triển bởi các ủy ban kỹ thuật có thành viên bao gồm đại diện của các nhóm lợi ích khác nhau như nhà sản xuất, người tiêu dùng, chuyên gia công nghệ, tổ chức nghiên cứu và tổ chức thử nghiệm, trong cả khu vực tư nhân và công cộng.

Một số phòng ban bao gồm Bộ Nông nghiệp và Thực phẩm chịu trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn bao gồm công nghệ thực phẩm, an toàn thực phẩm, phân bón, nông sản, sản phẩm chăn nuôi, sản phẩm gia cầm, v.v.

Cục Hóa chất chịu trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn bao gồm xà phòng, chất tẩy rửa, sơn, thuốc trừ sâu, vắc phòng phẩm và các thiết bị liên quan cũng như tất cả các sản phẩm dựa trên công thức hóa học. Những người khác bao gồm bộ phận tiêu chuẩn dịch vụ và bộ phận kỹ thuật.

Phòng Tiêu chuẩn Dịch vụ chịu trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn trong ngành dịch vụ như du lịch, khách sạn, giao thông, giáo dục, hoạt động xã hội, v.v. Những tiêu chuẩn này nhằm giải quyết các nhu cầu ngày càng tăng trong lĩnh vực dịch vụ.

Phòng Kỹ thuật chịu trách nhiệm phát triển các tiêu chuẩn bao gồm kỹ thuật dân dụng, công nghệ điện, công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, kỹ thuật dệt và cơ khí. Bộ phận Thông tin và Nguồn lực Tiêu chuẩn chịu trách nhiệm duy trì và cung cấp thông tin tiêu chuẩn, thư viện, WTO NEP.

Phòng xuất bản: chịu trách nhiệm chỉnh sửa và xuất bản tất cả các Tiêu chuẩn Kenya và các tài liệu liên quan.

Bộ phận Thông tin và Tài nguyên về Tiêu chuẩn chịu trách nhiệm duy trì và cung cấp thông tin về tiêu chuẩn, thư viện, Tổ chức Thương mại Thế giới, Điều tra Quốc gia (NEP) và bán các tiêu chuẩn trong khi Bộ phận Xuất bản chịu trách nhiệm chỉnh sửa và xuất bản tất cả các Tiêu chuẩn của Kenya và tài liệu liên quan.

KEBS tư vấn các tiêu chuẩn được phát triển bởi các tổ chức phát triển tiêu chuẩn có trụ sở toàn cầu như ISO, EAC SQMT, đăng ký cơ sở thực phẩm của Cơ quan Quản lý Thực

phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA), tiêu chuẩn quốc tế ASTM quốc tế, Viện Tiêu chuẩn Anh, CODEX, Tiêu chuẩn hóa của Tổ chức Châu Phi (ARSO),....

Thử nghiệm, kiểm tra và chứng nhận:

Đánh giá sự đồng nhất

Tất cả các lô hàng sản phẩm được quản lý hiện phải có Giấy chứng nhận Hợp chuẩn (CoC) do Văn phòng Xác minh Hợp chuẩn trước xuất khẩu được ủy quyền của PVoC cấp (các chương trình do các đối tác như SGS quản lý) và nhãn hiệu tiêu chuẩn nhập khẩu (ISM) trước khi vận chuyển. CoC và ISM là các chứng từ thông quan bắt buộc ở Kenya bởi vì nếu các lô hàng sản phẩm đến điểm nhập cảnh nhưng không có các tài liệu này sẽ bị trì hoãn hoặc thậm chí có thể bị từ chối nhập cảnh vào nước này.

ISM dành riêng cho lô hàng cụ thể. Nhãn mác phải được áp dụng cho tất cả các sản phẩm có tác động đến sức khỏe và an toàn, môi trường như thực phẩm và nguyên liệu thực phẩm, phụ kiện điện, thiết bị điện, đồ dùng và đồ chơi cho trẻ sơ sinh. Các thỏa thuận không chính thức với các quan chức hải quan được xem là nguyên nhân gây ra số lượng lớn hàng giả và hàng nhái có mặt trên thị trường, bất chấp các yêu cầu pháp lý này.

Đối với các lô hàng được vận chuyển mà không kiểm tra, nhà nhập khẩu có thể đăng ký kiểm tra điểm đến nếu được KEBS chấp nhận và phải trả mức phạt 5%. Ngày 28/04/2020, thông báo pháp lý mới cho hàng hóa L. N. NO. 78 ĐẠO LUẬT TIÊU CHUẨN (Chương 496), được ban hành với chi phí kiểm tra điểm đến giảm xuống còn 5% giá trị hải quan được phê duyệt. Mức phí giảm có thể mở ra cánh cửa cho hàng hóa kém chất lượng được phát hiện thông qua kiểm tra xuất xứ.

Xem <https://www.kebs.org/images/PvOC/LEGAL-NOTICE-No-183-reveiwed-draft-2020.pdf> để biết thêm thông tin.

Những nhà nhập khẩu không thể có được CoC từ nước xuất xứ sẽ phải trả phí kiểm tra tại điểm đến ở mức 0,6% giá trị hải quan được phê duyệt với mức tối thiểu là 265 USD và tối đa là 2.700 USD (chưa tính phí lấy mẫu và thử nghiệm). Trường hợp cần lấy mẫu, kiểm nghiệm, người nhập khẩu phải nộp phí lấy mẫu, kiểm nghiệm đã được phê duyệt.

Trách nhiệm của người bán là đảm bảo rằng các chuyến hàng đến Kenya chỉ được thực hiện sau khi cấp CoC và ISM. Vào tháng 11 năm 2007, KEBS đã loại bỏ một rào cản

thương mại phi thuế quan quan trọng bằng cách đồng ý từ bỏ yêu cầu CoC đối với hàng nông sản số lượng lớn được kiểm tra và chứng nhận.

Ngoài KEBS, các cơ quan kiểm nghiệm quốc gia khác bao gồm:

- Phòng hoá học Chính phủ (Kiểm tra pháp y cho các cơ quan thực thi pháp luật);
- Phòng thí nghiệm Kiểm định Chất lượng Quốc gia (Kiểm nghiệm y tế và dược phẩm);
- Phòng thí nghiệm Y tế Công cộng Quốc gia (thử nghiệm thuốc thử vi sinh).
- Cơ quan Thanh tra Y tế Thực vật Kenya (KEPHIS) (chứng nhận tất cả nguyên liệu thực vật nhập khẩu cũng như thực hiện các yêu cầu vệ sinh và kiểm dịch thực vật);
- Cục Thí nghiệm Vật liệu, Bộ Đường bộ và Công trình công cộng (thử nghiệm vật liệu dùng trong ngành xây dựng và xây dựng).

Các cơ quan đánh giá sự phù hợp tư nhân ở Kenya bao gồm SGS Kenya và Bureau Veritas, tất cả đều cung cấp dịch vụ thử nghiệm sản phẩm tiêu dùng tư nhân. Ngoài trừ Dịch vụ của Intertek, các tổ chức này cũng đảm nhận việc chứng nhận hệ thống và dịch vụ.

Chứng nhận sản phẩm

Giấy chứng nhận có thể nâng cao danh tiếng, mở ra thị trường mới hoặc đơn giản là giúp công ty có thể thực hiện hoạt động kinh doanh. Giấy chứng nhận sản phẩm cũng cho phép các công ty quản lý rủi ro và thúc đẩy hiệu suất bằng cách theo dõi một số biến số chính trong một khoảng thời gian.

Quá trình chứng nhận thường bao gồm đánh giá tại chỗ và kiểm tra và thanh tra tiêu chuẩn. Khi đã được cấp, giấy chứng nhận này sẽ được cập nhật bằng các cuộc kiểm tra định kỳ.

Chứng nhận sản phẩm là tự nguyện nhưng việc này rất cần thiết cho các công ty nhằm mục đích tiếp thị. Kenya không có quy định, yêu cầu bắt buộc đối với việc chứng nhận sản phẩm, nhưng các công ty được khuyến khích chứng nhận sản phẩm xuất khẩu của mình. Các tổ chức quốc gia như Ủy ban Bảo vệ Bức xạ, NEMA, Ủy ban Sữa Kenya và Cơ quan Truyền thông Kenya (CA) có các yêu cầu cụ thể về sản phẩm và hệ thống phải được đáp ứng trước khi cấp giấy phép hoặc giấy chứng nhận.

Việc nhập khẩu bất kỳ dạng nguyên liệu thực vật nào (chẳng hạn như hạt giống, cành giâm, cây non, trái cây tươi, hoa và gỗ, v.v.) vào Kenya đều phải tuân theo các điều kiện nghiêm ngặt (được nêu trong giấy phép nhập khẩu do Cơ quan Thanh tra Sức khỏe Thực vật Kenya cấp (KEPHIS)) trước khi vận chuyển các loại cây đó từ nguồn gốc, bất kể chúng được miễn thuế, quà tặng hay vì mục đích thương mại hoặc thử nghiệm. Chứng nhận hạt giống là bắt buộc trước khi hạt giống được bán tại địa phương; quá trình này có thể mất đến ba năm. Kenya là thành viên của Liên minh quốc tế bảo vệ các giống cây trồng mới (UPOV) từ năm 1999. Lưu ý: hạt giống là mặt hàng bị làm giả số một ở Kenya.

Sau khi cơ quan nghiên cứu được chỉ định tiến hành thử nghiệm tại địa phương, Ủy ban Sản phẩm Kiểm soát Dịch hại (PCPB) sẽ đăng ký tất cả các loại hóa chất nông nghiệp được nhập khẩu hoặc phân phối ở Kenya. Ngoài ra, cơ quan này còn cấp phép và kiểm tra tất cả các địa điểm sản xuất, phân phối và bán hóa chất. Hội đồng có quyền kiểm tra các hóa chất được bán tại địa phương để đảm bảo chúng tuân thủ các thông số kỹ thuật đã được chứng nhận ban đầu. Không được phép nhập khẩu hóa chất nông nghiệp vào Kenya nếu không có sự cho phép trước của PCPB và hóa chất chỉ có thể được bán cho mục đích sử dụng cụ thể do hội đồng cho phép. Phần lớn, các nhà sản xuất và xuất khẩu rau quả lớn cũng tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Liên minh Châu Âu và Hoa Kỳ trong việc ứng dụng và sử dụng hóa chất nông nghiệp.

Tất cả các tổ chức liên quan đến sản xuất, phân phối và bán hóa chất nông nghiệp ở Kenya đều là thành viên của Hiệp hội Hóa chất Nông nghiệp Kenya (ACAK). Các thành viên phải ký “Quy tắc ứng xử” dựa trên Bộ quy tắc của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc. Tài liệu này yêu cầu kiểm soát chặt chẽ trong quá trình sản xuất, đóng gói, dán nhãn và phân phối hóa chất nông nghiệp. Ngoài ra, quy tắc về đạo đức cũng nằm trong số các yêu cầu cần phải có.

Ủy ban Dược phẩm và Chất độc Kenya (PPB) và Bộ Y tế chịu trách nhiệm chứng nhận và đăng ký tất cả các loại dược phẩm được sản xuất hoặc nhập khẩu vào nước này.

Để biểu thị sự phù hợp với các yêu cầu bắt buộc của sản phẩm, nhà sản xuất có thể tự nguyện đặt dấu chất lượng KEBS lên sản phẩm được chứng nhận. KEBS có thẩm quyền pháp lý để ngừng việc bán các sản phẩm không đạt tiêu chuẩn và truy tố các bên vi

phạm. KEBS có thể kiểm tra sản phẩm để đảm bảo sản phẩm tuân thủ KEBS hoặc bất kỳ tiêu chuẩn nào khác được KEBS phê duyệt; sản phẩm không đạt tiêu chuẩn sẽ bị rút khỏi thị trường và nhà nhập khẩu/nhà sản xuất có thể bị truy tố.

Công nhận

Các cơ quan công nhận ở Kenya bao gồm KEBS, SGS và Bureau Veritas; tuy nhiên, không bắt buộc phải có sự công nhận đối với các phòng thí nghiệm đối với bất kỳ lĩnh vực nào. Dịch vụ Chứng nhận Kenya (KENAS) là một cơ quan bán chính phủ có cả thành viên khu vực công và tư nhân có nhiệm vụ phát triển hệ thống công nhận quốc gia. KENAS được Chính phủ Kenya công nhận là cơ quan công nhận quốc gia duy nhất cung cấp công nhận định dạng cho các Cơ quan Chứng nhận (CB), Cơ quan Kiểm định (IB) và Phòng thí nghiệm trên toàn quốc. Điều này đảm bảo rằng các nhà cung cấp chương trình thử nghiệm và hiệu chuẩn, thử nghiệm thành thạo có đủ năng lực thực hiện các nhiệm vụ đánh giá sự phù hợp cụ thể.

KENAS cũng đăng ký các chuyên gia đánh giá, kiểm toán viên và thanh tra viên, đồng thời quản lý các nhà cung cấp chương trình đào tạo về hệ thống quản lý. KENAS chịu trách nhiệm Chứng nhận các Tổ chức Chứng nhận theo Hướng dẫn ISO/IEC 62 66 (được thay thế bằng ISO/IEC 17021:2006 vào tháng 9 năm 2007) và 65 (bao gồm việc tuân thủ cách giải thích tương tự của IAF và chứng nhận phòng thí nghiệm theo ISO/IEC 17025). Tất cả các cơ quan kiểm tra đều được công nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC17020.

Công bố quy chuẩn kỹ thuật:

Các quy định kỹ thuật được đề xuất theo Đạo luật Tiêu chuẩn thường không yêu cầu thông báo qua ấn phẩm chính thức của chính phủ, Công báo Kenya; tuy nhiên, các quy định cuối cùng được công bố trên Công báo Kenya dưới dạng thông báo pháp lý. Bằng cách đăng ký làm thành viên doanh nghiệp với Cục Tiêu chuẩn Kenya (KEBS), các công ty nước ngoài có thể gửi yêu cầu bằng văn bản tới Giám đốc điều hành của KEBS để nhận các quy định kỹ thuật được đề xuất ảnh hưởng đến ngành của họ. Họ cũng có thể gửi ý kiến đóng góp của mình về các quy định được đề xuất để ủy ban kỹ thuật liên quan xem xét.

Thông tin liên lạc:

Cục Tiêu chuẩn Kenya

Địa chỉ: Đường Off Mombasa, Nairobi South C, P.O. Box 54974 -00200, Nairobi, Kenya.

ĐT: +254 (20) 6948201/401

Fax: +254 (20) 60403

Liên hệ: Lt. Col (Rtd) Bernard N. Njiraini, Giám đốc điều hành.

Email: info@kebs.org.

Hiệp định Thương mại

Hệ thống thương mại đa phương (MTS)

Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) là tổ chức quốc tế chính xử lý các quy tắc thương mại toàn cầu giữa các quốc gia và Kenya chính là thành viên của WTO kể từ khi thành lập vào tháng 1 năm 1995. Hội nghị Bộ trưởng lần thứ 10 của WTO được tổ chức tại Nairobi, Kenya vào tháng 12 năm 2015. Hội nghị lên đến đỉnh điểm với việc thông qua “Gói Nairobi”, một loạt sáu quyết định cấp bộ về nông nghiệp, bông vải và các vấn đề liên quan đến các nước kém phát triển (LDC). Đánh giá chính sách thương mại EAC mới nhất của WTO đã được lên kế hoạch vào tháng 3 năm 2019.

Khu vực thương mại tự do lục địa châu Phi (AfCFTA)

Kenya nằm trong số gần 50 quốc gia châu Phi đã ký thỏa thuận thành lập AfCFTA tại Kigali, Rwanda vào ngày 21 tháng 3 năm 2018, đánh dấu một cột mốc lịch sử trong quá trình hội nhập kinh tế của lục địa này. Việc hình thành một khu vực thương mại tự do trải dài khắp châu Phi tạo ra một thị trường chung gồm 1,2 tỷ người với tổng sản phẩm quốc nội đạt hơn 2 nghìn tỷ USD (UNCTAD).

Thị trường khu vực

Kenya là thành viên của EAC với dân số khoảng 177 triệu người trên khắp các quốc gia Burundi, Kenya, Rwanda, Nam Sudan và Tanzania. Quốc gia này cũng là thành viên của COMESA (<https://www.comesa.int/>) với dân số khoảng 540 triệu người. Xuất khẩu và nhập khẩu trong các nước thành viên được hưởng mức thuế suất ưu đãi. Các nước thành viên EAC đã ký Nghị định thư thành lập một Liên minh Hải quan chung.

Thỏa thuận hợp tác ACP/Cotonou

Hàng xuất khẩu từ Kenya vào Liên minh Châu Âu được giảm thuế và không bị hạn chế về hạn ngạch. Ưu đãi thương mại bao gồm miễn thuế đối với tất cả các sản phẩm công nghiệp cũng như nhiều loại nông sản bao gồm thịt bò, cá, các sản phẩm từ sữa, ngũ cốc, trái cây và rau quả tươi và chế biến. Thông tin bổ sung có sẵn tại Nhóm các quốc gia Châu Phi, Caribe và Thái Bình Dương (<http://www.acp.int/>).

Hệ thống ưu đãi tổng quát (GSP)

Theo Hệ thống ưu đãi tổng quát, nhiều loại sản phẩm do Kenya sản xuất được hưởng ưu đãi thuế quan tại Úc, Áo, Canada, Phần Lan, Nhật Bản, New Zealand, Na Uy, Thụy Điển, Thụy Sĩ, các nước châu Âu khác và Hoa Kỳ. Ngoài ra, không có hạn chế về số lượng nào được áp dụng đối với hàng xuất khẩu của Kenya đối với bất kỳ mặt hàng nào trong số hơn 3.000 mặt hàng hiện đủ điều kiện hưởng GSP. Thông tin bổ sung có sẵn tại Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển.

Hiệp định thương mại song phương

Kenya đã ký kết các hiệp định thương mại song phương với nhiều nước: Argentina, Bangladesh, Bulgaria, Trung Quốc, Comoros, Congo (DRC), Djibouti, Ai Cập, Hungary, Ấn Độ, Iraq, Lesotho, Liberia, Hà Lan, Nigeria, Pakistan, Ba Lan, Romania, Nga, Rwanda, Somalia, Hàn Quốc, Swaziland, Tanzania, Thái Lan, Zambia và Zimbabwe.

Chương 4: Môi trường đầu tư

Tóm tắt chung

Môi trường đầu tư ở Kenya được đánh giá khá tích cực và lạc quan do đó quốc gia này đã trở nên hấp dẫn đối với các công ty quốc tế đang muốn mở rộng hoạt động kinh doanh sang khu vực hoặc toàn châu Phi.

Tuy đại dịch COVID-19 đã gây ra nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến triển vọng kinh tế ngắn hạn ở Kenya, nhưng quốc gia này vẫn kiên cường trong việc giải quyết các thách thức khó khăn liên quan đến y tế và kinh tế. Ở Kenya, các doanh nghiệp quốc tế phải đối mặt với vấn đề liên quan đến thuế, thủ tục quan liêu nặng nề và việc chậm trễ trong quá trình cấp giấy phép kinh doanh. Nạn tham nhũng vẫn còn tương đối phổ biến ở đây vì thế quốc gia này đã được Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã xếp thứ 128 trên 180 quốc gia trong Chỉ số Nhận thức Tham nhũng Toàn cầu năm 2021 – tuy đã có nhiều cải thiện về mặt thứ hạng trong thập kỷ vừa qua nhưng nhìn chung thứ hạng của Kenya vẫn thấp hơn nhiều so với mức trung bình toàn cầu.

Kenya có cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển mạnh mẽ và là khu vực tài chính vững mạnh và trung tâm hậu cần phát triển với kết nối mạng lưới hàng không rộng khắp Châu Phi, Châu Âu và Châu Á. Năm 2018, Kenya Airways đã bắt đầu có những chuyến bay thẳng đến Thành phố New York ở Hoa Kỳ. Cảng Mombasa ở Kenya còn là cửa ngõ thương mại của Đông Phi. Với tư cách thành viên của Kenya trong Cộng đồng Đông Phi (EAC), Khu vực Thương mại Tự do Lục địa Châu Phi (AfCFTA) và các khối thương mại khu vực khác đã mang lại cho nước này khả năng tiếp cận các ưu đãi thương mại vào các thị trường khu vực đang phát triển.

Trong năm 2017 và 2018, Kenya đã tiến hành cải cách sâu rộng để cải thiện môi trường kinh doanh, bao gồm việc thông qua Sửa đổi Luật Thuế (2018) và Đạo luật Tài chính (2018), trong đó nước này đã thiết lập các thủ tục và quy định mới liên quan đến thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nộp thuế thông qua nền tảng iTax, đơn giản hóa thủ tục đăng ký cho các doanh nghiệp nhỏ, giảm chi phí giấy phép xây dựng và thiết lập hệ thống bưu điện “một cửa” để đẩy nhanh quá trình vận chuyển hàng hóa qua biên giới. Tuy nhiên, Đạo luật Tài chính (2019) đã đưa ra các loại thuế đối với chủ tàu không cư trú và Đạo luật Tài chính (2020) đã ban hành Thuế dịch vụ kỹ thuật số (DST). DST, có hiệu lực từ tháng 1 năm 2021, áp thuế 1,5% đối với bất kỳ giao dịch nào xảy ra ở Kenya

thông qua “thị trường kỹ thuật số”. Tính chất biến động của chính sách thuế và cải cách kinh doanh đã tạo ra sự không chắc chắn về chiến lược dài hạn của Chính phủ Kenya về vấn đề cải thiện môi trường đầu tư.

Cơ sở nền tảng kinh tế vĩ mô của Kenya vẫn thuộc những quốc gia mạnh nhất ở châu Phi, tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trung bình từ 5 đến 6% kể từ năm 2015 (ngoại trừ năm 2020 do tác động của đại dịch COVID-19), lạm phát 5% kể từ năm 2015, cải thiện cơ sở hạ tầng và nhu cầu tiêu dùng mạnh mẽ từ tầng lớp trung lưu ngày càng tăng. Ngoài ra, quốc gia này có sự ổn định chính trị tương đối, Tổng thống Uhuru Kenyatta vẫn tập trung vào chương trình nghị sự phát triển “Big Four” của mình nhằm tìm cách cung cấp bảo hiểm chăm sóc sức khỏe toàn dân, thiết lập an ninh lương thực và dinh dưỡng quốc gia, xây dựng 500.000 ngôi nhà mới với giá cả phải chăng và giảm tỷ lệ thất nghiệp bằng cách phát triển lĩnh vực sản xuất.

Kenya là quốc gia dẫn đầu khu vực về phát triển năng lượng sạch với hơn 90% điện năng trên lưới điện đến từ các nguồn năng lượng có thể tái tạo. Kenya đã đặt mục tiêu giảm 32% lượng phát thải khí nhà kính vào năm 2030 bằng cách đầu tư vào các dự án carbon thấp, có khả năng chống chịu khí hậu thông qua Đóng góp do quốc gia tự quyết định lần thứ hai vào năm 2020 cho Thỏa thuận Paris. Kenya đã thiết lập các chính sách và môi trường pháp lý để dẫn đầu các khoản đầu tư xanh, cho phép phát hành trái phiếu xanh đầu tiên do khu vực tư nhân phát hành vào năm 2019 để tài trợ cho việc xây dựng các dự án nhà ở bền vững.

Các công ty nước ngoài đã và đang thể hiện sự quan tâm mạnh mẽ đến việc thiết lập hoặc mở rộng sự hiện diện và gắn kết kinh doanh của họ ở Kenya. Các lĩnh vực mang lại nhiều cơ hội nhất cho các nhà đầu tư bao gồm: chế biến nông sản, dịch vụ tài chính, năng lượng, khai thác, vận tải, cơ sở hạ tầng, bán lẻ, nhà hàng, công nghệ, chăm sóc sức khỏe và ngân hàng di động.

Sự cởi mở và hạn chế đối với đầu tư nước ngoài

Các chính sách đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài

Môi trường kinh tế ở Kenya được điều chỉnh cải thiện nhằm đảm bảo sự thuận lợi cho nguồn vốn FDI đi vào đất nước này. Các nhà đầu tư nước ngoài muốn thiết lập kinh doanh ở Kenya sẽ nhận được sự đối xử bình đẳng giống như các nhà đầu tư địa phương. Ở Kenya, các công ty đa quốc gia chiếm tỷ lệ lớn trong các ngành công nghiệp của

Kenya và các chương trình xúc tiến thương mại của chính phủ không có sự phân biệt hàng hóa giữa doanh nghiệp trong nước hay doanh nghiệp nước ngoài sản xuất. Các quy định cơ bản điều chỉnh FDI được nêu trong Đạo luật Xúc tiến Đầu tư (2004). Các văn bản quan trọng khác cung cấp khuôn khổ pháp lý cho FDI như Hiến pháp năm 2010 của Kenya, Pháp lệnh công ty, Đạo luật hợp tác công tư (2013), Đạo luật bảo vệ đầu tư nước ngoài (1990) và Đạo luật công ty (2015). Tư cách thành viên của Chính phủ Kenya trong Cơ quan bảo lãnh đầu tư đa phương (MIGA) của Ngân hàng Thế giới mang đến cơ hội bảo hiểm FDI trước rủi ro phi thương mại. Vào tháng 11 năm 2019, Cơ quan Đầu tư Kenya (KenInvest), cơ quan xúc tiến đầu tư chính thức của đất nước này, đã đưa ra Chính sách Đầu tư Kenya (KIP) và Sổ tay Đầu tư Quận (CIH) (<http://www.invest.go.ke/publications/>) nhằm mục đích tăng dòng vốn FDI vào trong nước. Nhiệm vụ của KIP là hướng dẫn, giải thích các luật đang được soạn thảo nhằm thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư ở Kenya.

Nhiệm vụ của KenInvest (<http://www.invest.go.ke/>) là thúc đẩy và tạo điều kiện đầu tư bằng cách giúp các nhà đầu tư hiểu bộ máy quan liêu và các quy định của địa phương ở Kenya. KenInvest hỗ trợ các nhà đầu tư lấy các giấy phép cần thiết và phát triển eRegulations, một cơ sở dữ liệu trực tuyến thân thiện với người dùng, để cung cấp cho các doanh nghiệp quyền truy cập vào các quy định và thủ tục liên quan đến đầu tư của Kenya (<https://eregulations.invest.go.ke/?l=en>).

KenInvest đặt ưu tiên vào việc cung cấp thông tin và liên lạc thường xuyên cho các nhà đầu tư. Mọi điều luật được đề xuất cần phải trải qua quá trình tham vấn cộng đồng và các nhà đầu tư có thể đóng góp ý kiến trong quá trình này. Ngoài ra, đại diện khu vực tư nhân có thể đóng vai trò là thành viên hội đồng quản trị của các doanh nghiệp nhà nước ở Kenya. Kể từ năm 2013, Liên minh khu vực tư nhân Kenya (KEPSA), liên minh chính của các hiệp hội doanh nghiệp khu vực tư nhân của đất nước, đã tổ chức các cuộc họp bàn tròn hai năm một lần với Tổng thống Kenyatta và nội các của ông. Tổng thống Kenyatta cũng là chủ tịch một ủy ban cấp nội các tập trung vào việc cải thiện môi trường kinh doanh.

Các giới hạn đối với kiểm soát nước ngoài và quyền sở hữu tư nhân và thành lập

Chính phủ đã cung cấp quyền hạn cho các tổ chức tư nhân trong và ngoài nước thành lập và sở hữu các doanh nghiệp kinh doanh cũng như tham gia vào mọi hình thức hoạt

động có thu nhập. Để khuyến khích đầu tư nước ngoài, vào năm 2015, Chính phủ nước này đã bãi bỏ các quy định áp đặt giới hạn sở hữu nước ngoài 75% đối với các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Nairobi, cho phép các công ty này có 100% vốn nước ngoài. Tuy nhiên, cũng trong năm 2015, chính phủ đã ban hành các quy định yêu cầu người Kenya sở hữu ít nhất 15% vốn cổ phần của các sàn giao dịch phái sinh, qua đó các công cụ phái sinh như quyền chọn và hợp đồng tương lai có thể được giao dịch.

Hướng dẫn chính sách về Công nghệ Thông tin và Truyền thông Quốc gia (ICT) của Kenya, được công bố vào tháng 8 năm 2020, đã điều chỉnh yêu cầu về quyền sở hữu của người Kenya trong các công ty CNTT-TT nước ngoài từ 20 lên 30%, đồng thời mở rộng khả năng áp dụng trong các ngành viễn thông, bưu chính, chuyển phát nhanh và phát thanh truyền hình. Các công ty bị ảnh hưởng có 3 năm để tuân thủ yêu cầu mới. Đạo luật Khai thác mỏ (2016) bảo lưu quyền mua lại khoáng sản cho các công ty được đăng ký và thành lập ở Kenya, dù thuộc sở hữu của địa phương hay nước ngoài. Giấy phép đại lý khoáng sản chỉ được cấp cho công dân Kenya hoặc cho các tập đoàn được công dân Kenya nắm giữ ít nhất 60% cổ phần. Đạo luật Quy định An ninh Tư nhân (2016) hạn chế sự tham gia của nước ngoài vào lĩnh vực an ninh tư nhân bằng cách yêu cầu ít nhất 25% quyền sở hữu của người Kenya đối với các công ty an ninh tư nhân. Đạo luật Cơ quan Quản lý Xây dựng Quốc gia (2011) và các quy định của Cơ quan Quản lý Xây dựng Quốc gia năm 2014 áp đặt các hạn chế về nội dung địa phương đối với “các nhà thầu nước ngoài”, được định nghĩa là các công ty được thành lập bên ngoài Kenya hoặc có hơn 50% quyền sở hữu của công dân không phải người Kenya. Quy định này không bao gồm các công ty thuộc sở hữu của người nước ngoài nhưng được thành lập ở Kenya. Đạo luật này yêu cầu các nhà thầu nước ngoài tham gia các hợp đồng phụ hoặc liên doanh để đảm bảo rằng ít nhất 30% công việc theo hợp đồng được thực hiện bởi các công ty địa phương và các kỹ năng chưa có ở địa phương sẽ được chuyển giao cho người địa phương. Đạo luật Bảo hiểm Kenya (2010) giới hạn vốn đầu tư nước ngoài vào các công ty bảo hiểm ở mức 2/3, không có cá nhân nào nắm giữ hơn 25% cổ phần sở hữu.

Đánh giá chính sách đầu tư khác

Năm 2019, Tổ chức Thương mại Thế giới đã tiến hành đánh giá chính sách thương mại cho Cộng đồng Đông Phi (EAC), trong đó Kenya là thành viên (https://www.wto.org/english/tratop_e/tpr_e/tp484_e.htm).

Tạo thuận lợi kinh doanh

Năm 2011, Chính phủ Kenya đã thành lập KenTrade để giải quyết những lo ngại của các đối tác thương mại về sự phức tạp của các quy định và thủ tục thương mại. Nhiệm vụ của KenTrade là tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại xuyên biên giới và triển khai Hệ thống một cửa điện tử quốc gia. Năm 2017, KenTrade đã ra mắt InfoTrade Kenya (infotrade.gov.ke), nơi cung cấp nhiều sản phẩm và dịch vụ đầu tư cho các nhà đầu tư tiềm năng. Trang web ghi lại quá trình xuất và nhập khẩu theo sản phẩm, theo quy trình các bước, theo giấy tờ và theo cá nhân, bao gồm thông tin liên hệ của các quan chức chịu trách nhiệm về giấy phép hoặc phê duyệt có liên quan.

Vào tháng 2 năm 2019, Kenya đã triển khai Hệ thống quản lý hải quan tích hợp (iCMS) mới bao gồm tiêu chuẩn định giá tự động, giải phóng hàng hóa qua kênh xanh, xác nhận và khai báo nhà nhập khẩu cũng như liên kết với iTax. iCMS cho phép công chức hải quan quản lý hiệu quả các rủi ro liên quan đến doanh thu và an ninh đối với hàng nhập khẩu, xuất khẩu và hàng hóa quá cảnh và trung chuyển.

Dự luật về quyền bảo đảm tài sản di chuyển (2017) đã nâng cao khả năng của các cá nhân trong việc đảm bảo nguồn tài chính thông qua tài sản có khả năng vận chuyển, bao gồm cả việc sử dụng quyền sở hữu trí tuệ làm tài sản thế chấp. Đạo luật Trung tâm tài chính quốc tế Nairobi (NIFC) (2017) nhằm cung cấp khung pháp lý để tạo điều kiện và hỗ trợ phát triển ngành dịch vụ tài chính hiệu quả và cạnh tranh ở Kenya. Đạo luật này đã tạo ra Cơ quan Trung tâm Tài chính Quốc tế Nairobi để thiết lập và duy trì một lĩnh vực dịch vụ tài chính hiệu quả nhằm thu hút và giữ chân FID. Đạo luật Phòng vệ Thương mại Kenya (2017) cung cấp khuôn khổ pháp lý và thể chế cho việc áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại của Kenya phù hợp với luật của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), trong đó yêu cầu tổ chức trong nước tiếp nhận khiếu nại và tiến hành điều tra theo các Hiệp định WTO. Tuy nhiên, cho đến nay, Kenya mới chỉ thực hiện 7,5% cam kết theo Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại của WTO mà nước này đã phê chuẩn vào năm 2015. Năm 2020, Kenya đã thành lập Cơ quan Phòng vệ Thương mại Kenya để điều tra và thực thi các biện pháp chống bán phá giá, thuế chống bán phá giá và các biện pháp tự vệ thương mại nhằm bảo vệ các ngành công nghiệp trong nước khỏi các hoạt động thương mại không công bằng.

Luật Doanh nghiệp (Sửa đổi) (2017) đã làm rõ những điểm mơ hồ trong đạo luật ban đầu và đảm bảo tuân thủ các xu hướng toàn cầu và các thông lệ tốt nhất. Đạo luật này đã sửa đổi các quy tắc quản lý phạm vi công bố thông tin và trách nhiệm pháp lý của các giám đốc, tăng cường bảo vệ nhà đầu tư. Việc sửa đổi đã loại bỏ các yêu cầu đối với các doanh nghiệp nhỏ về việc thuê thư ký, thuê luật sư đăng ký công ty và tổ chức các cuộc họp chung hàng năm, giảm việc tuân thủ quy định và chi phí hoạt động.

Đạo luật Dịch vụ đăng ký kinh doanh (BRS) (2015) đã thành lập Cơ quan đăng ký kinh doanh, một công ty nhà nước, để đảm bảo quản lý hiệu quả các luật liên quan đến việc thành lập, đăng ký, vận hành và quản lý các công ty, công ty hợp danh và doanh nghiệp. BRS cũng chuyển giao một số dịch vụ đăng ký kinh doanh nhất định cho chính quyền quận, chẳng hạn như đăng ký tên doanh nghiệp và quảng bá các ý tưởng kinh doanh/pháp nhân địa phương- giảm chi phí đăng ký. Đạo luật Công ty (2015) quy định việc đăng ký và quản lý của cả tập đoàn nhà nước và tư nhân.

Năm 2014, Chính phủ Kenya đã thành lập Đơn vị Cung cấp Môi trường Kinh doanh để giải quyết các mối quan ngại của nhà đầu tư. Đơn vị tập trung giảm bớt các bước bị quan liêu cần thiết trong quá trình thành lập và kinh doanh. Trang web của họ (<http://www.businesslicense.or.ke/>) cung cấp đăng ký kinh doanh trực tuyến và cung cấp thông tin chi tiết về giấy phép và giấy phép kinh doanh, bao gồm các yêu cầu, phí, mẫu đơn và chi tiết liên hệ của các cơ quan quản lý tương ứng. Năm 2013, Chính phủ nước này đã khởi xướng chương trình Tiếp cận Cơ hội Mua sắm của Chính phủ, yêu cầu tất cả các đơn vị mua sắm công dành tối thiểu 30% chi tiêu mua sắm hàng năm của họ để tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia của thanh niên, phụ nữ và người khuyết tật (<https://agpo.go.ke/>).

iGuide của Kenya là trang web có những hướng dẫn đầu tư giúp các công ty nước ngoài tìm hiểu về thị trường Kenya dễ dàng hơn (<http://www.theiguide.org/public-docs/guides/kenya/about#>, do UNCTAD và Phòng Thương mại Quốc tế phát triển, cung cấp cho các nhà đầu tư thông tin cập nhật về chi phí kinh doanh, yêu cầu cấp phép, cơ hội và điều kiện ở các nước đang phát triển). Kenya là thành viên của mạng lưới quốc tế về thủ tục đầu tư minh bạch của UNCTAD.

Đầu tư ra nước ngoài

Chính phủ Kenya không thúc đẩy hoặc khuyến khích các doanh nghiệp địa phương đầu tư ra nước ngoài. Mặc dù vậy, trong lĩnh vực du lịch, sản xuất, bán lẻ, tài chính, giáo dục và truyền thông Kenya vẫn đang tích cực hỗ trợ trong việc mở rộng đầu tư sang các nước khác. Đầu tư ra nước ngoài của Kenya chủ yếu tập trung vào EAC do các nước thành viên được hưởng quyền tiếp cận ưu đãi và một số quốc gia Trung Phi được chọn. EAC cho phép sáu quốc gia thành viên - Burundi, Kenya, Rwanda, Nam Sudan, Tanzania và Uganda được quyền di chuyển tự do.

Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp ước thuế

Vào tháng 12 năm 2020, Kenya đã ký thỏa thuận hợp tác kinh tế với Vương quốc Anh và phê chuẩn vào tháng 3 năm 2021. Ngoài ra, Hoa Kỳ và Kenya đã ký ý định đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) vào tháng 2 năm 2020 và khởi động đàm phán FTA vào tháng 7 năm 2020. Các cuộc đàm phán đã bị tạm dừng vào tháng 11 năm 2020 và vẫn chưa hoàn tất. Kenya là quốc gia được hưởng lợi từ Đạo luật Cơ hội và Tăng trưởng Châu Phi (AGOA), một chính sách ưu đãi thương mại và xúc tiến xuất khẩu của Hoa Kỳ và đã được Quốc hội gia hạn thêm 10 năm vào năm 2015. Theo AGOA, các nhà xuất khẩu Kenya được hưởng quyền miễn thuế vào thị trường Hoa Kỳ đối với các sản phẩm thuộc hơn 6.400 dòng thuế. Năm 2019, Hoa Kỳ và Kenya đã thành lập Nhóm công tác Thương mại và Đầu tư song phương (TIWG) để tăng cường quan hệ thương mại và đầu tư song phương.

Chính phủ Kenya có các hiệp định tạo thuận lợi thương mại (TFA) thông qua WTO, Nghị định thư của Liên minh Hải quan EAC, Nghị định thư Thị trường chung cho Đông và Nam Phi (COMESA) về FTA, Hiệp định Hợp tác Hoa Kỳ-EAC về Tạo thuận lợi Thương mại, Các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực vật (SPS) và Rào cản kỹ thuật đối với thương mại và Hiệp định đối tác kinh tế EU-EAC (EPA). Chín quốc gia thành viên COMESA FTA là Djibouti, Ai Cập, Kenya, Madagascar, Malawi, Mauritius, Sudan, Zambia và Zimbabwe. 10 quốc gia COMESA khác không tham gia FTA thương mại với Kenya theo các điều khoản ưu đãi, được cắt giảm thuế từ 60 đến 80%. Tình trạng của hiệp định đối tác kinh tế EU-EAC (EPA) hiện chưa rõ ràng do Tanzania và Uganda không gia hạn thỏa thuận vào năm 2016 và 2017, nhưng các sản phẩm của Kenya vẫn có thể tiếp tục tiếp cận thị trường EU theo các giao thức của EPA. Kenya là một trong những quốc gia đầu tiên phê chuẩn các văn kiện của Khu vực Thương mại Tự do Lục địa Châu Phi (AfCFTA). AfCFTA có hiệu lực vào tháng 5 năm 2019 và sau 7

tháng bị trì hoãn do đại dịch COVID-19, việc triển khai AfCFTA đã bắt đầu vào tháng 1 năm 2021.

Báo cáo nộp thuế năm 2020 của Ngân hàng Thế giới và Price Waterhouse Coopers, đánh giá các quốc gia dựa trên hiệu quả của hệ thống thuế, đã xếp Kenya thứ 94 trên 189 quốc gia – tụt 3 bậc so với năm 2019. Báo cáo cho biết một công ty cỡ trung bình ở Kenya phải trả tổng thuế suất hàng năm là 37,2%, thấp hơn 10,1% so với mức trung bình 47,3% của khu vực châu Phi cận Sahara và thấp hơn mức trung bình toàn cầu là 40,5%. Báo cáo lưu ý rằng thời gian tổng hợp thuế ở Kenya trung bình là khoảng 180 giờ trong năm 2018, so với 214 giờ vào năm 2014 và mức trung bình toàn cầu là 237 giờ. Báo cáo cũng cho biết Kenya hoạt động kém trong hạng mục hiệu quả sau nộp hồ sơ, đo lường việc hoàn thuế giá trị gia tăng (VAT) và chỉnh sửa đối với tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp.

Chế độ pháp lý

Tính minh bạch của hệ thống quy định

Hệ thống quản lý của Kenya tương đối minh bạch và đang tiếp tục được cải thiện. Các luật và quy định đề xuất liên quan đến kinh doanh và đầu tư được xuất bản dưới dạng dự thảo để lấy ý kiến cân nhắc của công chúng và các bên liên quan trước khi thông qua thành luật (<http://www.kenyalaw.org/>; <http://www.parliament.go.ke/the-national-assembly/house-business/bills-tracker>). Hệ thống cấp phép và đăng ký kinh doanh của Kenya được số hóa hoàn toàn và minh bạch trong khi việc điện toán hóa các quy trình khác của chính phủ nhằm tăng cường tính minh bạch và hiệu quả cũng như giảm tham nhũng đang diễn ra.

Hiến pháp Kenya năm 2010 quy định rằng trước khi các quan chức và cơ quan công quyền đưa ra những quyết định nhất định, phải thông qua tham vấn cộng đồng. Dự thảo Dự luật về sự tham gia của cộng đồng (2019) nhằm mục đích cung cấp khuôn khổ chung cho sự tham gia của công chúng. Bộ Giao quyền đã ban hành hướng dẫn cho các quận về cách thực hiện; nhiều quận đã ban hành luật riêng của họ về sự tham gia của công chúng. Đạo luật Điều phối và Quản lý Môi trường (1999) kết hợp các nguyên tắc phát triển bền vững, bao gồm cả sự tham gia của công chúng vào quản lý môi trường. Đạo luật quản lý tài chính công yêu cầu công chúng tham gia vào chu trình ngân sách. Đạo luật Đất đai, Đạo luật Nước và Đạo luật hành động hành chính công bằng (2015) cũng

bao gồm các điều khoản quy định sự tham gia của công chúng vào các hoạt động của cơ quan.

Kenya cũng có các quy định nhằm thúc đẩy sự hòa nhập và cạnh tranh công bằng khi đăng ký đấu thầu. Sắc lệnh Hành pháp Số 2 năm 2018 nhấn mạnh việc công bố tất cả thông tin mua sắm bao gồm thông báo mời thầu, hợp đồng được trao, tên nhà cung cấp và giám đốc của họ. Cơ quan quản lý mua sắm công công bố thông tin này trên Cổng thông tin mua sắm công, nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình (<https://www.tenders.go.ke/website>). Tuy nhiên, chỉ thị này vẫn chưa được thực hiện đầy đủ vì không phải tất cả các cơ quan nhà nước đều cung cấp thông tin chi tiết về đấu thầu của họ trên cổng thông tin điện tử.

Rất nhiều đạo luật chính phủ Kenya đã trao cho các nhà quản lý cơ quan chính phủ quyền quyết định và phê duyệt, điều này có thể gây lo lắng cho các nhà đầu tư. Trong khi một số cơ quan chính phủ đã sửa đổi luật hoặc công bố các hướng dẫn rõ ràng về tiêu chí ra quyết định, thì một số cơ quan khác lại chậm trễ trong việc minh bạch hóa các giao dịch của mình. Việc xử lý giấy phép lao động vẫn còn là một vấn đề với các quy định chồng chéo và đôi khi trái ngược nhau. Các công ty quốc tế hoạt động kinh doanh tại Kenya đã phàn nàn về sự chậm trễ và không cấp giấy phép có vẻ tuân thủ các quy định đã biết.

Cân nhắc Quy định Quốc tế

Kenya là thành viên của EAC và thường áp dụng các chính sách của EAC trong thương mại và đầu tư. Kenya hoạt động theo Đạo luật Liên minh Hải quan EAC (2004) và các quyết định liên quan đến thuế quan đối với hàng nhập khẩu từ các nước không thuộc EAC được Ban Thư ký EAC đưa ra. Kenya cũng là thành viên của COMESA và Cơ quan Phát triển Liên Chính phủ (IGAD).

Theo Báo cáo Chỉ số Hội nhập Khu vực Châu Phi năm 2019, Kenya là quốc gia hội nhập mạnh thứ hai ở Châu Phi và là quốc gia dẫn đầu về các chính sách hội nhập khu vực trong các khối khu vực EAC và COMESA, với hiệu quả hoạt động mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng khu vực, hội nhập năng suất, sự di chuyển tự do của người dân và hội nhập tài chính và kinh tế vĩ mô. Chính phủ Kenya duy trì Cục Tích hợp EAC trực thuộc Bộ Đông Phi và Phát triển Khu vực. Kenya thường tuân thủ các tiêu chuẩn quản lý quốc tế. Nước này là thành viên của WTO và cung cấp thông báo dự thảo quy định kỹ thuật cho

Ủy ban về Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (TBT). Kenya duy trì Điểm điều tra quốc gia về TBT tại <http://notifyke.kebs.org>. Thông tin bổ sung về sự tham gia WTO của Kenya có thể được tìm thấy tại https://www.wto.org/english/thewto_e/countries_e/kenya_e.htm.

Các thủ tục kế toán, pháp lý và quy định đều minh bạch và phù hợp với các thông lệ quốc tế. Các công ty niêm yết công khai tuân thủ các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) do Ủy ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế phát triển và ban hành vì lợi ích công cộng. Hội đồng quản trị là một tổ chức độc lập, phi lợi nhuận và là cơ quan thiết lập tiêu chuẩn của IFRS Foundation. Kenya là thành viên của mạng lưới quốc tế về thủ tục đầu tư minh bạch của UNCTAD.

Hệ thống pháp lý và sự độc lập về tư pháp

Hệ thống pháp luật của Kenya dựa trên Luật chung của Anh và hiến pháp của nước này thiết lập cơ quan tư pháp độc lập với Tòa án tối cao, Tòa phúc thẩm, Tòa án hiến pháp, Tòa án cấp cao và Tòa án đất đai và môi trường.

Tòa án cấp thấp bao gồm: Tòa sơ thẩm, Tòa án Kadhis (thực thi các quyền hạn chế về thừa kế, gia đình và quyền kế vị cho người Hồi giáo), Tòa án Quân sự, Tòa án Quan hệ Lao động và Việc làm và Tòa án Thương mại Milimani - hai tòa án sau có thẩm quyền xét xử các vấn đề kinh tế và thương mại. Năm 2016, cơ quan tư pháp Kenya đã thành lập Tòa án chống tham nhũng và tội phạm kinh tế, tập trung vào tội phạm tham nhũng và kinh tế. Không có sự điều hành có hệ thống hoặc sự can thiệp nào khác vào hệ thống tòa án ảnh hưởng đến các nhà đầu tư nước ngoài, tuy nhiên, tòa án thường phải đối mặt với cáo buộc tham nhũng, cũng như thao túng chính trị, dưới hình thức phân bổ ngân sách không đủ của cơ quan hành pháp, điều này tác động đáng kể đến khả năng thực hiện nhiệm vụ của cơ quan tư pháp. Vấn đề chậm trễ trong việc xác nhận các thẩm phán do Ủy ban Dịch vụ Tư pháp đề cử trước đây đã dẫn đến tình trạng thiếu nhân lực trong ngành tư pháp và chậm trễ trong quá trình đưa ra xét xử và nhận bản án. Đại dịch COVID-19 cũng làm gia tăng số vụ án tồn đọng, khi các tòa án giảm hoạt động và chuyển sang xét xử trực tuyến, đặc biệt đối với các vụ việc không khẩn cấp.

Luật và Quy định về Đầu tư Trực tiếp Nước ngoài

Đạo luật về các phán quyết nước ngoài (Thi hành có qua có lại) (2012) quy định việc thi hành các bản án được đưa ra ở các quốc gia khác áp dụng đối xử có đi có lại đối với các

bản án được đưa ra ở Kenya. Kenya đã ký kết các thỏa thuận thực thi có qua có lại với Úc, Vương quốc Anh, Malawi, Tanzania, Uganda, Zambia và Seychelles. Ngoài thỏa thuận như vậy, phán quyết nước ngoài không có hiệu lực thi hành tại tòa án Kenya ngoại trừ việc nộp đơn kiện phán quyết đó. Những người bào chữa nước ngoài có thể hành nghề với tư cách là người bào chữa ở Kenya cho các mục đích của một vụ kiện hoặc vấn đề cụ thể nếu được Bộ trưởng Tư pháp chỉ định làm như vậy. Tuy nhiên, những người bào chữa nước ngoài không được phép hành nghề ở Kenya trừ khi họ đã trả cho Cơ quan đăng ký của Tòa án tối cao Kenya phí qua cửa theo quy định. Ngoài ra, họ không được phép hành nghề trừ khi có bào chữa người Kenya hướng dẫn và đi cùng họ đến tòa. Các quy định hoặc hành động thực thi có thể bị kháng cáo và xét xử trong hệ thống tòa án quốc gia.

Đạo luật sửa đổi năm 2018 của Cơ quan chống hàng giả (ACA) đã mở rộng phạm vi sang bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm cả những quyền chưa được đăng ký ở Kenya. Luật sửa đổi đã trao quyền cho các thanh tra ACA điều tra và thu giữ số tiền thu được từ hàng giả. Bản sửa đổi năm 2019 đối với Đạo luật bản quyền năm 2001 (được thành lập khi quốc gia có tỷ lệ sử dụng internet dưới 1 phần trăm), đã thành lập Tòa án bản quyền độc lập, phê chuẩn Hiệp ước Marrakesh, công nhận các tác phẩm tạo ra trí tuệ nhân tạo, thiết lập các biện pháp bảo vệ cho các nhà cung cấp dịch vụ internet liên quan đến quảng cáo kỹ thuật số, đã phát triển sổ đăng ký các tác phẩm có bản quyền của Ban Bản quyền Kenya (KECOBO) và bảo vệ quyền kỹ thuật số thông qua các thủ tục gỡ bỏ thông báo.

Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền

Đạo luật Cạnh tranh năm 2010 đã thành lập Cơ quan Cạnh tranh Kenya (CAK). Luật đã được sửa đổi vào năm 2019 để làm rõ các luật liên quan đến lạm dụng quyền lực của người mua và trao quyền cho CAK điều tra các cáo buộc lạm dụng quyền lực của người mua. Luật cạnh tranh nghiêm cấm các hành vi hạn chế thương mại, lạm dụng vị trí thống lĩnh và lạm dụng quyền lực của người mua, đồng thời trao cho CAK quyền xem xét các hoạt động mua bán và sáp nhập cũng như điều tra và thực hiện hành động chống lại sự tập trung quyền lực kinh tế không chính đáng. Tất cả các hoạt động mua bán và sáp nhập đều cần có sự cho phép của CAK trước khi hoàn tất. CAK cũng điều tra và thực thi các vấn đề liên quan đến bảo vệ người tiêu dùng. Vào năm 2014, CAK đã thiết lập phí nộp đơn một triệu KES (khoảng 10.000 USD) cho các thương vụ mua bán và sáp nhập có

giá trị từ 1 đến 50 tỷ KES (lên tới khoảng 500 triệu USD). CAK tính phí hai triệu KES (khoảng 20.000 USD) cho các giao dịch lớn hơn. Việc mua lại công ty có thể thực hiện được nếu tỷ lệ mua lại cổ phần lớn hơn 90%, nhưng những giao dịch như vậy hiếm khi xảy ra trên thực tế.

Trung dụng và bồi thường

Hiến pháp đảm bảo việc bảo vệ khỏi bị tước quyền sở hữu, ngoại trừ các trường hợp liên quan đến lĩnh vực nổi tiếng hoặc vấn đề an ninh, và tất cả các trường hợp đều phải được bồi thường nhanh chóng và công bằng. Đạo luật Thu hồi đất (2010) quy định thủ tục tố tụng hợp pháp và việc bồi thường liên quan đến việc thu hồi đất có giá trị nổi bật; tuy nhiên, quyền đất đai vẫn còn nhiều tranh cãi và việc giải quyết tranh chấp đất đai thường là một quá trình kéo dài. Tuy nhiên, có những trường hợp các biện pháp của chính phủ có thể được coi là tước quyền sở hữu gián tiếp và có thể ảnh hưởng đến đầu tư nước ngoài. Một số công ty báo cáo các trường hợp trong đó các nhà đầu tư nước ngoài phải đối mặt với tình trạng mơ hồ về vấn đề gia hạn hợp đồng thuê vì chính quyền quận đang cố gắng tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản của dự án.

Giải quyết tranh chấp

Công ước ICSID và Công ước New York

Kenya là thành viên của Công ước Trung tâm Giải quyết Tranh chấp Đầu tư Quốc tế (ICSID) và Công ước New York 1958 về Thi hành Phán quyết Trọng tài Nước ngoài. Các công ty quốc tế có thể lựa chọn tìm cách giải quyết tranh chấp có cơ sở quốc tế tại ICSID. Liên quan đến việc phân xử các vấn đề tài sản, Đạo luật bảo vệ đầu tư nước ngoài (2014) trích dẫn Điều 75 của hiến pháp Kenya, trong đó quy định rằng “mọi người có lợi ích hoặc quyền đối với tài sản bị bắt buộc phải chiếm hữu hoặc có lợi ích trong hoặc quyền đối với bất kỳ tài sản nào bị bắt buộc phải có được sẽ có quyền tiếp cận trực tiếp với Tòa án Tối cao.”

Giải quyết Tranh chấp giữa Nhà đầu tư-Nhà nước

Có rất ít tranh chấp đầu tư liên quan đến các công ty quốc tế ở Kenya. Tranh chấp thương mại, bao gồm cả những tranh chấp liên quan đến đấu thầu của chính phủ, phổ biến hơn. Ủy ban Đất đai Quốc gia (NLC) giải quyết các tranh chấp liên quan đến đất đai; Ban rà soát hành chính đấu thầu giải quyết các tranh chấp liên quan đến đấu thầu, mua sắm; và

Tòa án Khiếu nại Thuế giải quyết các tranh chấp về thuế. Tuy nhiên, các công ty tư nhân lại nhận xét rằng các tổ chức này có năng lực thể chế yếu kém, thiếu tính minh bạch và giải quyết tranh chấp chậm. Do nguồn lực và thời gian cần thiết để giải quyết tranh chấp thông qua tòa án Kenya, các bên thường thích tìm kiếm các phương án giải quyết tranh chấp thay thế.

Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài

Chính phủ chấp nhận sự ràng buộc của trọng tài quốc tế đối với các tranh chấp đầu tư với nhà đầu tư nước ngoài. Đạo luật Trọng tài Kenya (1995) được sửa đổi trong 2010 dựa trên Luật mẫu của Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế (UNCITRAL). Pháp luật được ban hành vào năm 2013 đã thành lập Trung tâm Trọng tài Quốc tế Nairobi (NCIA), hoạt động như một tổ chức quốc tế độc lập, phi lợi nhuận về trọng tài thương mại và có thể đưa ra giải pháp thay thế nhanh hơn hệ thống tòa án. Năm 2014, Cơ quan Thuế vụ Kenya đã đưa ra cơ chế Giải quyết Tranh chấp Thay thế nhằm cung cấp cho người nộp thuế một giải pháp thay thế, nhanh chóng để giải quyết các tranh chấp về thuế.

Quy định phá sản

Đạo luật Phá sản (2015) đã hiện đại hóa khuôn khổ pháp lý về phá sản. Các điều khoản của Đạo luật này nhìn chung khớp với các điều khoản của Luật mẫu của Liên hợp quốc về phá sản xuyên biên giới. Đạo luật này thúc đẩy việc quản lý công bằng và hiệu quả các vụ mất khả năng thanh toán xuyên biên giới nhằm bảo vệ lợi ích của tất cả các chủ nợ và những người có liên quan khác, bao gồm cả người vay nợ. Đạo luật này bãi bỏ Đạo luật Phá sản (2012) và cập nhật cấu trúc pháp lý liên quan đến tình trạng mất khả năng thanh toán của các thể nhân, các tổ chức có tư cách pháp nhân và không có tư cách pháp nhân. Mục 720 của Đạo luật Phá sản (2015) trao hiệu lực pháp luật ở Kenya cho Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế luật mẫu về phá sản xuyên biên giới.

Quyền của chủ nợ tương tự như quyền lợi ở các quốc gia có thông luật khác và các quyết định tài chính thường được đưa ra bằng KES. Đạo luật Phá sản (2015) đã tăng cường quyền của người đi vay và ưu tiên phục hồi các công ty đang gặp khó khăn. Luật quy định rằng một con nợ sẽ tự động được xóa nợ sau ba năm. Phá sản không bị hình sự hóa ở Kenya.

Chính sách công nghiệp

Ưu đãi đầu tư

Kenya cung cấp cả ưu đãi tài chính lẫn phi tài chính cho các nhà đầu tư nước ngoài (<http://www.invest.go.ke/starting-a-business-in-kenya/investment-incentives/>). Mức đầu tư nước ngoài tối thiểu để đủ điều kiện nhận ưu đãi đầu tư của Chính phủ là 100.000 USD. Lợi ích của Giấy chứng nhận đầu tư, bao gồm cả giấy phép nhập cảnh cho người nước ngoài, được nêu trong Đạo luật xúc tiến đầu tư (2004). Các chính sách ưu đãi đầu tư sẽ được điều chỉnh hàng năm thông qua các tuyên bố chính sách về ngân sách của chính phủ và Đạo luật Tài chính dựa trên các ưu tiên chiến lược của chính phủ tại một thời điểm nhất định.

Chính phủ cho phép tất cả các vật liệu và thiết bị được tài trợ trong nước để sử dụng trong xây dựng hoặc tân trang các khách sạn du lịch được hưởng thuế suất 0% cho mục đích tính thuế VAT - không bao gồm xe cơ giới và hàng hóa để sửa chữa và bảo trì thường xuyên. Tuy nhiên, Bộ trưởng Tài chính Quốc gia phải phê duyệt các giao dịch mua bán trên. Các kỳ nghỉ một tuần do người sử dụng lao động chi trả cho nhân viên sẽ được khấu trừ thuế như một cách để hỗ trợ ngành du lịch và lữ hành. Năm 2018, Cơ quan Thuế vụ Kenya (KRA) đã miễn thuế VAT cho một số cơ sở và máy móc được sử dụng trong sản xuất hàng hóa theo Mục 84 của Sổ tay thuế quan bên ngoài chung của Cộng đồng Đông Phi. Yêu cầu hoàn thuế VAT phải được gửi trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua.

Đạo luật Tài chính (2014) đã sửa đổi Đạo luật thuế thu nhập (1974) để áp dụng lại thuế lãi vốn đối với việc chuyển nhượng tài sản. Theo quy định này, lợi nhuận thu được từ việc bán hoặc chuyển nhượng tài sản của một cá nhân hoặc công ty phải chịu thuế 5%. Lãi vốn từ việc bán hoặc chuyển nhượng tài sản liên quan đến ngành dầu khí phải chịu thuế 37,5%. Ngoài ra, Đạo luật Tài chính (2014) cũng giới thiệu lại hệ thống khấu trừ thuế GTGT của các bộ, ngành và cơ quan chính phủ. Hệ thống này không bao gồm thuế phát triển đường sắt (RDL) nhập khẩu cho người, hàng hóa và dự án; việc thực hiện một dự án sử dụng nguồn viện trợ chính thức; cơ quan đại diện ngoại giao và các tổ chức hoặc doanh nghiệp được công bố theo Đạo luật Đặc quyền và Miễn trừ (2014).

Khu vực ngoại thương / Cảng tự do / Tạo thuận lợi thương mại

Các Khu chế xuất (EPZ) và Đặc khu kinh tế (SEZ) của Kenya đưa ra các ưu đãi đặc biệt cho các doanh nghiệp hoạt động trong phạm vi ranh giới của họ. Tính đến cuối năm 2019, Kenya có 74 khu chế xuất, với 137 công ty và 60.383 công nhân đóng góp 77,1 tỷ KES (khoảng 713 triệu USD) cho nền kinh tế Kenya. Các công ty hoạt động trong Đặc khu kinh tế được hưởng lợi từ các lợi ích về thuế sau: miễn thuế doanh nghiệp 10 năm và thuế 25% sau đó; miễn thuế khấu trừ 10 năm; miễn thuế trước bạ; Khấu trừ thuế 100% đối với khoản đầu tư ban đầu được áp dụng trong 20 năm; và miễn thuế VAT đối với đầu vào công nghiệp.

Khoảng 54% sản phẩm ở các khu chế xuất được xuất khẩu sang Hoa Kỳ theo AGOA. Phần lớn mặt hàng xuất khẩu là hàng dệt may - mặt hàng xuất khẩu lớn thứ ba của Kenya sau trà và nghề làm vườn - và gần đây là hàng thủ công mỹ nghệ. 80% hàng dệt may của Kenya có nguồn gốc từ các công ty có trụ sở tại các khu chế xuất. Khoảng 50% các công ty hoạt động trong các Đặc khu kinh tế là do người nước ngoài sở hữu hoàn toàn - chủ yếu là từ Ấn Độ - trong khi số còn lại là sở hữu địa phương hoặc liên doanh với người nước ngoài.

Trong khi các khu chế xuất nhằm mục đích khuyến khích sản xuất để xuất khẩu thì các đặc khu kinh tế được thiết kế để thúc đẩy nền kinh tế địa phương bằng cách mang lại lợi ích cho hàng hóa được tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Ở các đặc khu kinh tế này cho phép thực hiện nhiều hoạt động kinh doanh thương mại hơn, bao gồm các hoạt động chính như trồng trọt, đánh bắt cá và lâm nghiệp. Quy định về Đặc khu kinh tế năm 2016 quy định rằng Ban Quản lý Đặc khu kinh tế (SEZA) duy trì môi trường đầu tư cởi mở nhằm tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích kinh doanh bằng cách thiết lập các thủ tục đơn giản, linh hoạt và minh bạch để đăng ký nhà đầu tư. Các quy định dự thảo năm 2019 bao gồm miễn thuế hải quan đối với hàng hóa và dịch vụ trong đặc khu kinh tế và không có hạn chế liên quan đến thương mại đối với việc nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ vào đây. Các quy định cũng trao cho chính quyền cấp quận quyền chỉ định đất công để thành lập khu công nghiệp.

Các công ty hoạt động trong đặc khu kinh tế nhận được những lợi ích sau: tất cả hàng hóa và dịch vụ ở đây sản xuất đều được miễn thuế VAT; thuế suất doanh nghiệp đối với doanh nghiệp, nhà phát triển và nhà điều hành giảm từ 30% xuống 10% trong 10 năm đầu và 15% trong 10 năm tiếp theo; miễn các loại thuế và nghĩa vụ phải nộp theo Đạo luật Hải quan và Thuế tiêu thụ đặc biệt (2014), Đạo luật thuế thu nhập (1974), Đạo luật

quản lý hải quan EAC (2004) và thuế trước bạ; và miễn phí quảng cáo và giấy phép cấp quận. Quy mô của đặc khu kinh tế ở Mombasa (2.000 km vuông), Lamu (700 km vuông), Kisumu (700 km vuông), Naivasha (1.000 mẫu Anh), Machakos (100 mẫu Anh) và các khu phát triển tư nhân được chỉ định là đặc khu kinh tế bao gồm Thành phố Tatu (5.000 mẫu Anh) và Northlands (11.576 mẫu Anh) ở Kiambu. Kế hoạch trung hạn lần thứ ba trong chương trình nghị sự phát triển kinh tế Tầm nhìn 2030 của Kenya kêu gọi nghiên cứu tính khả thi cho đặc khu kinh tế tại Dongo Kundu ở Mombasa, và Chính phủ Kenya cũng đang xem xét thành lập đặc khu kinh tế gần nhà máy điện địa nhiệt Olkaria.

Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu

Đạo luật mua sắm công và xử lý tài sản (2015) đưa ra các ưu đãi cho các công ty thuộc sở hữu của công dân Kenya và các sản phẩm được sản xuất hoặc khai thác ở Kenya. Chính sách “Mua Kenya, Xây dựng Kenya” quy định rằng 40% giá trị của mỗi lần mua sắm Chính phủ phải có nguồn gốc từ địa phương. Các gói thầu được chính phủ tài trợ hoàn toàn, có giá trị dưới 50 triệu KES (khoảng 500.000 USD), được dành riêng cho các công ty và hàng hóa của Kenya. Nếu cơ quan mua sắm muốn ký hợp đồng với các công ty không phải của Kenya hoặc mua hàng hóa nước ngoài, đạo luật này yêu cầu phải có báo cáo nêu chi tiết bằng chứng về việc không thể mua sắm tại địa phương. Đạo luật này cũng kêu gọi ít nhất 30% hợp đồng mua sắm của chính phủ được chuyển cho các công ty do phụ nữ, thanh niên và người khuyết tật làm chủ. Đạo luật còn dành thêm 20% giá trị đấu thầu mua sắm của quận cho cư dân của quận đó.

Đạo luật Tài chính (2017) sửa đổi Đạo luật Mua sắm công và xử lý tài sản (PPAD) (2015) để giới thiệu Mua sắm được cấp phép đặc biệt như một phương pháp thay thế để mua hàng hóa và dịch vụ công. Phương pháp mới cho phép các cơ quan nhà nước bỏ qua luật mua sắm công hiện hành trong những trường hợp cụ thể. Các cơ quan mua sắm được phép sử dụng phương pháp này khi điều kiện hoặc hành vi thị trường không cho phép áp dụng hiệu quả 10 phương pháp được nêu trong Đạo luật mua sắm và thanh lý công. Đạo luật này trao cho Bộ trưởng Nội các Kho bạc Quốc gia quyền quy định thủ tục thực hiện mua sắm được cấp phép đặc biệt. Các quy định PPAD năm 2020 miễn trừ các hoạt động mua sắm giữa chính phủ với chính phủ (Miễn trừ G2G) khỏi các yêu cầu của Đạo luật PPAD. Các gói thầu được miễn trừ G2G phải: cung cấp kế hoạch chuyển giao công nghệ địa phương; dành 50% vị trí cho người Kenya; và sử dụng nguồn địa phương 40% đầu vào.

Đạo luật bảo vệ dữ liệu (DPA) (2019) hạn chế việc truyền dữ liệu vào và ra khỏi Kenya nếu không có sự đồng ý của Ủy viên bảo vệ dữ liệu (DPC) và chủ sở hữu dữ liệu, yêu cầu bản địa hóa dữ liệu về mặt chức năng. Các thực thể muốn chuyển dữ liệu ra khỏi Kenya phải chứng minh với DPC rằng điểm đến của dữ liệu có đủ các biện pháp bảo vệ và bảo mật. DPA 2019 trao quyền cho Bộ trưởng Nội các Công nghệ Thông tin Truyền thông toàn quyền quy định các yêu cầu nội địa hóa cho trung tâm dữ liệu hoặc máy chủ, bao gồm các lợi ích chiến lược, bảo vệ nguồn thu của chính phủ và “bản chất nhất định của quá trình xử lý chiến lược”. DPA ủy quyền cho DPC điều tra các hành vi vi phạm dữ liệu và đưa ra mức phạt hành chính lên tới 50.000 USD và/hoặc phạt tù lên tới 10 năm, tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vi phạm.

Bảo vệ quyền sở hữu

Bất động sản

Hiến pháp cấm người nước ngoài hoặc các công ty thuộc sở hữu nước ngoài sở hữu quyền sở hữu vĩnh viễn đối với đất đai ở Kenya. Tuy nhiên, các doanh nghiệp có vốn nước ngoài được tự do cho thuê đất hoặc bất động sản và không có bất kỳ hạn chế nào trừ khi bất động sản đó được phân loại là đất nông nghiệp. Mặc khác, quy trình thu hồi đất rườm rà và không rõ ràng làm dấy lên mối lo ngại về đảm bảo quyền sở hữu, đặc biệt là trước những hành vi lạm dụng trước đây liên quan đến việc phân phối và tái phân phối đất công. Quy định về Đất đai (Gia hạn và Gia hạn Hợp đồng thuê) (2017) cấm việc gia hạn hợp đồng thuê tự động và việc gia hạn gắn liền với hiệu quả kinh tế của đất, yêu cầu việc gia hạn phải có lợi cho nền kinh tế. Nếu tài sản được mua hợp pháp vẫn chưa có người ở thì quyền sở hữu tài sản đó có thể được trao lại cho những người chiếm giữ khác, bao gồm cả những người chiếm đất.

Hiến pháp và luật đất đai sau đó đã thành lập Ủy ban Đất đai Quốc gia (NLC), một cơ quan chính phủ độc lập, có nhiệm vụ xem xét những bất công trong lịch sử về đất đai và giám sát chính sách và quản lý đất đai của chính phủ. Việc thành lập NLC cũng gây ra sự phối hợp và nhầm lẫn về thẩm quyền giữa NLC và Bộ Đất đai. Vào năm 2015, Tổng thống Kenyatta đã ủy quyền cho Trung tâm cấp quyền sở hữu quốc gia và hứa sẽ tăng đáng kể số lượng chứng nhận quyền sở hữu. Từ năm 2013 đến năm 2018, thêm 4,5 triệu giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu đã được cấp, tuy nhiên 70% đất đai ở Kenya vẫn chưa

có giấy chứng nhận quyền sở hữu. Do tình trạng tham nhũng tại NLC, việc chiếm đoạt đất đai, được thực hiện bằng việc cấp nhiều giấy đăng ký quyền sở hữu, vẫn còn phổ biến. Quyền sở hữu tài sản được mua hợp pháp nhưng chưa có người ở có thể được chuyển lại cho các bên khác.

Các khoản thế chấp tồn tại ở Kenya, nhưng hệ thống ghi chép không đáng tin cậy – Kenya chỉ có khoảng 27.993 khoản thế chấp được ghi nhận tính đến năm 2019 tại một quốc gia có 47,6 triệu dân – và có nhiều khiếu nại rằng quyền và lợi ích tài sản hiếm khi được thực thi. Cơ sở hạ tầng pháp lý xung quanh quyền sở hữu và đăng ký đất đai đã thay đổi trong những năm gần đây và các vấn đề về đất đai đã làm trì hoãn một số dự án cơ sở hạ tầng lớn. Hiến pháp Kenya năm 2010 yêu cầu tất cả các hợp đồng thuê đất hiện tại phải chuyển đổi từ 999 năm thành 99 năm, trao cho nhà nước quyền xem xét lại quyền thuê đất khi hết thời hạn 99 năm, từ chối gia hạn hợp đồng thuê hoặc tịch thu đất nếu xác định đất không được sử dụng hiệu quả. Năm 2010, hiến pháp cũng chuyển đổi quyền sở hữu vô thời hạn của người nước ngoài thành hợp đồng thuê 99 năm với mức “tỷ giá hạt tiêu” danh nghĩa đủ để đáp ứng các yêu cầu về việc tạo lập một hợp đồng pháp lý. Tuy nhiên, việc thực hiện sửa đổi này vẫn còn khá mơ hồ. Vào tháng 7 năm 2020, Bộ Đất đai và Quy hoạch đã ban hành dự thảo quy định đăng ký đất đai điện tử để hướng dẫn giao dịch đất đai.

Quyền sở hữu trí tuệ

Các vấn đề thực thi quyền sở hữu trí tuệ chính ở Kenya liên quan đến hàng giả như thói tham nhũng, thiếu việc thực thi hình phạt, điều tra và tịch thu hàng giả không đầy đủ, sự hạn chế trong hợp tác giữa khu vực tư nhân và các cơ quan thực thi pháp luật, đồng thời chủ sở hữu thương hiệu không sẵn lòng báo cáo hàng giả cho Cơ quan chống hàng giả (ACA). Sự phổ biến của các sản phẩm “thị trường xám” – sản phẩm chính hãng vào nước này trái phép và không phải trả thuế nhập khẩu – cũng là một thách thức, đặc biệt là trong lĩnh vực điện thoại di động và máy tính. Vi phạm bản quyền và sử dụng phần mềm không có giấy phép cũng rất phổ biến. Điểm của Kenya trong Chỉ số Quyền sở hữu Quốc tế năm 2021, đánh giá quyền sở hữu trí tuệ và vật chất của quốc gia này, giảm nhẹ từ 5,0 năm 2020 xuống 4,98 vào năm 2021, mặc dù thứ hạng đã được cải thiện tương đối, tăng từ 10 lên 8 trong số 28 quốc gia ở Châu Phi và từ 86 lên 85 trên 129 trên toàn cầu.

Lực lượng Đặc nhiệm của Tổng thống về Cải cách Parastatal (2013) đề xuất rằng ba cơ quan sở hữu trí tuệ – Viện Sở hữu Công nghiệp Kenya (KIPI), KECOBO và Cơ quan Chống Hàng giả (ACA) – được sáp nhập thành một cơ quan thuộc sở hữu của chính phủ, Cục Trí tuệ. Văn phòng tài sản của Kenya. Một nhóm đặc nhiệm về sáp nhập, bao gồm các nhân viên của KIPI, ACA, KECOBO và Bộ Công nghiệp hóa, Thương mại và Phát triển Doanh nghiệp đang soạn thảo các công cụ sáp nhập, bao gồm hợp nhất luật sở hữu trí tuệ, cập nhật khuôn khổ và quy trình pháp lý.

Để chống nhập khẩu hàng giả, Bộ Công nghiệp hóa và Cục Tiêu chuẩn Kenya (KEBS) đã ra quyết định vào năm 2009 rằng tất cả hàng hóa sản xuất trong nước phải có nhãn hiệu tiêu chuẩn hóa nhập khẩu KEBS (ISM). Một số loại hàng hóa nhập khẩu, đặc biệt là thực phẩm, đồ điện tử và thuốc, phải có ISM. Sau khi sản phẩm đủ điều kiện để Xác nhận sự phù hợp, KEBS sẽ cấp ISM miễn phí. KEBS và Cơ quan chống hàng giả tiến hành các vụ bắt giữ ngẫu nhiên hàng giả nhập khẩu nhưng không duy trì cơ sở dữ liệu rõ ràng về các vụ bắt giữ của họ.

Để biết thêm thông tin về nghĩa vụ hiệp ước và đầu mối liên hệ tại các cơ quan sở hữu trí tuệ địa phương, vui lòng xem hồ sơ quốc gia của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới tại <http://www.wipo.int/directory/en/>.

Khu vực tài chính

Thị trường vốn và Danh mục đầu tư

Mặc dù tương đối nhỏ so với tiêu chuẩn phương Tây, thị trường vốn của Kenya lại có chiều sâu và phức tạp nhất ở Đông Phi. Chỉ số thị trường biên giới và mới nổi của Morgan Stanley Capital năm 2021, đánh giá cơ hội vốn sở hữu ở 27 nền kinh tế mới nổi, đã xếp hạng Sở giao dịch chứng khoán Nairobi (NSE) là sàn giao dịch hoạt động tốt nhất ở châu Phi cận Sahara trong thập kỷ qua. NSE hoạt động dưới thẩm quyền của Cơ quan Thị trường Vốn Kenya và là thành viên chính thức của Liên đoàn Giao dịch Chứng khoán Thế giới, thành viên sáng lập của Hiệp hội Giao dịch Chứng khoán Châu Phi (ASEA) và Hiệp hội Giao dịch Chứng khoán Đông Phi (EASEA). NSE là thành viên của Hiệp hội Thị trường Tương lai và là đối tác trao đổi trong sáng kiến Sàn giao dịch chứng khoán bền vững do Liên hợp quốc lãnh đạo. Phản ánh niềm tin quốc tế vào NSE, bởi số lượng tham gia của nhà đầu tư nước ngoài. Vào tháng 7 năm 2019, NSE đã ra

mất thị trường phái sinh tạo điều kiện thuận lợi cho giao dịch hợp đồng tương lai trên thị trường Kenya. Thị trường trái phiếu kém phát triển và bị chi phối bởi giao dịch chứng khoán nợ chính phủ. Tuy nhiên, thị trường nợ trong nước của chính phủ rất sâu và có tính thanh khoản cao. Việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp dài hạn ít phổ biến, hạn chế nguồn vốn đầu tư dài hạn.

Vào tháng 11 năm 2019, Kenya đã bãi bỏ luật giới hạn lãi suất được thông qua vào năm 2016, vốn đã làm chậm tốc độ tăng trưởng tín dụng của khu vực tư nhân. Không có hạn chế đối với các nhà đầu tư nước ngoài tìm kiếm tín dụng trên thị trường tài chính trong nước. Hệ thống pháp lý, quy định và kế toán của Kenya nhìn chung phù hợp với các chuẩn mực quốc tế. Năm 2017, Kho bạc Quốc gia Kenya đã ra mắt trái phiếu chính phủ bán lẻ dựa trên điện thoại di động đầu tiên trên thế giới, có tên địa phương là M-Akiba. M-Akiba đã tạo ra hơn 500.000 tài khoản cho Tổng công ty Lưu ký và Thanh toán Trung ương, đồng thời Kho bạc Quốc gia đã thực hiện thanh toán cổ tức ban đầu cho người nắm giữ trái phiếu.

Báo cáo 2014-2019 của Hiệp hội vốn tư nhân và đầu tư mạo hiểm Châu Phi (AVCA) về hiệu suất đầu tư mạo hiểm ở Châu Phi đã xếp Kenya là quốc gia có hệ sinh thái đầu tư mạo hiểm phát triển thứ hai ở châu Phi cận Sahara. Báo cáo cũng lưu ý rằng có hơn 20% giao dịch đầu tư mạo hiểm ở Kenya, từ năm 2014-2019, được khởi xướng bởi các công ty có trụ sở chính bên ngoài Châu Phi.

Ngân hàng Trung ương Kenya đang làm việc với các cơ quan quản lý tại các quốc gia thành viên EAC thông qua Ủy ban Phát triển Thị trường Vốn (CMDC) và Cơ quan quản lý Chứng khoán Đông Phi (EASRA) về sáng kiến hội nhập khu vực và đã giới thiệu thành công việc niêm yết chéo cổ phiếu vốn. Việc sử dụng kết hợp cả Tổng công ty lưu ký và thanh toán trung tâm (CDSC) và hệ thống giao dịch tự động đã điều chỉnh thị trường chứng khoán Kenya theo các tiêu chuẩn được chấp nhận trên toàn cầu. Kenya là thành viên chính thức (thông thường) của Tổ chức Quốc tế về Hệ thống Ngân hàng và Tiền tệ của Ủy ban Chứng khoán.

Kenya đã chấp thuận nghĩa vụ Điều VIII của Quỹ Tiền tệ Quốc tế và không đưa ra các hạn chế về thanh toán, chuyển khoản đối với các giao dịch quốc tế hiện tại.

Hệ thống ngân hàng và tiền tệ

Năm 2021, lĩnh vực ngân hàng Kenya bao gồm 42 ngân hàng thương mại, một công ty tài chính thể chấp, 14 ngân hàng tài chính vi mô, 9 văn phòng đại diện ngân hàng nước ngoài, 8 ngân hàng không hoạt động, 69 văn phòng ngoại hối, 19 nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền và 3 văn phòng tham chiếu tín dụng, chúng đều được cấp phép và quản lý bởi Ngân hàng Trung ương Kenya. Trong đó, mười lăm ngân hàng thương mại của Kenya thuộc sở hữu nước ngoài. Các ngân hàng quốc tế lớn hoạt động tại Kenya bao gồm Citibank, Ngân hàng Absa (trước đây là Ngân hàng Barclays Châu Phi), Ngân hàng Ấn Độ, Ngân hàng Standard và Standard Chartered. Trên Sở giao dịch chứng khoán Nairobi có 12 ngân hàng thương mại được niêm yết và chúng sở hữu 89% tài sản ngân hàng của đất nước vào năm 2019.

Đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng đáng kể đến lĩnh vực ngân hàng của Kenya. Theo Ngân hàng Trung ương Kenya, năm 2020, 32/41 ngân hàng thương mại đã cơ cấu lại các khoản vay để hỗ trợ người vay bị ảnh hưởng. Nợ xấu (NPL) đạt 14,6% vào cuối năm 2021 - tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái.

Vào tháng 3 năm 2017, sau sự sụp đổ của Ngân hàng Imperial và Ngân hàng Dubai, Ngân hàng Trung ương Kenya đã dỡ bỏ lệnh cấm cấp phép cho các ngân hàng mới năm 2015. Động thái tiếp tục cấp phép này của Ngân hàng Trung ương Kenya là một dấu hiệu cho thấy sự ổn định đã trở lại với ngành ngân hàng Kenya. Năm 2018, Societ  Generale (Pháp) cũng thành lập văn phòng đại diện tại Nairobi. Các ngân hàng nước ngoài có thể xin giấy phép thành lập hoạt động ở Kenya và được hướng dẫn bởi Nguyên tắc thận trọng năm 2013 của Ngân hàng Trung ương Kenya.

Vào tháng 11 năm 2019, Chính phủ Kenya đã bãi bỏ luật giới hạn lãi suất thông qua sửa đổi Đạo luật Ngân hàng. Sửa đổi này đã cho phép các tổ chức tài chính sử dụng định giá dựa trên thị trường cho các sản phẩm tín dụng của họ. Mặc dù sự thay đổi này làm tăng nhẹ chi phí vay đối với một số khách hàng, nhưng lại có thể đảm bảo hiệu quả cho khu vực tư nhân khả năng tiếp cận tín dụng không bị gián đoạn.

Tỷ lệ tổng dân số Kenya có thể tiếp cận các dịch vụ tài chính thông qua nền tảng ngân hàng truyền thống hoặc di động là khoảng 80%. Theo Ngân hàng Thế giới, M-Pesa, nền tảng ngân hàng di động lớn nhất Kenya, mỗi năm xử lý nhiều giao dịch ở Kenya hơn Western Union trên toàn cầu. Kế hoạch tổng thể về CNTT-TT quốc gia năm 2017 dự kiến lĩnh vực này sẽ đóng góp ít nhất 10% GDP, tăng từ mức 4,7% vào năm 2015. Một

số nền tảng tiền di động đã đạt được khả năng tương tác quốc tế, cho phép cộng đồng người Kenya hải ngoại thực hiện các giao dịch tài chính ở Kenya từ nước ngoài.

Ngoại hối và Kiều hối

Ngoại hối

Ở Kenya không có hạn chế trong việc chuyển đổi hoặc chuyển tiền liên quan đến đầu tư. Luật pháp Kenya yêu cầu những người nhập cảnh vào nước này mang theo số tiền lớn hơn 1.000.000 KES (khoảng 10.000 USD) hoặc số tiền ngoại tệ tương đương, phải khai báo số tiền mặt họ nắm giữ với cơ quan hải quan để ngăn chặn hoạt động rửa tiền và tài trợ cho các tổ chức khủng bố. Kenya là một nền kinh tế mở với tài khoản vốn được tự do hóa và tỷ giá hối đoái thả nổi. Ngân hàng Trung ương Kenya tham gia vào việc kiểm soát biến động nhằm làm dịu đi những biến động tạm thời của thị trường. Năm 2021, theo thống kê của Ngân hàng Trung ương Kenya, tỷ giá trung bình là KES 110,09/USD. Tỷ giá hối đoái chỉ dao động 2% từ tháng 12 năm 2020 đến tháng 12 năm 2021.

Chính sách chuyển tiền

Đạo luật bảo vệ đầu tư nước ngoài của Kenya (FIPA) đảm bảo quyền của nhà đầu tư nước ngoài được chuyển vốn, cổ tức và lãi cho các nhà đầu tư nước ngoài, những người được tự do chuyển đổi và chuyển lợi nhuận về nước bao gồm cả lợi nhuận giữ lại không được vốn hóa (tiền thu được từ khoản đầu tư sau khi thanh toán các loại thuế liên quan cũng như tiền gốc và lãi liên quan đến bất kỳ khoản vay nào).

Ngoại tệ luôn sẵn có tại các ngân hàng thương mại và văn phòng ngoại hối và có thể được các nhà đầu tư trong và ngoài nước mua bán tự do. Tuy nhiên, Đạo luật Ngân hàng Trung ương Kenya (2014) quy định rằng tất cả các đại lý ngoại hối phải lấy và lưu giữ các tài liệu phù hợp cho tất cả các giao dịch trên số tiền tương đương 1.000.000 KES (khoảng 10.000 USD). Kenya có 15 nhà cung cấp dịch vụ chuyển tiền tính đến năm 2020 sau khi triển khai các quy định chuyển tiền vào tháng 4 năm 2013.

Cục Ma túy Quốc tế và Thực thi Pháp luật của Bộ Ngoại giao đã liệt kê Kenya là quốc gia có mối lo ngại hàng đầu về rửa tiền và tội phạm tài chính. Lực lượng đặc nhiệm hành động tài chính liên chính phủ (FATF) đã loại Kenya khỏi “Danh sách theo dõi” vào năm

2014, ghi nhận sự tiến bộ của quốc gia này trong việc tạo ra khuôn khổ pháp lý và thể chế để chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Quỹ đầu tư quốc gia

Năm 2019, Kho bạc Quốc gia đã công bố chính sách Quỹ tài sản có chủ quyền Kenya và dự thảo Dự luật Quỹ tài sản có chủ quyền Kenya (2019), cả hai đều vẫn đang chờ xử lý. Quỹ sẽ nhận được thu nhập từ bất kỳ khoản tiền tư nhân hóa nào trong tương lai, cổ tức từ các tập đoàn nhà nước, doanh thu từ dầu khí và khoáng sản do chính phủ quốc gia, doanh thu từ các tài nguyên thiên nhiên khác và tiền từ bất kỳ nguồn nào khác. Đạo luật Thông tin và Truyền thông Kenya (2009) quy định việc thành lập Quỹ dịch vụ toàn cầu (USF). Mục đích của USF là tài trợ cho các dự án quốc gia có tác động đáng kể đến tính sẵn có và khả năng tiếp cận các dịch vụ CNTT-TT ở các vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa và thành thị nghèo.

Doanh nghiệp nhà nước

Năm 2013, Lực lượng đặc nhiệm về cải cách các cơ quan nhà nước của Tổng thống (PTFPR) đã công bố danh sách tất cả các doanh nghiệp nhà nước (SOE) và đề xuất giảm số lượng Tổng công ty nhà nước từ 262 xuống còn 187 để loại bỏ các chức năng dư thừa giữa các cơ quan nhà nước; đóng cửa hoặc xử lý các tổ chức không hoạt động tốt; củng cố các chức năng bất cứ khi nào có thể; và giảm lực lượng lao động — tuy nhiên, tiến độ thực hiện vẫn còn tương đối chậm chạp (<https://drive.google.com/file/d/0BytnSZLruS3GQmxHc1VtZkhVW8/edit>). Thư ký Nội các của Bộ phụ trách từng SOE bổ nhiệm các thành viên độc lập vào hội đồng quản trị và các thông báo về việc bổ nhiệm này sẽ được đăng trên Công báo Kenya. Đạo luật Doanh nghiệp Nhà nước (2015) đã ủy quyền cho Ủy ban Cố vấn Doanh nghiệp Nhà nước tư vấn cho Chính phủ về các vấn đề liên quan đến các doanh nghiệp nhà nước. Hướng dẫn của Cơ quan Thị trường Vốn yêu cầu chỉ các Doanh nghiệp Nhà nước được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Nairobi phải tiết lộ tình hình tài chính của họ, mặc dù họ là các tổ chức công. Thông tin liên quan về quản trị doanh nghiệp của các doanh nghiệp nhà nước có trong chương 6 của hiến pháp về Lãnh đạo và Liêm chính, Đạo luật Lãnh đạo và Liêm chính (2012) (L&I) và Đạo luật Đạo đức Công chức (2003), trong đó thiết lập các yêu cầu về liêm chính và đạo đức điều chỉnh hành vi của quan chức.

Nhìn chung, bình đẳng trong cạnh tranh là tiêu chuẩn được áp dụng cho doanh nghiệp tư nhân trong cạnh tranh với doanh nghiệp nhà nước. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp nhà nước nhất định sẽ được hưởng ưu đãi khi tiếp cận thị trường. Các ví dụ bao gồm Tái bảo hiểm Kenya, có thị phần được đảm bảo; Công ty hạt giống Kenya, có ít rào cản tiếp thị hơn so với các đối thủ nước ngoài; và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Kenya (NOCK), được hưởng lợi từ các điểm bán lẻ được phát triển bằng nguồn vốn của chính phủ. Một số tập đoàn nhà nước cũng được hưởng lợi từ việc tiếp cận dễ dàng hơn với các bảo lãnh, trợ cấp hoặc tín dụng của chính phủ với lãi suất ưu đãi. Ngoài ra, việc “niêm yết một phần” trên Sở giao dịch chứng khoán Nairobi sẽ mang lại lợi ích cho các công ty trong việc tiếp cận nguồn vốn cổ phần và các khoản vay (hoặc bảo lãnh) của Chính phủ Kenya mà không bị tư nhân hóa hoàn toàn.

Vào tháng 8 năm 2020, nhà điều hành đã tổ chức lại việc quản lý các doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực vận tải hàng hóa và giao cho Tập đoàn Phát triển Thương mại và Công nghiệp giám sát các hoạt động đường sắt, đường ống và cảng thông qua một công ty mẹ có tên là Mạng lưới Vận tải và Hậu cần Kenya. Tập đoàn này còn đảm nhận vai trò điều phối với Chính quyền Cảng Kenya, Tập đoàn Đường sắt Kenya và Công ty Đường ống Kenya. Ngoài ra, công ty mẹ này còn tập trung vào việc giảm chi phí kinh doanh trong nước thông qua việc cung cấp cơ sở hạ tầng vận tải và hậu cần hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

Hoạt động mua sắm của các doanh nghiệp nhà nước từ khu vực tư nhân được hướng dẫn bởi Đạo luật mua sắm công và xử lý tài sản (2015) cũng như Quy định về mua sắm công và xử lý tài sản (2020) đã đưa ra các miễn trừ đối với Đạo luật mua sắm trên cơ sở song phương hoặc đa phương, thường được gọi là mua sắm giữa chính phủ với chính phủ; giới thiệu thủ tục đấu thầu điện tử; và các ưu tiên cũng như đặt chỗ, mang lại các ưu tiên cho chiến lược “Mua Kenya Xây dựng Kenya” (http://kenyalaw.org/kl/fileadmin/pdfdownloads/LegalNotices/2020/LN69_2020.pdf).

Kenya không phải là bên tham gia Hiệp định Mua sắm Chính phủ trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cũng như không phải là Chính phủ quan sát viên.

Chương trình tư nhân hóa

Đạo luật Tư nhân hóa (2003) thành lập Ủy ban Tư nhân hóa (PC) có nhiệm vụ xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Tư nhân hóa của Kenya. Chính phủ nước này cũng

đã cam kết thực hiện chương trình cải cách doanh nghiệp công toàn diện nhằm tăng cường sự tham gia của khu vực tư nhân vào nền kinh tế. Ủy ban tư nhân hóa (<https://www.pc.go.ke/>) được thành lập đầy đủ với một hội đồng chịu trách nhiệm về chương trình tư nhân hóa. PC có 26 chương trình tư nhân hóa đã được phê duyệt (<https://www.pc.go.ke/sites/default/files/2019-06/APPROVED%20PRIVATIZATION%20PROGRAMME.pdf>). Năm 2020, Chính phủ Kenya đã bắt đầu quá trình tư nhân hóa một số công ty đường quốc doanh thông qua quy trình đấu thầu công khai, bao gồm cả các nhà đầu tư nước ngoài.

Hành vi kinh doanh có trách nhiệm

Đạo luật Điều phối và Quản lý Môi trường (1999) thiết lập khuôn khổ pháp lý và thể chế để quản lý môi trường có trách nhiệm, trong khi Đạo luật Nhà máy (1951) bảo vệ quyền lao động trong các ngành công nghiệp. Đạo luật Khai thác mỏ (2016) đã chỉ đạo những người nắm giữ quyền khoáng sản xây dựng các thỏa thuận phát triển cộng đồng toàn diện nhằm đảm bảo đầu tư và khai thác tài nguyên có trách nhiệm với xã hội, đồng thời thiết lập các tiêu chuẩn tuyển dụng ưu đãi cho cư dân của các cộng đồng lân cận. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật vẫn còn chậm chạp trong việc truy tố các hành vi vi phạm các chính sách này.

Chính phủ Kenya không phải là bên ký kết Hướng dẫn của OECD dành cho Doanh nghiệp Đa quốc gia về Ứng xử Kinh doanh có Trách nhiệm và chưa phải là quốc gia thực hiện Sáng kiến Minh bạch Công nghiệp Khai thác (EITI) hoặc là quốc gia ký kết Sáng kiến Nguyên tắc Tự nguyện. Tuy nhiên, có rất nhiều ví dụ điển hình về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) khi các doanh nghiệp lớn nước ngoài thúc đẩy nỗ lực thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp bằng cách áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế liên quan đến nhân quyền, đạo đức kinh doanh, chính sách môi trường, phát triển cộng đồng và quản trị doanh nghiệp.

Vấn đề khí hậu

Kenya có Chiến lược ứng phó với biến đổi khí hậu quốc gia Kenya năm 2010, chiến lược này tập trung vào việc tích hợp các biện pháp thích ứng và giảm thiểu trong tất cả các mục tiêu lập kế hoạch, ngân sách và phát triển của chính phủ cũng như hợp tác và tham gia với tất cả các bên liên quan. Chiến lược này cũng bao gồm việc Kenya tham gia vào thị trường carbon, bao gồm cả chương trình bù đắp carbon theo Cơ chế Phát

triển Sạch của Liên hợp quốc. Vào năm 2020, Kenya đã đệ trình Đóng góp do quốc gia tự quyết định lần thứ hai, cam kết giảm tổng lượng phát thải khí nhà kính vốn đã thấp thêm 32% vào năm 2030. Ngoài ra, Kenya xây dựng Kế hoạch hành động về biến đổi khí hậu quốc gia định kỳ 5 năm (NCCAP). NCCAP hiện tại (2018-2022) đã tìm cách thực hiện các phát triển bền vững hơn nữa và tạo môi trường để theo đuổi sự phát triển có khả năng chống chịu khí hậu carbon thấp. Năm 2016, Kenya đã công bố Kế hoạch thực hiện và Chiến lược Kinh tế Xanh (2016-2030), trong đó ưu tiên đầu tư và lộ trình phát triển với tốc độ tăng trưởng xanh cao hơn, môi trường sạch hơn và năng suất cao hơn. Chính sách tài chính khí hậu quốc gia năm 2018 của Kenya hỗ trợ Quỹ Khí hậu xanh và theo dõi các hoạt động liên quan đến khí hậu trong Hệ thống thông tin quản lý tài chính tích hợp (IFMIS) thông qua mã hóa và gắn thẻ ngân sách.

Chiến lược của chính phủ Kenya liên quan đến cách tiếp cận đa bên liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu. Điều này bao gồm chính phủ quốc gia, chính quyền quận, các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân. Cơ quan Quản lý Môi trường Quốc gia (NEMA) đánh giá tất cả các dự án về việc tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường và bền vững đã đặt ra. Các dự án không thể bắt đầu cho đến khi đáp ứng các tiêu chí đã đặt ra để đánh giá tác động môi trường và được NEMA cho phép.

Các chính sách khí hậu của Kenya đã giúp quốc gia này có được thứ hạng cao trong các chỉ số liên quan đến khí hậu toàn cầu, bao gồm: ClimateScope, Chỉ số tăng trưởng xanh và Chỉ số tương lai xanh. Thông qua các khoản đầu tư vào năng lượng tái tạo, đổi mới và tài chính xanh, các bảng xếp hạng này còn đánh giá mức độ các nền kinh tế đang chuyển dịch sang năng lượng sạch, công nghiệp, nông nghiệp và xã hội. Chúng cũng xác định thị trường hấp dẫn nhất cho đầu tư chuyển đổi năng lượng cũng như hiệu quả đáp ứng các mục tiêu bền vững như Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc. (<https://global-climatescope.org/results/>, <https://greengrowthindex.gggi.org/wp-content/uploads/2021/01/2020-Green-Growth-Index.pdf>, <https://www.technologyreview.com/2021/01/25/1016648/green-future-index/>).

Tham nhũng

Ở Kenya các vấn đề liên quan đến tham nhũng tương đối phổ biến nên đất nước này có thứ hạng khá khiêm tốn ở bảng xếp hạng tham nhũng quốc tế trong thập kỷ qua. Chỉ số Nhận thức Tham nhũng Toàn cầu năm 2021 của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) đã

xếp hạng Kenya thứ 128 trên 180 quốc gia, quốc gia này có sự cải thiện rõ rệt so với thứ hạng 145 trên 176 trong năm 2011. Tuy nhiên, điểm số 30 của Kenya vẫn thấp hơn mức trung bình toàn cầu là 43 và dưới mức trung bình của châu Phi cận Sahara là 33. TI cho rằng việc thiếu ý chí chính trị, hạn chế trong việc truy tố các vụ án tham nhũng và tốc độ cải cách chậm chạp trong các lĩnh vực then chốt là những nguyên nhân chính khiến Kenya bị xếp hạng tương đối thấp. Các phương tiện truyền thông địa phương ở nước này cũng hay đưa tin về các cáo buộc tham nhũng cấp cao liên quan đến các hợp đồng y tế, năng lượng, CNTT và cơ sở hạ tầng do đó tham nhũng là một trong những trở ngại lớn đối với FDI. Ngoài ra, có khá nhiều báo cáo cáo buộc rằng tham nhũng đã ảnh hưởng đến kết quả đấu thầu của chính phủ và một số công ty nước ngoài đã cho rằng việc tuân thủ Đạo luật chống tham nhũng ở nước ngoài làm giảm đáng kể cơ hội giành được mua sắm công của họ.

Năm 2018, Tổng thống Kenyatta bắt đầu chiến dịch công khai chống tham nhũng. Trong khi các cơ quan được ủy quyền chống tham nhũng của Chính phủ lại không nhất quán trong các hoạt động điều phối, đặc biệt liên quan đến các vụ án chống lại các quan chức cấp cao, nội các và các vụ bắt giữ cấp cao khác trong năm 2019 và 2020. Năm 2020, cơ quan tư pháp đã kết án một thành viên quốc hội 67 năm tù hoặc phạt tiền 707 triệu KES (khoảng 7 triệu USD) vì lừa gạt chính phủ 297 triệu KES (khoảng 2,9 triệu USD). Ủy ban Đạo đức và Chống Tham nhũng (EACC), vào năm 2019, đã kết án 44 vụ án liên quan đến tham nhũng, số vụ kết án cao nhất trong một năm trong lịch sử Kenya. EACC cũng đã thu hồi tài sản với tổng trị giá hơn 28 triệu USD vào năm 2019 – nhiều hơn tổng tài sản của 5 năm trước đó cộng lại. Bất chấp những nỗ lực này, Kenya vẫn còn phải cố gắng hơn nữa để chống tham nhũng.

Các luật và quy định liên quan bao gồm Đạo luật chống tham nhũng và tội phạm kinh tế (2003), Đạo luật đạo đức công chức (2003), Đạo luật quy tắc đạo đức dành cho công chức (2004), Đạo luật mua sắm và xử lý công vụ (2010), Đạo luật lãnh đạo, Đạo luật Liêm chính (2012), và Đạo luật Chống hối lộ (2016). Đạo luật Tiếp cận Thông tin (2016) cũng đưa ra các cơ chế để công dân có thể lấy thông tin về các hoạt động của chính phủ; tuy nhiên, việc các cơ quan chính phủ tuân thủ đạo luật này vẫn chưa nhất quán. EACC giám sát và thực thi việc tuân thủ pháp luật trên.

Theo Đạo luật Lãnh đạo và Liêm chính (2012), công chức phải thông báo cho các ủy ban thích hợp về bất kỳ xung đột lợi ích tiềm ẩn nào. Luật xác định các quyền lợi công

chức phải đăng ký, bao gồm chức vụ giám đốc trong các công ty đại chúng hoặc tư nhân, việc làm được trả lương, nắm giữ chứng khoán và hợp đồng cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ, cùng nhiều quyền lợi khác. Luật yêu cầu các ứng cử viên muốn được bổ nhiệm vào các chức vụ công không phải bầu cử phải khai báo tài sản sở hữu cá nhân, đảng phái chính trị và mối quan hệ với các quan chức cấp cao khác. Yêu cầu này ngoài việc sàng lọc lý lịch về giáo dục, tuân thủ thuế, khả năng lãnh đạo và tính liêm chính.

Luật yêu cầu tất cả công chức, vợ/chồng và con cái phụ thuộc dưới 18 tuổi của họ phải kê khai thu nhập, tài sản và nợ phải trả hai năm một lần. Thông tin trong các tuyên bố này không được công khai và các yêu cầu thu thập và công bố thông tin này phải được ủy ban liên quan chấp thuận. Nếu không được phép, bất kỳ ai phổ biến hoặc công khai bất kỳ thông tin nào có trong bản kê khai của công chức đều sẽ bị phạt tiền hoặc có thể bị phạt tù.

Đạo luật Tiếp cận Thông tin (2016) yêu cầu các cơ quan chính phủ và các tổ chức tư nhân kinh doanh với chính phủ phải chủ động tiết lộ một số thông tin nhất định, chẳng hạn như hợp đồng với chính phủ và tuân thủ các yêu cầu của công dân về thông tin của chính phủ. Cùng với các hình phạt đối với hành vi không tiết lộ, đạo luật này cũng thiết lập một thủ tục yêu cầu xem xét lại việc chính phủ từ chối cung cấp thông tin được yêu cầu. Đạo luật này cũng quy định các cơ quan tổ chức này có thể miễn tiết lộ một số thông tin vì lý do an ninh quốc gia. Tuy nhiên, Chính phủ Kenya vẫn chưa ban hành các quy định thực hiện đạo luật và việc tuân thủ vẫn chưa nhất quán.

Đạo luật chống hối lộ do khu vực tư nhân hỗ trợ (2016) đã tăng cường các hình phạt đối với hành vi tham nhũng trong đấu thầu công và yêu cầu các công ty tư nhân tham gia đấu thầu như vậy phải ký quy tắc đạo đức và xây dựng các biện pháp ngăn chặn hối lộ. Cả hiến pháp và Đạo luật tiếp cận thông tin (2016) đều bảo vệ các tổ chức phi chính phủ, báo chí điều tra và các cá nhân liên quan đến điều tra tham nhũng. Đạo luật Bảo vệ Nhân chứng (2006) thiết lập các biện pháp bảo vệ nhân chứng trong các vụ án hình sự và thành lập Cơ quan Bảo vệ Nhân chứng độc lập. Dự thảo Dự luật bảo vệ người tố cáo đã bị đình trệ tại Quốc hội kể từ năm 2016.

Tổng thống Kenyatta chỉ đạo các bộ, ngành và cơ quan của chính phủ công bố tất cả thông tin liên quan đến mua sắm của chính phủ nhằm tăng cường tính minh bạch và

chống tham nhũng. Mặc dù việc tuân thủ đang được cải thiện nhưng vẫn chưa phổ biến. Thông tin được công bố trực tuyến (<https://tenders.go.ke/website/contracts/Index>).

Kenya đã ký kết và tham gia trong Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc (UNCAC) và vào năm 2016 đã công bố kết quả của quá trình đánh giá ngang hàng về việc tuân thủ UNCAC: (https://www.unodc.org/documents/treaties/UNCAC/CountryVisitFinalReports/2015_09_28_Kenya_Final_Country_Report.pdf). Kenya cũng đã ký kết Công ước chống tham nhũng của Liên hợp quốc và Công ước chống hối lộ của OECD, đồng thời là thành viên của Đối tác Chính phủ mở. Kenya không phải là bên ký kết Công ước OECD về chống hối lộ công chức nước ngoài trong giao dịch kinh doanh quốc tế. Kenya cũng tham gia Nghị định thư của Cộng đồng Đông Phi về phòng chống tham nhũng.

NGUỒN BÁO CÁO THAM NHỮNG

Liên hệ tại cơ quan nhà nước hoặc cơ quan có trách nhiệm chống tham nhũng:

Eliud Wabukala (Chủ tịch và Ủy viên)

Ủy ban đạo đức và chống tham nhũng

Địa chỉ: P.O. Box 61130 00200 Nairobi, Kenya

Điện thoại: +254 (0)20-271-7318, (0)20-310-722, (0)729-888-881/2/3

Website: <https://eacc.go.ke/default/report-corruption/>

Sheila Masinde (Giám đốc điều hành)

Tổ chức Minh bạch Quốc tế Kenya

Điện thoại: +254 (0)722-296-589

Webstie: <https://www.tikenya.org/>

Môi trường chính trị và an ninh

Cuộc bầu cử quốc gia năm 2017 của Kenya đã bị hủy bỏ, khiến bầu không khí chính trị tương đối căng thẳng và làm cho Đảng Jubilee cầm quyền chống lại phe đối lập Siêu Liên minh Quốc gia (NASA). Vào tháng 11 năm 2017, Tòa án Tối cao Kenya đã nhất

trí giữ nguyên kết quả bầu cử tổng thống và chiến thắng của Tổng thống Uhuru Kenyatta trong cuộc bầu cử bị lãnh đạo NASA Raila Odinga tẩy chay. Vào tháng 3 năm 2018, Tổng thống Kenyatta và Odinga đã công khai bắt tay và cam kết hợp tác để hàn gắn những chia rẽ về chính trị, xã hội và kinh tế do cuộc bầu cử gây ra. Chính phủ Kenya, các tổ chức xã hội dân sự, khu vực tư nhân và các nhà lãnh đạo tôn giáo đang thực hiện một số sáng kiến nhằm thúc đẩy hòa bình trước cuộc bầu cử quốc gia tiếp theo vào tháng 8 năm 2022.

Các Cơ quan Tư vấn Du lịch tại Kenya khuyến cáo công dân toàn cầu nên tăng cường thận trọng trước mối đe dọa tội phạm và khủng bố, đồng thời không đi đến các quận giáp ranh với Somalia và các khu vực ven biển nhất định do khủng bố. Do nguy cơ tội phạm tương đối cao, các doanh nghiệp tư nhân và khu dân cư thường có dịch vụ bảo vệ 24/24 và vành đai cũng được bảo vệ ở mức tốt.

Sự bất ổn ở Somalia đã làm gia tăng mối lo ngại về các cuộc tấn công khủng bố, khiến các doanh nghiệp và tổ chức công trên toàn quốc phải tăng cường các biện pháp an ninh. Căng thẳng thỉnh thoảng bùng phát trong và giữa các cộng đồng sắc tộc ở Kenya. Xung đột khu vực, đáng chú ý nhất là ở Ethiopia, Somalia và Nam Sudan, đôi khi các tác động của những xung đột này lan toả và ảnh hưởng đến Kenya. Ngoài ra, những xung đột này còn dẫn đến sự gia tăng số người tị nạn vào Kenya do hạn hán và bất ổn ở các nước láng giềng, làm tăng thêm số lượng người tị nạn vốn đã ở mức cao ở đất nước này.

Kenya và các nước láng giềng đang hợp tác cùng nhau để giảm thiểu các mối đe dọa khủng bố và mất an ninh thông qua các sáng kiến do người châu Phi lãnh đạo như Phái bộ Liên minh châu Phi ở Somalia (AMISOM) và Lực lượng dự phòng Đông Phi (EASF). Bất chấp các cuộc tấn công chống lại lực lượng Kenya ở Kenya và Somalia, Chính phủ Kenya vẫn duy trì cam kết thúc đẩy hòa bình và ổn định ở Somalia.

Chính sách và Thực hành Lao động

Năm 2021, lực lượng lao động có việc làm của Kenya được ghi nhận là 17,4 triệu người. Nền kinh tế phi chính thức của Kenya ước tính sử dụng khoảng 80% lực lượng lao động và đóng góp 34% vào tổng sản phẩm quốc nội của Kenya. Các doanh nghiệp phi chính thức chủ yếu do phụ nữ điều hành, có mức độ đổi mới thấp, thiếu bảo hiểm xã hội, bảo đảm việc làm và mức độ tổ chức công đoàn thấp. Hiến pháp Kenya quy định không có giới tính nào nắm giữ hơn 2/3 bất kỳ vị trí nào trong tất cả các cơ quan bầu cử hoặc bỏ

nhệm. Cân bằng giới tính và sự hòa nhập khu vực là những khía cạnh quan trọng của việc bổ nhiệm công. Tuy nhiên, Chính phủ Kenya chưa đảm bảo tính toàn diện của khu vực trong việc bổ nhiệm và các báo cáo về nguồn nhân lực dịch vụ công cho thấy cộng đồng khu vực chiếm ưu thế trong việc bổ nhiệm. Nhiệm vụ về giới không bắt buộc đối với các công ty thuộc khu vực tư nhân. Tuy nhiên, khu vực tư nhân đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy cân bằng giới tính trong cơ cấu lực lượng lao động. Các công ty niêm yết trên NSE có 36% đại diện nữ trong hội đồng quản trị.

Chính phủ Kenya quy định việc làm tại địa phương thuộc loại lao động phổ thông. Chính phủ Kenya thường xuyên cấp giấy phép cho các nhà quản lý cấp cao và nhân sự chủ chốt có kỹ năng đặc biệt mà địa phương không có. Đối với lao động có tay nghề khác, bất kỳ doanh nghiệp nào, dù là trong nước hay nước ngoài, đều có thể tuyển dụng từ bên ngoài nếu các kỹ năng cần thiết không có ở Kenya. Tuy nhiên, các công ty muốn thuê người nước ngoài phải chứng minh rằng họ đã tiến hành tìm kiếm toàn diện và không thể tìm thấy bất kỳ người nào sở hữu kỹ năng họ cần ở Kenya. Tuy nhiên, Bộ EAC và Phát triển Khu vực đã lưu ý kế hoạch thay thế yêu cầu này bằng danh sách kỹ năng chính thức không có ở Kenya. Giấy phép lao động có thể có giá lên tới 400.000 KES (khoảng 4.000 USD).

Kenya có tỷ lệ biết chữ cao nhất trong khu vực với 90%. Các nhà đầu tư có thể tiếp cận với một lượng lớn các chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực khác nhau từ dân số lao động chiếm hơn 47,5% trong tổng dân số 47,6 triệu người. Người nước ngoài được phép làm việc ở Kenya với điều kiện họ có giấy phép lao động (nhập cảnh) được cấp theo Đạo luật Nhập tịch và Nhập cư Kenya (2011). Vào tháng 12 năm 2018, Bộ Nội vụ và Điều phối của Thủ ký Nội các Chính phủ Quốc gia đã ban hành chỉ thị yêu cầu công dân nước ngoài phải nộp đơn xin giấy phép lao động trước khi đến Kenya và xác nhận rằng kỹ năng họ sẽ cung cấp không có và tìm thấy được ở Kenya thông qua Bộ Lao động và Thương mại Kenya. Hệ thống thông tin thị trường lao động Kenya của Cơ quan bảo trợ xã hội có chức năng cung cấp thông tin về cung, cầu và kỹ năng hiện có trên thị trường lao động Kenya (<https://www.labourmarket.go.ke/labour/supply/>). Giấy phép lao động thường được cấp cho các doanh nghiệp nước ngoài được phép hoạt động ở Kenya miễn là người nộp đơn là nhân sự chủ chốt. Vào năm 2015, Tổng cục Dịch vụ Di trú (DIS) đã mở rộng danh sách các yêu cầu để đủ điều kiện cấp giấy phép lao động và thẻ đặc biệt. Việc cấp giấy phép lao động hiện nay yêu cầu thu nhập đảm bảo ít nhất

24.000 USD hàng năm hoặc bằng chứng chứng minh vốn tối thiểu 100.000 USD đối với các nhà đầu tư. Tuy nhiên, có những miễn trừ dành cho các công ty trong lĩnh vực nông nghiệp, khai thác mỏ, sản xuất hoặc tư vấn có giấy phép đặc biệt. Các công ty quốc tế phàn nàn rằng quá trình phê duyệt thị thực và giấy phép lao động diễn ra chậm chạp và một số quan chức yêu cầu hối lộ để đẩy nhanh quá trình này. Từ năm 2018, BHTN đã áp dụng chặt chẽ hơn các quy định về cấp giấy phép lao động. Do đó, đơn xin giấy phép lao động bị trì hoãn hoặc bị từ chối đã trở thành một trong những thách thức lớn nhất đối với các công ty nước ngoài ở Kenya.

Giấy chứng nhận đầu tư được cấp thông qua việc đăng ký với KenInvest và vượt qua các cuộc kiểm tra về y tế, an toàn và môi trường sẽ tự động đủ điều kiện nhận ba giấy phép làm việc hạng D (nhập cảnh) cho nhân viên quản lý hoặc kỹ thuật và ba giấy phép làm việc hạng G, I hoặc J cho chủ sở hữu, cổ đông hoặc đối tác. Thông tin thêm về các loại giấy phép có thể được tìm thấy tại <https://kenya.eregulations.org/menu/61?l=en>.

Theo Cục Thống kê Quốc gia Kenya (KNBS), năm 2019, khu vực chính thức, không bao gồm nông nghiệp, đã tuyển dụng 18,1 triệu người, với thu nhập trung bình danh nghĩa là 778.248 KES (7.780 USD) mỗi người một năm. Kenya có tỷ lệ thanh niên thất nghiệp cao nhất ở Đông Phi. Theo dữ liệu điều tra dân số năm 2019, có đến 5.341.182 (38,9%) trong số 13.777.600 thanh niên đủ điều kiện làm việc đang thất nghiệp. Việc làm trong khu vực chính thức của Kenya là 2,9 triệu vào năm 2019, tăng từ 2,8 triệu vào năm 2018. Chính phủ là nhà tuyển dụng lớn nhất trong khu vực chính thức, với ước tính khoảng 865.200 nhân viên chính phủ vào năm 2019. Trong khu vực tư nhân, nông nghiệp, lâm nghiệp và đánh cá sử dụng 296.700 công nhân trong khi khu vực sản xuất sử dụng 329.000 công nhân. Tuy nhiên, khu vực phi chính thức rộng lớn của Kenya – bao gồm khoảng 80% lực lượng lao động – khiến việc báo cáo lao động chính xác trở nên khó khăn.

Chính phủ Kenya đã thiết lập các chương trình khác nhau để liên kết và tạo cơ hội việc làm, được xuất bản hàng tuần trên phụ trang báo “MyGov” của Chính phủ nước này. Các biện pháp khác bao gồm việc thành lập Cơ quan Việc làm Quốc gia, nơi tổ chức trang web Hệ thống Quản lý Tích hợp Cơ quan Việc làm Quốc gia, cung cấp dịch vụ việc làm công bằng cách liệt kê các vị trí tuyển dụng (<https://neaims.go.ke/>). Cổng thông tin Hệ thống thông tin thị trường lao động Kenya (<https://www.labourmarket.go.ke/>), do Bộ Lao động và Bảo trợ xã hội phối hợp với các bên liên quan về lao động điều hành,

là nơi có tổng hợp thông tin lao động trong nước. Trang web tìm cách giúp giải quyết vấn đề liên quan đến sự thiếu hụt số liệu thống kê việc làm quan trọng ở Kenya bằng cách cung cấp một nền tảng tương tác cho các nhà tuyển dụng và người tìm việc tiềm năng. Cả người sử dụng lao động trong và ngoài nước đều phải đăng ký với Cơ quan Đào tạo Công nghiệp Quốc gia trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoạt động. Không có lỗi hồng đáng kể nào về tuân thủ luật pháp hoặc thông lệ với các tiêu chuẩn lao động quốc tế được cho là có thể gây rủi ro đến danh tiếng cho các nhà đầu tư. Tổ chức Lao động Quốc tế chưa xác định được bất kỳ thiếu sót đáng kể nào trong luật lao động hoặc thông lệ lao động của Kenya với các tiêu chuẩn lao động quốc tế. Luật lao động của Kenya phần lớn tuân thủ các tiêu chuẩn và công ước được quốc tế công nhận, đồng thời Bộ Lao động và Bảo trợ Xã hội hiện đang xem xét và đảm bảo rằng luật lao động của Kenya phù hợp với hiến pháp. Đạo luật Quan hệ Lao động (2007) quy định rằng người lao động, kể cả những người ở khu chế xuất, được tự do thành lập và gia nhập công đoàn theo lựa chọn của mình.

Thương lượng, đàm phán tập thể diễn ra phổ biến trong khu vực chính thức nhưng không có dữ liệu về tỷ lệ phần trăm nền kinh tế được bao phủ bởi các thỏa thuận thương lượng tập thể (CBA). Tuy nhiên, vào năm 2019, 263 CBA đã được đăng ký tại tòa án quan hệ lao động trong đó lĩnh vực thương mại Bán buôn và Bán lẻ ghi nhận nhiều nhất, ở mức 88.

Luật pháp cho phép người lao động trong các tranh chấp thương lượng tập thể đình công nhưng yêu cầu chấm dứt các thủ tục hòa giải chính thức và thông báo trước bảy ngày cho cả chính phủ và người sử dụng lao động. Sự phân biệt đối xử chống công đoàn bị cấm và chính phủ chưa từng có lịch sử trả thù những công nhân đình công. Luật pháp quy định mức lương ngang nhau cho những công việc như nhau. Quy định về tiền lương là một phần của Đạo luật Tổ chức Lao động (2014) và chính phủ đã thiết lập mức lương tối thiểu cơ bản theo nghề nghiệp và địa điểm.

Năm 2019, chính phủ tiếp tục nỗ lực cùng hàng chục cơ quan đối tác thực hiện nhiều chương trình nhằm xóa bỏ lao động chưa vị thành niên và bức ép lao động. Tuy nhiên, lương thấp, thiếu nguồn lực và tình trạng thanh tra lao động nghỉ hưu là những thách thức lớn đối với việc thực thi hiệu quả. Người sử dụng lao động trong tất cả các lĩnh vực thường xuyên hỏi lộ thanh tra lao động để ngăn họ báo cáo các vi phạm, đặc biệt là liên quan đến vi phạm lao động chưa vị thành niên.



Chương 5: Văn hóa trong kinh doanh và những điều lưu ý

Tập quán kinh doanh

Văn hóa kinh doanh

Các nguyên tắc lịch sự trong kinh doanh, đặc biệt là trả lời kịp thời, nhanh chóng các yêu cầu báo giá và đặt hàng, là điều kiện tiên quyết để xuất khẩu thành công sang thị trường này. Nhìn chung, các giám đốc điều hành doanh nghiệp người Kenya rất tinh tế, thân thiện và cởi mở. Việc sử dụng tên riêng ở giai đoạn đầu của mối quan hệ kinh doanh có thể chấp nhận được. Tình bạn và sự tin tưởng lẫn nhau được đánh giá cao và một khi đã có được sự tin tưởng này, bạn đã có thể đạt được mối quan hệ làm việc hiệu quả.

Các công ty Kenya có kiến thức chuyên môn đáng kể trong kinh doanh quốc tế do thị trường cạnh tranh, kinh nghiệm quốc tế ngày càng tăng và tỷ lệ người Kenya xa xứ kinh doanh tại các nước khác sau đó quay trở lại Kenya để sống và làm việc ngày càng tăng. Người Kenya đánh giá cao chất lượng và dịch vụ, và nếu hợp lý, họ sẵn sàng trả thêm tiền nếu họ bị thuyết phục về tính ưu việt tổng thể của sản phẩm. Tuy nhiên, thị trường này vẫn rất nhạy cảm về giá và việc nhận được yêu cầu so sánh giá giữa các nhà cung cấp trở nên quá đỗi bình thường ở quốc gia này. Bạn phải đảm bảo rằng hàng hoá sẽ được đến đúng lúc và các dịch vụ hậu mãi phải chất lượng. Khi hợp tác kinh doanh với người Kenya bạn phải truyền đạt mọi hạn chế hoặc biến thể đã biết của các sản phẩm tương tự trên thị trường để giảm nguy cơ hiểu lầm hoặc khiến mối quan hệ kinh doanh đi vào ngõ cụt.

Vì có nhiều yếu tố có thể cản trở việc vận chuyển, các nhà xuất khẩu nước ngoài nên dẫn thời gian trong lịch trình khi lên kế hoạch vận chuyển hàng hoá đến Kenya và đảm bảo đối tác Kenya sẽ được cập nhật liên tục về những thay đổi trong lịch trình và lộ trình vận chuyển kịp thời. Vì các nhà bán buôn và bán lẻ ở Kenya thường có khối lượng kinh doanh thấp hơn so với các đối tác nước ngoài, nên các công ty nước ngoài cần chuẩn bị bán số lượng nhỏ hơn bình thường khi thâm nhập vào thị trường này. Bạn nên có trong tay một danh sách liên hệ với những người gom hàng có khả năng gộp các lô hàng nhỏ của bạn với các lô hàng khác đến Kenya. Bạn cần phải có kinh nghiệm để có thể tìm và hợp tác với các bên làm những việc này.

Các công ty nước ngoài nên duy trì liên lạc chặt chẽ với các nhà phân phối và khách hàng để trao đổi thông tin và ý tưởng. Các nhà phân phối/đại diện địa phương có thể

đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp một nguồn thông tin tuyệt vời về thị trường địa phương và là người đánh giá mức độ chấp nhận sản phẩm của thị trường. Trong hầu hết các trường hợp, liên lạc qua thư, fax hoặc điện thoại là đủ, nhưng sẽ tốt hơn nếu bạn có các chuyến thăm hỏi định kỳ để thông báo cho các nhà phân phối về những phát triển mới và cách này cũng khiến cho các vấn đề được giải quyết nhanh chóng. Dự kiến sẽ có sự xác nhận nhanh chóng về thư từ bằng fax hoặc e-mail sau khi áp dụng phương pháp này.

Nếu quy mô thị trường và nhu cầu được đảm bảo, các nhà đầu tư nước ngoài nên xem xét việc lưu kho ở Kenya để cung cấp và phục vụ khách hàng nhanh chóng. Việc lắp ráp trong nước các bộ linh kiện tháo lắp hoàn chỉnh, đặc biệt là mặt hàng điện, điện tử có lợi thế về thuế nhập khẩu. Như trường hợp của hầu hết các thị trường, việc quảng bá mạnh mẽ và bền vững thường là cần thiết để tung ra sản phẩm. Sản phẩm phải được điều chỉnh phù hợp với cả yêu cầu kỹ thuật và sở thích của người tiêu dùng trên thị trường đó, cũng như đáp ứng các quy định của Chính phủ Kenya.

Chính phủ Kenya muốn đảm bảo rằng tất cả hàng nhập khẩu đều tuân thủ các thông số kỹ thuật đã quy định; bất kỳ sai sót nào được phát hiện có thể dẫn đến việc rút sản phẩm khỏi thị trường, truy tố nhà sản xuất và nhà bán lẻ/nhà nhập khẩu hoặc cả hai. Sẽ không đủ nếu chỉ dán nhãn cho sản phẩm phù hợp với yêu cầu quốc gia để thâm nhập thị trường thành công. Người tiêu dùng phải bị thu hút bởi sản phẩm bởi nhãn mác, bao bì cũng như tính dễ sử dụng. Nếu có thể, một trang web có chi tiết giá trị sản phẩm, tính năng, kích thước và trọng lượng vận chuyển sẽ là một lợi thế bổ sung cho các công ty quốc tế. Bởi người Kenya thường tiến hành thăm định hoặc tìm kiếm trực tuyến để biết thêm thông tin về sản phẩm.

Yêu cầu visa

Tính đến năm 2021, 51 USD là mức phí đối với thị thực nhập cảnh một lần, 101 USD đối với thị thực nhập cảnh nhiều lần, 210 USD đối với thị thực nhập cảnh nhiều lần trong 5 năm, 0 USD đối với thị thực lịch sự/ngoại giao, 21 USD đối với thị thực quá cảnh, \$101 cho thị thực du lịch Đông Phi và phí hành chính cho thị thực được giới thiệu là \$10. Điều này áp dụng cho mỗi người nộp đơn bất kể tuổi tác và dù được lấy trước hay tại sân bay. Thị thực có sẵn trực tuyến thông qua eVisas (<http://evisa.go.ke/evisa.html>). Thị thực nhập cảnh nhiều lần phải được nộp đơn trước

khi đến Kenya. Giờ đây, khách du lịch có thể đăng ký eVisa trực tuyến nhanh chóng và an toàn - mọi lúc, mọi nơi và có thể nhận được Visa trong vòng 48 giờ.

Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2021, khách du lịch phải xin thị thực điện tử trước khi đến Kenya. Không còn thị thực nào được cấp khi đến Kenya, cũng như tại các cơ quan đại diện của Kenya. Visa điện tử này cho phép nhập cảnh vào nước này một lần với mục đích du lịch hoặc công tác hoặc tối đa 90 ngày hoặc quá cảnh trong tối đa 72 giờ.

Du khách có thể được yêu cầu chứng nhận về việc tiêm chủng ngừa bệnh sốt vàng da và có thể bị từ chối nhập cảnh vì không có đủ bằng chứng về việc chủng ngừa. Khách du lịch đến Kenya và các nước châu Phi lân cận nên đảm bảo rằng hiệu lực của hộ chiếu của họ còn ít nhất sáu tháng sau khi kết thúc thời gian dự định lưu trú. Cơ quan quản lý nhập cư Kenya yêu cầu tối thiểu hai trang thị thực trống (không đóng dấu) trong hộ chiếu để nhập cảnh vào nước này; một số du khách đã gặp khó khăn khi đến nơi do không có các trang trống cần thiết. Du khách nên đảm bảo có đủ trang để cấp thị thực và tem nhập cư để vào Kenya và các quốc gia khác.

Tiền tệ

Đồng Shilling là đơn vị tiền tệ của Kenya. Bảng xếp hạng tiền tệ cho thấy tỷ giá hối đoái Shilling Kenya phổ biến nhất là tỷ giá USD sang KES. Mã tiền tệ của Kenya Shilling là KES và ký hiệu tiền tệ là Ksh. Ngân hàng Trung ương Kenya niêm yết tỷ giá hối đoái chính thức, với tỷ giá trung bình là từ \$1 USD đổi được 101-120 Ksh.

Máy ATM được trang bị tại các khách sạn, trung tâm mua sắm lớn và một số trạm xăng. Ngoài ra, Séc du lịch rất khó sử dụng ở Kenya. Một số ít ngân hàng chấp nhận chúng thường không đưa ra tỷ giá có lợi cho người quy đổi. Thay vào đó, khách du lịch nên mang theo một ít tiền mặt và thẻ tín dụng lớn như Visa hoặc Mastercard. Tùy thuộc vào thời gian lưu trú, nhiều người chọn thiết lập tài khoản M-Pesa để thanh toán di động, một phương thức được hầu hết các nhà cung cấp chấp nhận.

Viễn thông/Điện tử

Kenya có cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển tốt, đáng tin cậy và có giá cả phải chăng. Tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động ở mức cao. Ba mạng di động chính ở Kenya là Safaricom, Airtel và Telkom Kenya. Cuộc chuyển vùng và gọi quốc tế ở Đông Phi nhìn chung cao hơn ở Châu Á và Châu Âu. Dịch vụ Wi-Fi trong nước luôn sẵn có với

các điểm truy cập Wi-Fi có sẵn ở các trung tâm mua sắm, nhà hàng, thẩm mỹ viện lớn và thậm chí trên một số phương tiện giao thông công cộng.

Ổ cắm điện ở Kenya là loại G, điện áp tiêu chuẩn là 240 V và tần số tiêu chuẩn là 50 Hz.

Vận chuyển

Kenya có hai sân bay quốc tế lớn: Sân bay quốc tế Jomo Kenyatta (JKIA) ở Nairobi và Moi ở Mombasa. Tuy vậy, Kenya có rất ít chuyến bay trực tiếp từ Hoa Kỳ nhưng có nhiều chuyến bay hàng ngày đi qua Châu Âu, Trung Đông và một số từ các nước Châu Phi khác.

Taxi có sẵn ở sân bay Kenya. Các dịch vụ chia sẻ chuyến đi như Uber cũng có mặt và phổ biến ở các thành phố lớn.

Ở Kenya, người sử dụng phương tiện giao thông di chuyển ở phía bên trái của đường. Vì lý do an toàn, các giám đốc điều hành doanh nghiệp nước ngoài đến thăm không nên sử dụng hệ thống xe buýt hoặc tàu hỏa “matatu” không chính thức. Nếu có thể, nên thuê taxi thông qua dịch vụ hướng dẫn khách tại các khách sạn hoặc thông qua các đại lý du lịch uy tín.

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ chính thức của Kenya là tiếng Anh và tiếng Kiswahili. Tuy nhiên, nhiều ngôn ngữ và phương ngữ khác nhau được sử dụng trên khắp đất nước. Ngôn ngữ thương mại là tiếng Anh. Rào cản ngôn ngữ ở quốc gia này có thể gây ra một số vấn đề, đặc biệt trong các văn bản pháp luật, nên là cần phải có luật sư có thể giải thích sự khác biệt giữa tiếng Anh Mỹ và tiếng Anh Kenya.

Sức khỏe

Du khách nên kiểm tra với các công ty bảo hiểm để xác nhận xem chính sách của họ có áp dụng ở nước ngoài hay không và bao gồm cả việc sơ tán y tế để biết mức bảo hiểm đầy đủ. Các vấn đề y tế nghiêm trọng cần phải nhập viện hoặc sơ tán y tế về nước sở tại có thể tiêu tốn hàng nghìn đô la. Du khách nên xác định xem liệu khoản thanh toán sẽ được thực hiện cho bệnh viện hoặc bác sĩ ở nước ngoài hay các chi phí phải chịu có được hoàn trả lại sau hay không.

Giờ địa phương, Giờ làm việc và Ngày lễ

Hầu hết thời gian trong năm, Kenya có múi giờ UTC/GMT +3, tức là trước Luân Đôn ba giờ và trước Giờ chuẩn miền Đông tám giờ.

Tuần làm việc 40 giờ là tiêu chuẩn ở các văn phòng và nhà máy. Giờ làm việc văn phòng thông thường là từ 8 giờ sáng đến 5 giờ chiều và nghỉ trưa từ 1 giờ đến 2 giờ chiều. Giờ làm việc của ngân hàng là từ 9 giờ sáng đến 4 giờ chiều. Hầu hết các cửa hàng bán lẻ mở cửa từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều. Có một số siêu thị mở cửa 24 giờ và hầu hết các trung tâm mua sắm sẽ có một số cửa hàng mở cửa đến 8 giờ tối.

Sau đây là những ngày nghỉ lễ chính thức theo luật định khi hầu hết các văn phòng thương mại đóng cửa:

Ngày 01 tháng 1 - Ngày đầu năm mới

Ngày 15 tháng 4 – Thứ Sáu An Lành

Ngày 18 tháng 4 - Thứ Hai Phục Sinh

Ngày 02 tháng 5 - Ngày lao động

Ngày 03 tháng 5 - Id-Ul-Fitr

Ngày 01 tháng 6 - Ngày Madaraka

Ngày 11 tháng 7- Eid al-Adha

Ngày 09 tháng 8 - Tổng tuyển cử ở Kenya

Ngày 10 tháng 10 - Ngày Huduma

Ngày 20 tháng 10 - Ngày Mashujaa

Ngày 12 tháng 12 - Ngày Jamhuri

Ngày 25 tháng 12 - Ngày Giáng Sinh

Ngày 26 tháng 12 - Ngày tặng quà

Chương 6: Một số liên hệ cần thiết.**Đại sứ quán Kenya tại Thái Lan kiêm nhiệm Việt Nam**

Địa chỉ: 62 Soi 5 ThongLor, Sukhumvit 55 Road, Klongtan, Wattana, Bangkok

Điện Thoại: +66-02-7125721/18536823

Fax: +66-02-7125720

Email: bangkok@mfa.go

Giờ mở cửa: thứ Hai đến thứ Sáu

+Sáng: 10:00 - 12:30

+Chiều: 14:00 - 16:00

Website: kenyaembassy.or.th

Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Tanzania (kiêm nhiệm Kenya)

Địa chỉ: Plot 15, Bongoyo Road, Oysterbay, PO Box: 9724 Dar Es Salaam.

Điện thoại: (+255) 222664535

Số điện thoại bảo hộ công dân: (+255) 622848484

Fax: (+255) 222664537

Email: vnemb.tz@mofa.gov.vn

Website: <https://vnembassy-daressalaam.mofa.gov.vn/>

Bộ Nội vụ và Hành chính Quốc gia

Địa chỉ: Harambee House, Harambee Avenue, Nairobi, Kenya, 00100.

Điện thoại: (+254) 20 2227411

Website: <http://www.interior.go.ke/>

Fb: <https://www.facebook.com/InteriorMinistryKenya/>

Văn phòng Tổng thống Cộng hòa Kenya

Địa chỉ: P.O. Box 40530 – 00100, Nairobi.

Điện thoại: (+020) 2227436

Email: feedback@president.go.ke

Website: <https://www.president.go.ke/>

Fb: <https://www.facebook.com/InteriorMinistryKenya/>

Bộ quốc phòng

Địa chỉ: Ulinzi House , Lenana Road P O Box 40668 – 00100 Nairobi.

Điện thoại: 2712054

Fax: 2722270

Giờ mở cửa: thứ Hai đến thứ Sáu, từ 08:00 sáng đến 05:00 chiều

Email: publicaffairs@mod.go.ke

Website: <https://mod.go.ke/>

Fb: <https://www.facebook.com/OfficialKDF/>

Twitter: <https://twitter.com/kdfinfo>

Youtube: <https://www.youtube.com/channel/UCJlmlqrgs5r3m81UVzpLqDQ>

Bộ y tế

Địa chỉ: P.O. Box: 30016–00100, Nairobi.

Điện thoại: +254-20-2717077

Email: ps.medical@health.go.ke; ps.publichealth@health.go.ke

Website: <https://www.health.go.ke/>

Fb: <https://www.facebook.com/MinstryofHealthKE>

Twitter: https://twitter.com/MOH_Kenya

Cơ quan Mạng lưới Thương mại Kenya (KenTrade)

Địa chỉ:

+Nairobi: Tầng 1, Embankment Plaza, Longonot Road, Upperhill, Nairobi.

+Mombasa: Tầng 3, Jubilee Arcade, Moi Avenue, Mombasa.

Điện thoại cố định: +254 204 965 000

Di động: +254-709950000

Email: contactcentre@kentrade.go.ke

Website: <https://infotradekenya.go.ke/>

Bộ ngoại giao

Địa chỉ:

+Trụ sở: Old Treasury Building, Harambee Avenue, Nairobi

+Văn phòng: 316 Upper Hill Chambers, Nairobi, Tầng: 12;13;14 và15

Giờ làm việc: từ thứ Hai đến thứ Sáu

+Sáng: 08:30 - 01:00

+Chiều: 02:00 – 04:30

Điện thoại: (+254)-20-33318888/494900

Email: info@mfa.go.ke

Website: <https://mfa.go.ke/>

Bộ Đường bộ và Giao thông vận tải

Địa chỉ: Transcom House, Ngong Road, P.o Box 52692 - 00200, Nairobi, Kenya

Điện thoại: +254-020-2722216

Email: ps@transport.go.ke; info@transport.go.ke

Website: <https://www.transport.go.ke/>

Bộ Thông tin, Truyền thông và Kinh tế số

Địa chỉ: Telposta Towers, Kenyatta Ave. Koinange Street, P.O Box 30025-00100, Nairobi, Kenya

Điện thoại: +254-020 4920000 / 1 hoặc +254-020 4920030

E-mail: info@information.go.ke

Website: <https://ict.go.ke/>

Twitter: <https://twitter.com/MoICTKenya?lang=en>

Youtube: <https://www.youtube.com/channel/UCYjYoRA4kcmT6zx6blZTHmQ>

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Chăn nuôi

Địa chỉ: Cathedral Road, Nairobi, P. O. Box 30028-00100 Kenya

Điện thoại: +254-20-2718870;

Đường dây nóng: 0800724891

Website: www.kilimo.go.ke

Bộ Thương mại, Đầu tư và Công nghiệp

Địa chỉ: Social Security House, Block A, Tầng 23

Điện thoại: +254 20-2731531

E-mail: ps@industrialization.go.ke; complaints@industrialization.go.ke

Website: <https://www.industrialization.go.ke/>

Twitter: <https://twitter.com/IndustryKE?>

Fb: https://www.facebook.com/IndustryKE/?_rdr%20target&_rdc=2&_rdr

Bộ Hợp tác xã và Phát triển doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME)

Địa chỉ: Utalii House, Utalii Lane, 10th Floor, Nairobi. P.O. Box 48823-00100
Nairobi

Điện thoại: +254-20-3340006 / +254-700666000 / +254-770 666 000

E-mail: info@msea.go.ke

Website: <https://msea.go.ke/>

Twitter: https://twitter.com/MSEA_Kenya

Fb: https://www.facebook.com/mseakenya/?_rdc=2&_rdr

Bộ Lao động và Bảo trợ xã hội

Địa chỉ: Block “A”, Eastern Wing, P.O. Box 40326-00100, NAIROBI

Điện thoại: 020-2729800

Website: <https://laboursp.go.ke/>

Văn phòng tổng luật sư

Địa chỉ: Sheria House, Harambee Avenue, P.O. Box 40112-00100, Nairobi, Kenya

Điện thoại: 020-2227461 / 0732 529995 / 0700 072929

E-mail: communications@ag.go.ke

Sở tư pháp

Địa chỉ: Co-operative Bank House, Haile Selassie Avenue, P.O. BOX 56057- 00200,
Nairobi, Kenya.

Điện thoại 020-2227461 / 0732 529995 / 0700 072929

Email: info@ag.go.ke